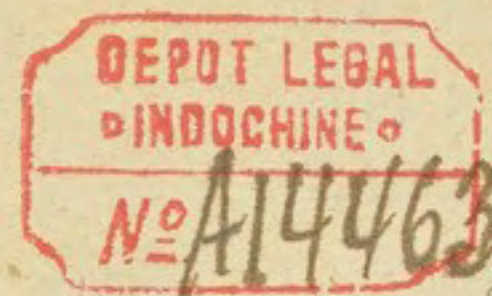


BÁO QUÁN

150, Rue Lagrandière
SAIGON

MUA BAO XIN TRA TIỀN
TRƯỚC



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

GIA BAO

1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

Abonnement administratif:

10\$00 par an

Directeur Fondateur:

Đào - trinh - Nhất

THỢ và MANDAT GỖ:

Administrateur Gérant:

Nguyễn - văn - Thắng

NAM 3 — 29 SEPTEMBRE 1939 — N° 104 — MỖI SỐ 20 TRƯỞNG: 0\$15

Hitler trôi dạt



Staline. — Ủa, làm cái gì mà vất vả vậy anh Hai?

Hitler. — Đào huyết để chôn tôi. Vì tôi biết thế nào rồi đây cũng phải tự tử, Goering và Hess là hai thằng em tôi cũng sẽ chết theo và cùng chôn một huyết cho luôn

TRONG SỐ NÀY: —

HÈ LÈ NGAY, THÌ LỜI MẠNH

*

BÀ CHÚA ĐEN

*

CUỘC DO-THĂM TÀU NGẦM DƯỚI ĐÁY BIỂN

*

COI CHỪNG BON ĐẦU CỜ

Còn nhiều bài hay chuyện lạ v v.

Một bức thư

Kính ngài,
 Ở Huế không phải thiếu chỉ là thuốc trị ho. Nhưng tôi đã dùng qua gần gấp hiệu mà không dứt bệnh. Hôm tháng rồi có dịp vào Nam tôi ghé ngài mua 3 hộp thuốc ho lao (mỗi



hộp 5p.) và về coi đúng theo mà dùng. Tôi thú thật với ngài rằng tôi hết sức đội ơn ngài đã eo lòng bác ái mà giữ toa thuốc gia-truyền quý báu của nội-tổ ngài mà giúp đời trong muôn một.
 NGUYỄN-KHÁNH Commerçant à Huế (Annam)
 Trên đây là hình ca' bức thư gởi khen thuốc ho lao, ho ra máu của cụ TRINH-HẢI-LONG (nội-tổ ông đốc HAO). Ở xa muốn mua thuốc gởi mandat cho ông TRINH-VĂN-HAO Directeur Ecole. Villa n° 110 rue Vassogne Tandinh. — Saigon.
 (Cả hai thứ : thứ 5p.00 và thứ 3p.50)

BÁNH THỨC GIẤY MẮT SANH Ớ GÂN

Không kinh-phấn - mà sáng giầy, thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đổ một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đã ăn không tiêu được, thất ra. Bụng phình hơi, người có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã, ủ rũ, ý tưởng về gì cũng đen mờ!

Càng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không thừa tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như trước. Chất các cơ, ngưng đọng, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đợi thuốc viên nhỏ hiệu CARTERS ở các hiệu thuốc, các bảo chế. \$ 1.25.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
 để chữa
BỆNH GIANG-MAI
 bằng thuốc bán
SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL tác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trặc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM
 Chế ra tại
 LABORATOIRE CHIMIOThÉRAPIQUE
 số 2, Place du Théâtre Français, PARIS
 Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng đào-chế tây ở thuốc-địa.

NEO-TONIO

RƯỢU BỎ MÁU BỎ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục Néo - Tonio. Ăn ngon dễ ngủ, mau lệu, ngừa bệnh lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho máu.



Công hiệu chắc chắn.

Có bán trong các nhà thuốc tây

DAILY Pharmacie **KIM-QUAN**
 90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

XIN MẠCH MIỆNG GIÙM BÀ CON

Nhân vì đọc « Saigon » thấy ông Như-Hoa khen tặng thầy Albert Bạch-Hà dùng nhơn-diện chuyên trị các chứng bệnh của trẻ em một cách rất thần hiệu, tôi cũng không dám vội tin.

Vì về cách trị bằng nhơn-diện này ngay ở các nước văn-minh còn chưa có được tài, nữa là nước ta.

Nhưng cách đây ba tháng, thằng nhỏ tôi trèo ôi, bị té, tôi cũng tưởng là bị té qua loa, nên chỉ rít bó sơ sịa nơi vết thương xoắn ở đầu gối. Không ngờ, sau khi vết thương ấy lành thì con tôi bỗng phát ra bệnh suyễn. Tôi phải chạy thầy, kiểm thuốc cho nó rất dày công mà cũng vô hiệu quả. Nhân nhớ trật lại báo của « Saigon » tôi bèn đưa con tôi xuống tìm vị thầy nhơn-diện ấy. Sau khi hỏi qua loa câu chuyện thầy Bạch-Hà làm phép cho con tôi ngủ rồi trưng ra bệnh nguyên.

Thì ra trong khi té, phổi nó bị chạm vào hòn đá mà cả nhà không ai hay cả. Rồi thì phổi ấy bị bầm và lâu ngày sanh mủ. Biết được bệnh căn rồi, thầy liền chuyên chữa, và nhờ vậy mà chỉ trong một tuần lễ con tôi được lành mạnh như thường.

Nghĩ rằng ở đất này hạng thầy hữu danh vô thiệt không phải là ít, mà nhà người còn có con em bệnh hoạn thì trong khi gấp rút, làm sao phân biệt được mắt cá với hạt châu, nên chỉ tôi xin vì bà con mà giới-thiệu thầy Bạch-Hà. Một điều rất chắc chắn và đáng tin cậy là bệnh nào thầy đã nhận chữa thì chứng bệnh ấy phải lành ngay. Vậy bà con ta ai muốn tìm thầy thì đi ngay tới 115 rue Bourdais Saigon. Gặp được thầy ta khỏi lo cái nỗi « Tiền mất tật mang » vậy.

TRẦN-VĂN-KIỆT 163 Bd Kitchener

MỘT BẢNG CƠ HIỆN NHIÊN..

Chứng tuyệt chứng ho lao chỉ cho bằng:

Rhê lao chỉ khai hoàn số 2

Là một môn thuốc gia-truyền và kinh nghiệm của hai nhà y-học LÊ-VĂN-HOANH và TRẦN-VĂN-HOÀ, Trung-Việt Tốt-nghiệp y-sanh, tham-bác cả y-lý Đông-tây, tận tâm luyện thành, để tuyệt trừ ho khức khặc, ho ra huyết, khạc đờm xanh, vàng, ho khan tiếng, tức ngực, đau lưng, ốm o gầy mòn. Hiện đã cứu nhiều người qua khỏi cảnh trầm kha. Lắm thơ khen tặng.

Mỗi hộp giá : 1p.50 — Nguyên tể : 12p.00 — Nửa tể : 7p.00

M. Lê-văn-Hoanh HOANH - HAI - DU-ÔNG
 (Cochinchine) (Cailay)
 Đây là một đoạn thơ khen thuốc ho :
 Hà-Tĩnh, le 23 juin 1939

Thưa ngài,
 Tôi thiết tưởng thuốc « Phế lao chỉ khai hoàn số 2 » của ngài rất công hiệu. Thưa cha u 27 tuổi sanh ho đã gần một năm uống thuốc gì cũng không lành, mà cha u uống thuốc của ngài đến 2 hộp thì chứng ho lành lập tức. Thật là một thứ thuốc rất công hiệu. Vậy ngài gởi tiếp thêm 2 hộp nữa, Ca'm ơn ngài vạn bội.
 Monsieur NGUYỄN-XUÂN-VIỆM Ex-Maire à Cam-puy
 (Nord'Annam) Hà-Tĩnh

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP HIỆU SÁCH Ở ĐÔNG-DƯƠNG

NGOẠI TÌNH

TIỂU-THUYẾT CỦA

VU-TRONG-CAN

● Cuốn tiểu-thuyết nói rõ tất cả cái bản năng của đàn bà : là ngoại tình với trai — tất cả những chuyện ngoại tình, thả cò ở Hanoi và tai tiếng ở Bắc-kỳ — Các bạn đàn ông cần đọc để đề phòng vợ. Các bà vợ cần đọc để đề phòng chồng — Nhưng cả hai sẽ giữ mình chột dạ khi đọc những trang tâm lý mà tác-giả đã tả rất sâu sắc.

◆ Sách dày ngót 200 trang, giá 0\$40 ◆

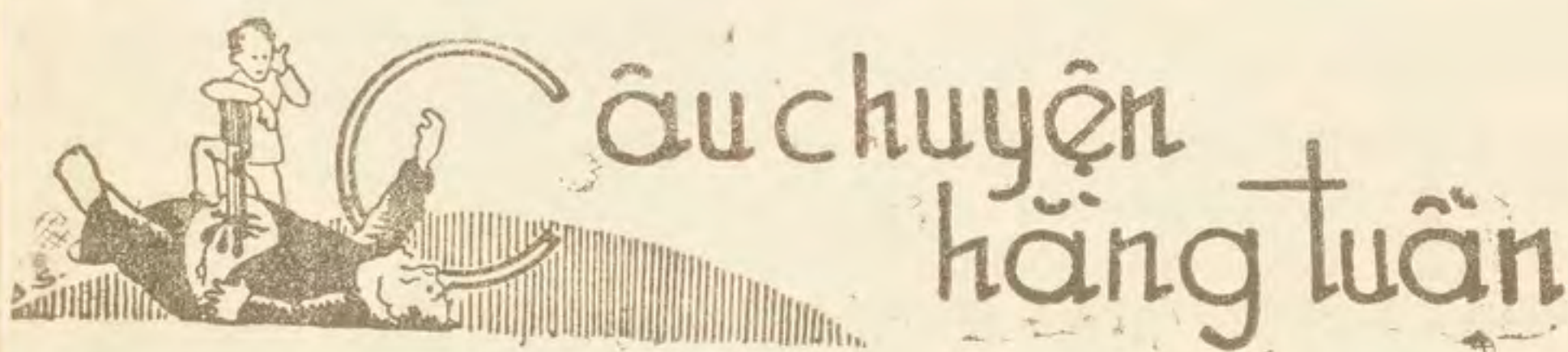
NHÀ IN LÊ - CƯỜNG 96 ROUTE DE HUÉ HANOI

Sau hoà-u'oc VERSAILLES



CHẮC hẳn bạn đọc chưa quên trận Âu-chiến 1914 vừa rồi. Đức đã bị Pháp-Anh và đồng-minh đánh cho thua xiên-liền. Cuối cùng phải bỏ giáp đầu hàng; Guillaume II là một tay ngạo nghễ, hách dịch cũng như Hitler bây giờ, bị dân Đức lật đổ ngôi vua, phải chạy trốn ra nước ngoài. Bốn hòa-u'oc Versailles do ông Wilson và ông Clémenceau đề nghị, tưởng là từ đây Đức sẽ không còn dám dõ thời cương ngạnh, đem nhơn loại vào cuộc chiến-tranh tàn khốc nữa. Và Hitler là thủ-phạm, ắt hẳn thấy xe trước đồ phải giữ mình mới phải, có đầu hung hăng, bạo tàn thôn-tính Áo-Tiếp, cướp Dantzig, đem binh xâm lấn Balan... Cuộc điện không khác gì hồi Âu-chiến 1914. Với những bằng cớ đích xác của hiện tình quốc-tế, ta có thể tin rằng chẳng kịp thì chầy Hitler cũng phải thất điên bát đảo, một thì tự-tử cho rồi đời, hai là chạy ra nước ngoài. Nhưng ai lại đi dung dưỡng gì tên giặc phá rối hòa-bình ấy? Chúng ta vững lòng tin cậy, công-lý và tự-do bao giờ cũng ở trên sự cưỡng bạo, dả-man của bọn độc-tài Quốc-xã.

Hình trên đây là chụp lúc hội-ngập kỷ hòa-u'oc Versailles hồi 1919. Bốn nhà chánh-trị đại-biểu cho hòa-bình và công-lý là nguyên-soái Foch, thủ-tướng Clémenceau, Quốc-vu Khanh Lloyd Georges, và thượng-tho nước Ý Sonnonio. Những kỷ-niệm sáu xa cho lịch-sử này, hẳn dân-tộc Đức chưa quên.



COI CHỦ'NG BÓN DẦU CƠ'

Oxir này không có một cơ lệnh động viên, và tập được những hội nào mà bọn đầu cơ lại cuộc phòng không thụ động. Đó là theo luật phép nhà binh, mỗi khi tình thế nghiêm trọng xảy ra đều phải thiết quân luật. Như thế háy, thì bọn đầu cơ bên này đã cốt ý chỉ dìm giữ sự trật tự cho ắt đầu thả lưới khắp nơi để trục cuộc trị an, và đề phòng những gì. Hình như họ không kiêng nể việc bất trắc có thể xảy đến. Có gì đến pháp luật, tuy đã trưng trị họ thẳng tay. Họ phao ngôn đủ nhiều lần khuyến nhủ nhơn dân lều, truyện tin thất thiệt để mê nên bình tĩnh trong vòng trật tự, hoặc những kẻ nhẹ dạ quá tin. Từ trong nhà ra ngoài ngõ, từ ở các huyện hoặc của bọn đầu cơ có thể liếm nước đến những bến xe, bến ô tô, họ đã xôn xao bàn tán, tru tráo lợi dụng thể nào là khôn, thể nào là dại, để dụ dâm ý từ người trong thiên ngay thẳng; có cơ hội là họ chụp ngay lấy đề khuyến oát, bóc lột. Bọn có óc con buôn và một sự nguy hiểm, nhưng với bọn đầu cơ lại càng nguy hiểm hơn.

Nguy hiểm nhất là bọn đầu cơ đã gây nên một sự khùng khiếp cho nhơn tâm phải xao xuyến. Cứ xem thử ở xứ này, tình thế đã có gì trầm trọng, thế mà một phần đông có ít nhiều tiền bạc đã lo chôn cất; có bạc giấy họ đổi lấy bạc cất, chứ bạc cất mới, bọn đầu cơ lại hắt ngạt để tăng giá lên gấp đôi gấp ba. Đó là chưa nói đến một bọn lừa cơ hội này mà công nợ không chịu trả, hoặc thừa lúc đục nước béo cò, gây nên những cuộc trộm cướp, họ làm cho tình thế bỗng trở nên khó khăn, và rất có ảnh hưởng hại đến nền kinh-tế.

Như gần đây, chánh phủ hạ

lệnh động viên, và tập được những hội nào mà bọn đầu cơ lại cuộc phòng không thụ động. Đó là theo luật phép nhà binh, mỗi khi tình thế nghiêm trọng xảy ra đều phải thiết quân luật. Như thế háy, thì bọn đầu cơ bên này đã cốt ý chỉ dìm giữ sự trật tự cho ắt đầu thả lưới khắp nơi để trục cuộc trị an, và đề phòng những gì. Hình như họ không kiêng nể việc bất trắc có thể xảy đến. Có gì đến pháp luật, tuy đã trưng trị họ thẳng tay. Họ phao ngôn đủ nhiều lần khuyến nhủ nhơn dân lều, truyện tin thất thiệt để mê nên bình tĩnh trong vòng trật tự, hoặc những kẻ nhẹ dạ quá tin. Từ trong nhà ra ngoài ngõ, từ ở các huyện hoặc của bọn đầu cơ có thể liếm nước đến những bến xe, bến ô tô, họ đã xôn xao bàn tán, tru tráo lợi dụng thể nào là khôn, thể nào là dại, để dụ dâm ý từ người trong thiên ngay thẳng; có cơ hội là họ chụp ngay lấy đề khuyến oát, bóc lột. Bọn có óc con buôn và một sự nguy hiểm, nhưng với bọn đầu cơ lại càng nguy hiểm hơn.

Nguy hiểm nhất là bọn đầu cơ đã gây nên một sự khùng khiếp cho nhơn tâm phải xao xuyến. Cứ xem thử ở xứ này, tình thế đã có gì trầm trọng, thế mà một phần đông có ít nhiều tiền bạc đã lo chôn cất; có bạc giấy họ đổi lấy bạc cất, chứ bạc cất mới, bọn đầu cơ lại hắt ngạt để tăng giá lên gấp đôi gấp ba. Đó là chưa nói đến một bọn lừa cơ hội này mà công nợ không chịu trả, hoặc thừa lúc đục nước béo cò, gây nên những cuộc trộm cướp, họ làm cho tình thế bỗng trở nên khó khăn, và rất có ảnh hưởng hại đến nền kinh-tế.

Như gần đây, chánh phủ hạ



Tức như trong những thời kỳ lộn xộn do tình thế quốc-tế đổi thay trước đây, tự-nhiên bạc cất thấy biến đầu mất. Người ta cho là một chuyện lạ, là vì bạc cất là một thứ cần dùng giao dịch hằng ngày thế mà có lúc bỗng biến đầu mất, muốn cầm đồng bạc vào tiệm uống nước không trên hai cất, họ cũng không có mà thôi. Thấy bạc cất thiếu, chánh phủ cho phát hành tiền giấy, và ngân hàng phát hành nó ra. Sự thật, bạc cất mới, hay bạc cất giấy, nó không có giá trị theo sự ta tiêu xài. Mà nó giá trị theo đảm bảo của chánh phủ, hoặc của nhà ngân hàng phát hành nó ra. Tỷ dụ như muốn phát hành một



3^e ANNÉE — N^o 104

VENDREDI 29 SEPT. 1939

Dirccction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON

Directeur Fondateur
Đào-trinh-Nhất

Thơ và mandat gởi :
Administrateur Gérant
Nguyễn-văn-Thắng

HỂ LỄ NGAY, THÌ LỜI MẠNH

Bài diễn-văn của Thủ-tướng Daladier

của BUI-THE-MY

DỘC-giã có cho phép tôi mở đầu bởi một vài lời bốn cột đề cho các bạn giải khuây ở giữa lúc thời cuộc đương nghiêm-trọng?

Thường ngày ta thấy các báo hay dùng mấy tiếng « sản khẩu quốc-tế ». Đó là một cái hình ảnh rất đúng, mà có lẽ người ta không

các báo trong nước cho đến nước ngoài nhao-nhao bình-luận,

Ty kiểm duyệt bỏ

Chúng ta nay là những người ngoại-cuộc, đã chẳng được cái hạnh « giàn lớp » hay « cầm châu » nơi rạp hát quốc tế, thì hãy thử làm một bọn khán-giã có ý-thức đang xem xét cho biết

Trước hết, đối với bài dít-cua mà Hitler đã đọc tại Dantzig hôm 19 Septembre, báo-giới nước Anh bảo rằng « đó toàn là những lời dết thù lão xược ». Mà sự thật cũng khó tìm cho nó phạm-từ nào đúng hơn.

Lão-xược, vì Hitler dám quả quyết rằng cái duyên có đã gây nên giặc-giã chính là sự đảm-bảo của Anh đối với Balan. Lấy quả làm nhơn, Hitler không muốn cho dân Đức biết rằng sở dĩ Anh phải đứng ra đảm-bảo hộ-vệ cho Balan, ấy chẳng qua là tại Hitler đã mấy lần bội-u'oc, tại Hitler đã thôn-tính nước Tiếp sau khi sáp-nhập được nước Áo.

Lão-xược, vì Hitler cất nghĩa rằng xâm-lược Balan là cốt để thâu phục thành Dantzig. Song kể đó, Hitler lại thề chẳng bao giờ đề cho nước Balan phục-sanh. Có phải đầu đầu lòi đuôi, và vấn-đề Dantzig chỉ là một cái cớ mà Hitler vịn vào để làm cho tiêu diệt xứ Balan?

Lão-xược nữa, khi Hitler làm bộ thanh-nộ đặng vu-cáo Balan đã ngược-dải những thiếu-số dân Đức, và khỏa lấp về những sự tàn-bạo của Đức đối với dân Balan, tàn bạo cho đến nỗi Tổng-thống Roosevelt nước Mỹ phải nóng lòng mà kháng-ngộ thì đủ biết!

Sau hết, Hitler lại còn nói lão xược rằng tại Balan tổng-động-viên nên mới sanh ra xung đột. Nhưng ai cũng biết nước Balan vô tội kia, vì muốn tránh cái tiếng độ-thừa ấy, nên đã nhẫn-nại chờ mãi cho đến lúc binh-đội của Hitler tập-trung ở biên-giới đông quá, bấy giờ chánh-phủ Ba mới buộc lòng hạ lệnh động-viên đặng giữ gìn bờ cõi.

Vì sao ngày nay nhà độc-tài chữ Vạn phải thốt ra những điều thất-thiệt, mà đầu người nóng nổi đến đầu cũng nhận thấy ngay sự lão-xược thô-bỉ?

Ấy chỉ vì sở-hành của va toàn là những sự bất-chánh, nên tuy có thù dết, bảo chữa cách nào, Hitler cũng chẳng tài gì làm cho lời nói của mình thuận với lẽ phải.

Trái lại, lẽ phải bao giờ cũng

đi theo sự thật. Mà hể lễ ngay, thì tự nhiên lời mạnh.

Những lời lẽ hùng-tráng, cảm-động ấy, những sự thật giản-dị, trần-trường ấy, chúng ta vẫn tìm thấy trong bài diễn-văn của thủ-tướng Daladier.

Trước những lời nghiêm lẽ chánh, bao nhiêu ngoa ngôn xảo ngữ của Hitler đều tan rã như bọt nước. Chẳng khó khăn gì cả, Thủ-tướng nước Pháp chỉ cho ta thấy cái dã-tâm của anh-chàng độc-tài tham lam vô-độ đã cố ý âm mưu từ trước để làm cho tiêu diệt nước Balan. Bề ngoài Hitler cứ giả-vờ điều-đinh thương-lượng để đánh lừa dư-luận thế-giới, gạt gẫm mấy nước dân-chủ thật tình tôn trọng hòa-bình, nhưng bề trong lại ký kết những hợp ước bí-mật và dự bị sẵn sàng để đến lúc đầu đó đã xong rồi, thì liền kéo binh sang đánh Balan như đông như gió.

Giữa lúc dân-tộc Balan đương quyết lòng liều chết vì độc lập, vì tự do và kháng cự một cách anh-dũng vô cùng, mặc dầu số đông và sức mạnh của kẻ thù, thì bên kia binh đội Nga Xô-viết lại rừng rừng kéo qua như đã giao kết trong bản hợp ước bí-mật, cái bản hợp-ước đã ký trước từ ngày 23 Aout 1939 để chia hai nước Balan cho Nga và Đức. Có phải ngoài miệng Hitler nói rằng chỉ muốn thâu phục thành Dantzig mà trong bụng lại đã sắp sẵn Nga Xô-viết để mưu kết chùng-lén đặng chia xẻ nước Balan? Còn ai mà dám tin Hitler? Còn ai mà dám tin những lời thề thốt hòa bình của những kẻ đương vậy đây cả máu? Huống chi lần này đầu phải là lần thứ nhất mà Hitler gạt gẫm, phản phúc?

Ty kiểm duyệt bỏ

B. T. M.

Mắc bệnh ho phải làm sao?

Nếu cảm-mạo mà ho (grippe), sưng ống thở mà ho (bronchite), ngực nặng hơi mà ho (emphysème), phổi đầy máu mà ho (congestion pulmonaire), ống máu nghẹt mà ho (empolite pulmonaire) hay là cơ khố bị vi-trùng Koch làm cho phổi sưng mà ho (fluxion de poitrine) phổi kết bạch sanh ho (tuberculose), phổi giảm sức mà ho (pneumonie) hoặc phổi bại liệt ho ra máu ra đờm vàng (phtisie) ngài đừng nghe lời bày biểu bày bạ, uống thuốc gia truyền mà có hại: mất tiền, bệnh thêm về sau khó chữa. Ngài nên gởi thơ nói kỹ chứng bệnh cho nhà thuốc Tam-Bảo N° 16 G1 Lizé Saigon kèm theo mandat 3p.45, sẽ có một tờ thuốc linh-nghiệm phi thường gởi tới cho ngài. Bệnh nhẹ uống một tờ thì dứt, bệnh nặng cách mấy chỉ uống năm tờ là cùng. Thuốc này lựa ròng được liệu mà y-sĩ Trung Tây đã công nhận là chuyên trị bệnh phổi và tuyên thông khí huyết nhưng lâu nay ít có y-sĩ nào là vì khó tìm và mất nhiều công bào-chế. Mandat mua thuốc đề cho M. Phạm-văn-Diêu, Directeur de la Pharmacie.



Mất tiền chờ để ai cười,
Mua đàn hãy lựa kẻ người chê
câm.

MÉLODIA ấy không lầm,
Đàn làm kêu đẹp ai cầm cũng ưa
Mười năm nghệ-thuật gan đua,
Sánh cùng Âu-Mỹ có thua chi
người?
Thật đúng như lời.

Không đâu may tốt
mà giá lại rẻ bằng

Nam-Xuân

108, Bd de la Somme-Chợ-cũ
Shantung n° 1 18p.50 - n° 2 17p.50
Douppion 14p.90 - 13p.90 - 12p.90
Mau kéo hết
Hạ giá trong một tháng mà thôi

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet-Saigon

Lãnh sửa ăn hiệu đồng hồ,
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.



TRONG một bài diễn văn của thủ-tướng Daladier vừa rồi, ngài đã khen ngợi đám quân sĩ Pháp ở ngoài mặt trận, và tỏ bày ý kiến của ngài vì tự do, hòa bình, và nhơn đạo mà phải nhúng tay vào cuộc chiến-tranh. Ngài nhắc cho dân Pháp biết rằng trong điều ước Đức-Nga ký ngày 23 Aout, mục đích là hai con chó sói muốn chia rẽ Balan chó không phải như lời Hitler đã tuyên bố hão huyền rằng chỉ muốn có Dantzig, và muốn có một cuộc đầu phiêu về miếng đất Culoa Balan. Thủ-tướng Daladier cực lực công kích cái thái độ láo xược của Hitler, sau khi đã chiếm đoạt Áo, Tiệp, nay lại định nuốt luôn cả Ba-lan. Muốn chống lại sự hăm dọa, và chánh sách xâm lược giã man, tất cả quân sĩ Anh, Pháp đều quyết hy-sinh một lần nữa để trừ cho nhơn loại một tên sát nhơn vô cùng độc ác. Thủ-tướng đã đi ra viếng mặt trận về và tuyên bố: « Bản chức ở mặt trận về, cách mấy ngày nay và đã vào xem « những địa thế trọng yếu mà quân « ta đã chiếm sâu vào mấy chục « cây số trong địa phận Đức. Bản « chức được nhận thấy rõ ràng cái « giá trị của các nhà cầm binh, « nhờ sự kinh nghiệm trong trận « chiến-tranh trước, nên đã biết « đều binh một cách khôn khéo, « rất thắng lợi, biết tránh những « trận đánh nguy hiểm, chết nhiều « quân lính. Bản chức thấy binh « lính ta mạnh dạng, can đảm và « bình tĩnh lạ lùng. Bản chức đã « được trông thấy với tất cả sự « vinh diệu và thân yêu ».

HOM 21 Septembre quan toàn-quyền Brévié đã đến Marseille một cách bình-yên vô sự. Ngài đáp chiến-bạm Suffren sang Singapor để hội-kiến cùng quan toàn-quyền ở đây. Mãi đến hôm 30 Aout ngài mới đáp tàu Paul Doumer tại Singapor trở về Pháp.

Ty kiểm duyệt bỏ

nước, tướng trong thiên hạ không còn ai trong con mắt nữa. Nên đã thôn tính Áo, Tiệp, đã cướp giật Dantzig, đem binh xâm lấn Ba-lan, tướng Anh Pháp và đồng-minh làm ngơ đi cho. Nào hay gây nên chiến tranh, nay một mình đứng giữa phải tả xung hữu đột, tình thế gần nguy ngập đến nỗi. Phía tây thì bị quân Anh, Pháp công kích mãnh liệt, phía đông xua binh sang Balan, bị đánh lui chưa biết hơn thua thế nào. Nay tiếp theo dân Tiệp-khắc nổi loạn chống lại với Hitler.

Theo tin Arip gởi sang thì rồi ngày cuộc nổi loạn kế tiếp nhau, cho đến quân lính Tiệp-khắc cũng trở súng nổi loạn, quân đội Đức đã lột binh khí của 15.000 binh lính Tiệp-khắc. Tuy vậy cuộc cách mạng nổi lên liên tiếp và đã gây nên nhiều cuộc rối loạn nghiêm trọng hơn nữa. Mỗi ngày họ chống cự với quân đội Đức hết sức ráo riết, những người nổi loạn không có súng ống, cũng dùng các vật nhọn hoặc gậy gộc xông vào đánh quân Đức. Cho đến dân bà thợ thuyền họ cũng không sợ chết, liều mạng quyết giết cho được quân Đức mới nghe. Một số dân chúng lại nổi lên phá phách đường xe lửa ngăn trở sự giao thông, và phá những nhà máy móc, công nghệ của Đức.

Lúc này Hitler mới thấy mình hăm vào trong tình thế nguy ngập. Mặt nào lo đối địch với nước ngoài, mặt nào lo đánh dẹp nội loạn trong nước. Giấc mộng của Hitler đã sắp đến lúc tàn cuộc.

KHI Staline chưa đỡ thủ đoạn của va, ở bên nay, một nhóm người yêu mến tự do, và hòa bình. Nhứt là họ muốn giải phóng cho dân vô-sân, mà hô hào, tán dương chánh-phủ Sovết. Họ coi như một thế-giới cực lực cho dân nghèo, ao ước được phụng thờ ông chúa cứu thế ấy. Nay, thì họ đã bắt đầu thấy hối hận bởi Staline không còn là nhà lãnh tụ có cái óc cách-mạng duy nhứt nữa, Staline đã trở nên một tay độc-tài ghê gớm, và cũng có lòng tham lam quá độ, muốn xâm lấn đất Ba-lan, và còn nhìn sang bên kia phía Tây-Bắc, muốn thôn tính những nước nhỏ ấy luôn. Có thể, và mới bắt tay Hitler, chờ nào và đã đại đột gì kết thân với một kẻ cừu-địch không chung đội trời ấy? Dục lòng tham, thấy Hitler chiếm được Áo-Tiệp, và Dantzig, Staline sau khi chung với Hitler chia xẻ đất Balan, biết đâu lại không kiếm chuyện với mấy nước nhỏ như Lettonie, Lituanie, và Estonie? Con trầu đứng trước con sói dữ, người

ARTÉRIOSCLÉREUX

NHỮNG NGƯỜI MANG BỆNH Ở
HUYẾT MẠCH BẤT THÔNG,
NÊN DÙNG

URODONAL

sẽ thấy công hiệu cấp kỳ, vì nó làm cho mạch máu mềm dịu và thông khứ những chất độc. Mỗi tối, uống một muỗng cà-phê. Nhà thuốc nào cũng có bán. hay ở Tổng cuộc CHATELAIN số 2 rue Valenciennes Paris.

Chatelain, la marque de confiance

ta lo ngại tấn tước xâm lược còn tái diễn ở Âu-châu nhiều vai hay hơn nữa.

Ty duyệt kiểm bỏ

Dưới bàn tay sắt ấy, lâu nay ta thấy sát hại không biết bao nhiêu kẻ hiền tài của nước Nga, nay Staline sẽ còn thi-hành thủ đoạn biết đâu lại không quá Hitler lâu nay đã kiểm chế dân Đức sống dưới chế-độ độc-tài phát-xít của y.

THEO lời ông Giraudoux tổng ủy-viên thông tin cho hay thì Hitler xua binh sang xâm lấn Balan từ hôm đến nay đã phải hy-sinh hết 150.000 người chết hay bị thương, và hết 600 chiếc phi-cơ bị đánh rơi, thêm 700 phi-công bị thiệt mạng. Theo tin Arip thì vừa rồi quân Đức bị thiệt mạng mất 1 viên quan đại-tướng Von Fritsch, trong trận đánh ở Varsovie. Chưa gì mà Hitler đã thấy tổn hao về chiến-tranh lớn lao như thế. Đó là chưa chiếm được Balan mà còn thế, huống gì một mặt kia quân Đức lại còn phải chống cự với quân Pháp, Anh nữa. Thế mà khi chưa đem binh sang Balan, Hitler hùng hổ tưởng đâu chỉ cướp lấy Balan như mồi đồ trong túi, ngờ đâu sức chống cự của quân lính Balan đã làm cho quân Đức tổn thất nặng nề đến thế.

Công lao của Hitler nhọc nhằn như thế, tưởng sẽ hưởng một mình ngon lành. Nào hay Nga ở ngoài nhẩy vào không hao binh tổn tướng gì mà cướp hết phần nửa nước Balan. Hiện nay, Nga có biên giới sát Đông Phổ-lô-Si, Hung-gia-Lợi, và Slovaquie. Nga lại được làm chủ Ba-nhĩ-Cán mà Đức thì không thể nào tiến tới Hắc-Hải được. Tóm lại bây giờ Nga có địa vị ở Trung-Âu mạnh mẽ. Còn Đức bị xô đẩy lên phía Tây, bị đụng đầu quân Pháp, Anh. Như vậy gây nên chiến-tranh Hitler chưa thấy lợi đâu, mà chỉ thấy hại trước mắt, tuy Đức nhờ Nga dúp cho một phần về kinh-tế và kỹ-nghệ mà biết rồi có đủ bù đắp vào sự hao tổn gây nên chiến-tranh hay không? Lê nào Hitler lại để cho Nga không đánh chất gì mà lại được hưởng nhiều quyền lợi như thế. Biết đâu rồi đây, lòng tham lam quá độ của Hitler lại không vì quyền lợi mà xung đột với Staline, và còn sẽ gây nên một cuộc lưu huyết chưa biết đến đâu là nguy lại hơn nữa.

Các ngài nên phòng sợ chứng nhức mỏi xương cốt...

CHỨNG bệnh phong-thấp, nhức mỏi các đầu xương cốt, làm tê liệt cả chân tay, nếu không lo chữa ngay đi, các ngài sẽ thành ra người tàn tật vô dụng. Nó hay làm cho ta rêm cả mình mẩy, nhức nhối, rút gân v. v... ấy đều là những triệu chứng chỉ tỏ ra rằng trong cơ-thể ta đầy đủ chất acide urique cho nên mới sanh ra chứng thận hư và đau xương nhức mỏi đó.

Muốn trừ cái nguy-bệnh ấy, xin các ngài mua ngay thuốc URODONAL mà uống. Mặc dầu người ta đã chế ra lắm thứ thuốc tương tự, nhưng chỉ có thuốc này trúng căn bệnh và trừ độc hay hơn cả.

Tiệm bào chế nào cũng có bán. Tổng phát hành là nhà CHATELAIN số 2 đường Valenciennes, Paris.

URODONAL

trừ tuyệt bệnh phong-thấp nhức mỏi xương cốt

CHATELAIN

HÃY DỪNG THỦ SAVON



Savonnerie de l'Indochine
129 à 131 bis
quai des Jonques Cholon
Tél. 30.252

NATUREL PHOTO

393 - 395 Paul Blanchy
SAIGON
họa hình lớn
thiết giống
khéo, bền
và thiết rẻ
chuyên môn trên mười năm

THƠ TIN

Bồn tiệm rất hân hạnh để tin quý ngày hay rằng: Bồn ti mới mua ở Hanoi được thứ h mới kêu là Tussor fantaisie, rất lịch-sự. Vì muốn quý ngài thử nên trong dịp mới này sẽ giá đặc-biệt là 15p.50 một bộ tặng thêm một cái cravate (tr tiem có nhiều thứ tussor thiết may giá chiều hàng trong 1 th

Phước-ngọc-L
26 Sabourain Saigon Tél : 21

Mặc kệ miêng giầu gọi là : « Neutrality Act »

BÊ NÀO NAY MAI MỸ CÙNG NHẬP VỚI ANH-PHÁP XÔ NGÀ DỨC MỘT PHEN NỮA

(TIẾP THEO SỐ BÁO 103)

Ấy, phải biệt-lập ở Mỹ tin tưởng chỉ có cách « bất can thiệp thiên hạ sự » là giữ mãi được cuộc hòa bình và sự lợi ích của mình. « Neutrality Act » tức là tờ quy định cách thức trung-lập của Mỹ vì đó mà đề ra.

Nó là một đạo công-văn lập pháp (texte législatif) do Quốc-hội ở Hoa-sanh-tổng (Congrès de Washington, cũng như Hạ-ngị-viện của các nước khác) bỏ thăm chuẩn y từ mấy năm nay. Chủ-ý là cấm bán các thứ súng đạn khí-giới chiến-tranh cho những ngoại-bang trong cơn giao-chiến. Lúc đó, Hạ-ngị-viện Mỹ bỏ thăm chuẩn-y đạo luật này là cốt bày tỏ sự hoàn toàn trung-lập của mình, hay là bất-can-thiệp vào các cuộc thế-giới xung đột xảy ra sau này. Luôn dịp, Mỹ có ý muốn ngăn trở chiến tranh dùm cho thế giới nữa. Vì nước nào chiến-tranh mà không cần phải mua nguyên-liệu khí-giới của Mỹ, nếu Mỹ không bán cho thì lấy gì kéo dài chiến tranh ra được? Kể ra, chủ-ý của luật trung-lập Mỹ như thế là hay, nhưng các cụ nghị trong Quốc-hội Hoa-sanh-tổng còn quên có một chút xíu, thành ra đến thật-hành có chỗ thủ vi, bất ngờ.

Luật trung-lập chỉ quy định với trường hợp chiến-tranh có tuyên chiến (guerre déclarée) thôi. Cho nên mấy năm trước hai nước Bolivie và Paragnay đánh nhau để dành bãi đất hoang Chaco, các nhà chế tạo quân khí và các lái buôn súng ở Mỹ châu mưu mô xúi giục hai bên chiến tranh kéo dài và bán phi-cơ đại-bác cho bên này lẫn bên kia. Vì hai nước ấy tuy giằng trận đánh nhau đến thây núi máu sông thiệt đó nhưng không phải là thứ đánh có tuyên chiến hẳn hoi. Cũng như với Nhật-bổn đã xâm chiếm non nửa nước Tàu hơn hai năm nay, song Nhật-bổn không hề tuyên-chiến với Tàu bao giờ, vì đó mà quân-nhu khí-giới Mỹ vẫn có thể xuất-cảng tự do bán cả cho Tàu và Nhật. Cũng vì Hoa-Nhật chiến tranh không có tuyên-chiến.

Hai chuyện ngộ nghĩnh trên đây chứng tỏ ra việc gì ở đời cũng khó được lường toàn :

trước mắt dân chúng. Vì người Mỹ ra sự thực dụng nhưng cũng có cảm tình. Dư luận thấy trước cái đại thế sẽ tới, ba cường quốc dân chủ Anh Pháp Mỹ cần phải hiệp lực với nhau để đánh đổ phát xít chó Mỹ đứng riêng ra không được.

Tổng-thống Roosevelt là người có thông minh có độ lượng thấy rộng hiểu xa biết trước sẽ đến cuộc hiệp-tác của ba cường-quốc dân chủ là sự thế tất nhiên. Bởi vậy bước qua đầu năm nay, ngó thấy tình thế Âu-châu càng ngày biến-chuyển nguy nan, tổng thống Roosevelt dọn sẵn con đường hiệp tác của mặt trận dân-chủ cho nên một mặt ông lo cảnh-cáo quốc dân cho ai nấy hiểu tình thế bên Âu có qua hệ với Mỹ ra thế nào một mặt khác ông ra sức vận động trong trường sửa lại « Neutrality Act » để phòng một mai Mỹ phải giúp sức Anh Pháp trừ diệt Hitler.

Trước hết, ông học bịch cho đồng bào ông biết những chỗ nguy hại do bọn phát xít « Nazi » gây nên, làm cho các quốc-gia dân chủ đều bị hăm dọa, Mỹ đâu ở xa cũng không tránh khỏi. Rồi ông kết luận.

— « Tình-thế thiên-hạ nguy « ngập chung cả như vậy đó chẳng « phải chúng ta biệt-lập một mình « một nơi mà có hòa-bình được « đâu ».

Tức là ông chủ-trương một cuộc hiệp tác ba nước Anh Pháp Mỹ ; ông nhất định Mỹ phải tán trợ Anh Pháp một cách thiết-thực.

Lúc bấy giờ — nghĩa là lúc đầu năm nay — ông Bloom, trưởng-ban Ngoại-giao của Quốc-hội, rất tán thành cái chánh-kiến của Tổng-thống Roosevelt ; mới đây ông đề-xướng thêm ra một khoản bổ-sung cho luật trung-lập.

Theo khoản bổ-sung ấy, thì Tổng-thống Mỹ có quyền điểm mặt chỉ tên kẻ nào sanh sự khêu khích xâm phạm người ta trước hết ở trong một cuộc chiến tranh. Chứng ấy, công-nghệ chế-tạo quân khí của Mỹ có quyền được tự do bán các thứ súng đạn khí-giới cho bên kia là kẻ đã bị khêu khích xâm phạm, miễn là kẻ ấy mua trả tiền mặt và tự lo lấy việc chuyên chở.

Khỏi nói thì ai cũng thấy đó là hai ông Roosevelt và Bloom dọn sẵn con đường Mỹ giúp khí-giới cho Anh Pháp trong khi chiến-tranh.

Vì trong cuộc chiến-tranh giữa Dân-chủ và Phát-xít duy có phe Dân-chủ — tức là Anh Pháp — giàu có sẵn tiền và có những chiến-hạm, thương-thuyền làm chúa tể trên mặt biển, chớ phe Phát-xít đâu có bì kịp ; thế thì duy có phe Dân-chủ có thể hưởng được sự lợi ích của khoản bổ-sung do ông Bloom đề-xướng trên đây. Nói trắng mà nghe : nghĩa là chỉ có Anh Pháp dồi dào tiền bạc, tha hồ xả tiền mặt ra mua khí-giới của Mỹ, và có thể tự chuyển chở lấy, vì hải-quân Anh Pháp hùng cường vô địch, làm chúa-tể trên mặt biển, thì sự chuyên chở khí-giới còn có lo ngại gì.

Tới khi đem ra Nghị-viện, hôm 9 Juillet rồi, khoản bổ-sung của ông Bloom lại bị các ông biệt-lập bác đi. Rồi Nghị-viện, do 200 lá thăm chống 188, chuẩn-y khoản bổ-sung của ông nghị Vorys : nhất thiết cấm bán cho các nước giao-chiến những thứ khí-giới « có sức làm chết người ta ».

Thế là việc đầu vẫn hoàn nguyên đó.

Cái chủ trương của tổng-thống Roosevelt chưa được Hạ-Nghị-viện tán thành.

Sau đem ra ủy ban ngoại giao của Thượng-ngị-viện, cũng bị 12 cụ nghị già chống lại 11 cụ chuẩn y. Chỉ hơn kém một lá thăm.

Thấy phe biệt lập quá tay cổ chấp như thế, liền tuần lễ sau, tổng-thống Roosevelt mở ra một cuộc hội-ngị chánh-trị để cùng nhau xem xét tình hình khẩn cấp. Hội-ngị này gồm đủ mặt các yếu-nhơn chánh-trị của hai nghị-viện. Tổng-thống Roosevelt đứng lên nói những lời rất thống thiết :

— « Thừa các ngài, chiến-tranh « hăm dọa Âu-châu nội trong mùa « hạ năm nay. Các nước độc-tài « đã dự bị sẵn sàng để chụp lấy « Dantzig, Ba-lan hay Rumani. « Chúng sẽ gây nên một cuộc « chiến tranh ghê gớm, bà con « Mỹ-quốc ta không sao khoan tay

« đứng ngoài được. Bấy giờ chỉ thực cung cấp khí-giới cho Anh « có cách đánh đổ cái nguy cơ ấy Pháp mà thôi, lại gia-nhập trận « đi, là chúng ta đây, chúng ta tuyên Anh Pháp và khai-chiến với « phải chỉ tổ cho bọn phát-xít độc-Đức nữa. « tài biết rằng làm thời có chiến- « tranh, Mỹ sẽ cung cấp đủ thứ « khi giới đề giúp đỡ cho những « nước bị xâm lấn khêu khích, « nhứt là giúp cho hai nước Anh- « Pháp, v. v... »

Tóm lại, mỗi người một thuyết đem ra tranh biện kịch liệt từ 8 giờ rưỡi tối cho đến 1 giờ khuya mới xong hội-ngị. Nhưng đó chỉ là một cuộc tư-hội đối trao ý kiến vậy thôi. Sau hết, tổng-thống Roosevelt quyết định đề qua kỳ nhóm nghị-viện tới, nghĩa là đến tháng giêng 1940, ông lại đem vấn đề quan hệ này ra yêu cầu Nghị-viện phải chuẩn theo chánh-kiến của ông.

Trong khi chánh-giới Mỹ bàn định sửa đổi luật Trung-lập chưa xong, và còn đề qua đầu năm tới, thì Âu-chiến bùng ra từ hôm đầu tháng Septembre vì Hitler bạo ngược, khua binh tràn lấn Ba-lan. Thành ra hôm 5 Septmbre, Mỹ đành tuyên-bố trung-lập theo như nguyên-tắc cũ, nghĩa là cấm bán khí-giới cho cả hai bên giao chiến.

Miếng giấy gọi là « Neutrality Act » có cái lai-lịch cấm go đại khái như vậy đó.

Đầu sao, chúng tôi cũng tin chắc chỉ trong nay mai, chẳng hững là Mỹ sẽ thiết

ĐÀO-TRINH-NHẤT

COI CHỪNG :

Nếu : **ĐẦU BỊ SÓI** là vì

TÓC RỤNG, CÓ GÀO, CHỐC, CHÍ, TRƯNG TÓC mà không lo săn sóc !

Hãy hỏi các hiệu buôn

và nơi đại-lý là :

PHARMACIE DU PORT

Bên ga xe điện Chợ-củ Saigon

mua LOTION N.T. giá 1p.20 hay LOTION ANTIGRATTE giá 1p.00 về dùng thấy công hiệu không sai !



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, dễ cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

146, rue Colonel Boudonnat
SAIGON - T. 21.475

Ty kiểm duyệt bỏ



95% thiếu nữ
đều ái-ngại những ngày
hành-Kinh.

Ngày hành-kinh có khó chịu lắm thì phải ? Đầu có hơi nhức, bụng ngấm đau, da-đượi trợn ngay, có không làm gì được. Có hơi khó tánh, và không được vui vẻ như thường. Kinh đều còn dễ. Mấy kỳ kinh trôi hay sụt hoặc dầy dứa là mấy ngày có khó chịu nhưt. Hết 95% phụ nữ đến ngày hành-kinh đều dực bội như co.

Hồi trước phải chịu vậy. Nhưng bây giờ không còn như thế nữa : đã có sẵn BACH-YEN-HOAN giúp co thoát khỏi cái nạn ấy. Mỗi tháng co chỉ uống 1 hộp thôi, chẳng những kinh sẽ đúng, mà mấy ngày hành-kinh không đau vật nữa, co vui vẻ luôn.

Đa có sẽ hồng hao, trông có trẻ đẹp hơn trước. Có nhất thuốc cách mấy cũng uống được BACH-YEN-HOAN.

VÔ-ĐÌNH-DÀN

325, Marine Cholon — 118, Espagne Saigon
4, Ohier P. Penh — 8 Cantonais Hanoi và
đại-lý

BACH-YEN-HOAN
là cứu-tình của bạn gái.

HOP 8 HOAN 1P

T H O'

CHIẾC NÔI

—Kính tặng mẹ tôi—

Lòng trẻ thơ làng-làng như hoa nở
Năm vông đưa, sung sướng để miệng cười
Nhìn trời xanh: đôi mắt mẹ vui tươi
Trời âu-yếm trên gương người nghiêng cúi,
Nghe tiếng ru, êm-êm, không hồn tũ
Tưởng giọng đời êm đẹp như lời ai
Vi bên cạnh, Kho của bầu đang ngồi
Chờ tung rải như nắng vàng tung phấn...

Tôi nhớ lắm, lòng ơi, tôi nhớ lắm
Chuối ngày thơ trong sáng đã mất rồi
Một lần đi, không trở lại, than ôi!
Tôi hối hận đã vội vàng, lãnh đạm
Trời, giờ đây, vì chán-chường, sầu thâm
Nào còn xanh như mắt mẹ khi xưa
Đời ồn ào như máy chạy đua
Nhộn nhịp quá, hết êm-êm buồn bã.

Chiếc nôi đâu, ai nữ vui kho lúa
Để chuột nằm và nhện mãi giăng tơ,
Tôi cô đơn, sao không giữ giấc mơ?...
Hồn làn tóc rơi rơi bên cặp má?
Thắm hơi nồng, hơi hương hoa cổ lạ?
—Mà lớn lên, đã vội cắt đi rồi!
Dầu, từ biết sống, cho đến tuổi xa-xôi.
Trong ngực tối, trái tim yêu vẫn nhảy
Lòng người vẫn muôn nương-gười lòng ai.

—Mà lớn lên, đã vội cắt đi rồi!
Đường bơ vơ, tôi sầu mãi chiếc nôi...

(trích & tập: Phấn Vàng)

XUÂN-LŨ
(SôngPhổ)

ĐÊM QUA

Đêm qua theo rồi giải mây huyền,
Nhẹ lướt không gian đến đất tiên.
Tôi thấy Thi-nhân đương ngó trộm,
Nàng thơ cười mỉm dưới trang nghiêm.

Lúc ấy Thi-nhân đắm đuối say,
Nhẹ nhàng lên bước đến lầu tây.
Là nơi gần chốn nàng thơ đứng,
Sánh dưới hàng cây mắt biếc ngày!

Ồ, đáng thi-nhân quý phái sao,
Làm tôi thơ thần dưới trăng dào.
Nhưng bao hương khói nàng thơ mới,
Đã quyến người tình tôi muốn trao.

Chẳng lẽ tôi đi với nhớ thương,
Mà nàng thơ biết có vui nhường...
Chào ôi! nàng hỏi Thi-nhân hỏi?
Chàng đã vô tình cợt phẩn hương.

Thẹn với nàng trăng tôi ngần-ngor.
Bâng khuâng ngắt liêu ném gương hồ.
Nhưng mây gió lạ đưa tôi đến,
Bên cạnh Thi-nhân đắm đuối mơ...

Tôi dừng chân lại thấy Thi-nhân,
Yên lặng nghiêng mình đến trước sân,
Là chỗ nàng thơ kiêu diễm đứng,
Vui tươi ca ngợi sắc hương xuân.

Tôi âm thầm đứng, ngần-ngor trông,
Chán nản nương mình dưới gốc thông.
Vừa lúc Thi-nhân đương đắm-mãi,
Đưa tay vuốt tóc khách non bông.

Thì kia, bóng giáng của nàng thơ,
Đã biến vào trong cát bụi mờ!
Còn lại Thi-nhân đương nhẹ vuốt,
Liều xanh nghiêng rũ lá bên hồ.

Tôi chẳng hiểu sao chẳng biết sao!
Nhưng, vui, lừng thừng dưới trăng dào,
Rẽ hoa sẽ rằng — Thi-nhân hỏi,
Bạn đến non tiên tự lúc nào?

Thi-nhân chẳng đáp sẽ nghiêng mình,
Ngắm bóng trăng cài dây nước xanh.
Và lặng đến gần... tôi chợt tỉnh,
Thì ra bóng liêu rủ bên manh.

ĐỖ-THỊ-QUẾ
(Tiếng-Hạ)



ƯỚC MƠ

Hồn muốn bay trên cánh gió ngàn
Ý thơ theo rồi những đường trăng
Gió trăng chưa đến bên người đẹp
Ai biết lòng tôi thương nhớ nàng.

Tuy thế, vừa rồi mới biết thêm
Mộng lòng tan vỡ buổi xuân êm
Nở nào đối với người đau khổ
Lâm vết thương lòng tê tái thêm.

Duyên kiếp làm sao lăm đoạn trường
Ước mơ nay bỗng hóa đau thương
Đừng ngăn: suối lệ đã khơi mạch
Bút mực nào đâu viết mấy chương

Vần thơ góp lại ý thu rơi
Nàng đọc, trên môi nở nụ cười
Tôi viết, thương đời hoa mộng hết
Và từ đây hết phút yên-vui...

LỖ-LÀNG

Mỗi lúc chiều hôm nắng nhạt vàng
Là lòng tôi lại rộn yêu đương.
Trời ơi! suối tóc nên thơ ấy,
Đã quyến hồn tôi vương gót nàng.

Đưa bước theo nàng tới bến sông,
Trời xanh ai vá áng mây hồng?
Con thuyền nhỏ bé sang ngang đã
Quay mũi; tay nàng xé nước trong.

Tôi đứng nhìn theo, để trở về,
Vội lòng rạo rực những đề-mê.
Con người vội vã sang sông ấy,
— Chắc đã cùng ai... ở bến kia!

Có người nói nhớ đến tai tôi,
Nàng-cũng than thân cũng giận đời.
Vì trót tham vàng vợ tóc bạc,
— Đời còn như rửa, biết yêu ai?

Thì ra người ấy đã sang ngang.
Bỏ lại bên sông khách lỗ-làng,
Tiếng pháo chiều xưa vang rộn phố,
Ai ngờ là tiếng giết yêu-đương.

NGUYỄN-TỐ

TÌNH QUÊ

Viết một trang thơ tặng bạn lòng
Nhưng nàng còn có nhớ cho không
Hay là nàng mãi say mùi lúa
Trong lũy tre xanh, mấy cánh đồng.

Chắc nàng đương ngắm khói chiều lên
Từ nóc nhà tranh lướt nhẹ nhàng
Đến ngọn cau già rồi tản mát
Thần thơ nàng bước chậm về làng.

Mắt nàng như nhuộm vẽ buồn xa
Nhìn bóng chiều nghiêng xuống mái nhà
Như nhớ những gì trong dĩ-vãng
Từ từ bên má lệ dần sa.

Kéo khăn chậm mấy giọt tình rơi
Nhìn những nàng thôn, giọng mỉm cười
Ca hát vang lừng và nhí-nhảnh
Như đàn chim hót đón ngày tươi.

Nếu thế thì tôi chẳng khác nàng
Cũng buồn, cũng tiếc cuộc đời tan
Hoa trôi nước chảy, người đời ngã
Còn biết làm sao với đoạn tràng.

HOÀI-NGÔN

LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Lê-huy-Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Bại-thận: đau lưng, mắt mờ, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sanh ra Mộng-tinh, Di-tinh, Hoạt-tinh, Liệt-duơng... Hoặc những người vì!! thủ dâm! mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sanh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng!! Lương nghi bổ thận!! số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di-tinh, khỏi mộng-tinh, khỏi hoạt-tinh, khỏi bệnh liệt-duơng chắc chắn như vậy, đảm cam đoan.

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận!! hay nhất ở xứ này! Mỗi hộp giá 1p.00.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC SỐ 80 GIÁ 1p.50. — Các bà có bệnh Bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT SỐ 21 GIÁ 1p.00. — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt... dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00' kinh hành đúng hẹn, da đỏ hồng hào, khoẻ mạnh luôn luôn và làm cho người tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh-niên Cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu

Một thứ thuốc Lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thầy các thứ thuốc Tây, Tàu. Ta đã có bản từ xưa tới nay ở xứ này. Thuốc này có đặt tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có biến những chứng gì nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai... đều dùng Thanh-niên Cứu Khổ Hoàn số 70 giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, dứt tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng rồi thì sẽ biết sự công hiệu là dường nào.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Lê-huy-Phách

Một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khoẻ... Các cụ già, bà lão dùng thuốc này khỏi bệnh ho sẽ đêm, da dễ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục.

Những người làm việc bằng tinh thần hay sức khoẻ nhiều quá: trong người mệt nhọc, chán nản... dùng thuốc này làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn. Mỗi hộp giá 1p.00.

Bệnh Bạch Đái

Thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

Bệnh Khí-hư (bạch-đái) rất nguy hiểm cho phụ-nữ. Người có bệnh khí-hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí-hư hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt ất điều, người ốm yếu... dùng Đạn Căn Khí-Hư số 37 giá 1p.00 và Táo Nhập Khí Hư Trùng số 38 giá 0p.50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-hư (bạch-đái) tốt cho đường sinh dục về sau.

Lọc máu sát trùng

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai

Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện trong đục bất thường có vẩn (Filament), ướt qui đầu, đồ qui đầu, buồn ngứa trong ống tiêu giết thịt trong người mỗi mệt, rụng tóc, mù mắt, ù tai, đau lưng... dùng Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 kèm với Bồ Ngủ Tang số 22 giá 1p.00 khỏi hết các bệnh kể trên, tuyệt nọc các bệnh phong-tinh, người thêm sức khoẻ, không bao giờ trở lại.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N° 19 Bd. GIALONG -:- N° 19 HANOI

Tổng phát hành ở Nam-hạ

Tổng phát hành ở Cao-miên

XUÂN-NGA

HUYNH-TRI

181, Bd de la Somme:-:Saigon

15, rue Ohier:-:Phnompenh

Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Lào, Cao-miên đều có đại-ly.

Ở Saigon bán tại Xuân-Nga Bd la Somme; Bạch-Loan và nơi

Dépôt **KIM-TIÊN** Saigon

191-193, rue Frères Louis -:- Saigon — Téléphone : 21.486

Dakao bán tại Đức-Thắng và Mỹ-Long 146-148 Bd Albert 1er, Giadinh bán nhiều nhất tại KIM-TIÊN annexe 51-53 rue de l'Eglise (gần ga xe lửa ngang chợ Bà-chiếu).

CUỘC DỌ-THẨM DU ỚI ĐÁY BIỂN

AU-chiến lần này phát khởi từ đầu tháng đến nay, tàu ngầm Đức đã hoạt động lung-tung ngoài biển và đánh chìm mấy chục chiếc tàu buôn vô cơ, khiến cho dư luận thế giới rất bất bình.

Nhiều người lầm tưởng rằng tàu ngầm Đức là mối lo ngại cho thương-thuyền của các nước Đồng-minh, Kỳ thiệt, chỉ cách mấy ngày, hải-quân Anh Pháp bỏ lưới vây bọc trên các mặt biển, để truy nã tàu ngầm Đức. Chả: hẳn rồi đây lần hồi tàu ngầm Đức không thể bạo động như mấy ngày đầu tiên được nữa.

Chẳng những là tàu ngầm Đức sẽ bị tìm nã và đánh chìm, cho đến nỗi đặt thủy-lôi ở đâu cũng sẽ bị hải-quân Anh khám phá được hết.

Vì hải-quân Anh có thủ-đoạn giỏi lắm. Chúng tôi muốn thuật lại câu chuyện hồi Âu-chiến trước cho chư vị nghe.

MI - LÈ MỘT TAY CHUYỀN - MÓN DỌ-THẨM DƯỚI ĐÁY BIỂN

TRONG hồi Âu-châu đại chiến 1914-1918, bộ trình thám của Hải-quân nước Anh đối với mọi việc hành động của tàu binh Đức, diễn-tiến bí mật của Đức cùng là tàu ngầm Đức đã lên đặt thủy-lôi (mines) ở những chỗ nào, đều dò biết được rõ ràng.

Việc thám báo này, Anh làm mau lẹ chắc chắn lạ lùng, khiến người thế giới phải sửng sốt kinh dị. Ngay đến các thủy-sư đề-đốc Anh cũng không biết rằng tin thám báo từ đâu mà có. Có lúc Tàu ngầm Đức vừa đặt thủy-lôi dưới biển hôm nay thì qua ngày hôm sau hải-quân Anh đã dò biết được chỗ mà tới phá-hoại đi rồi.

Ấy là nhờ công lao và tài năng của bộ trình thám Anh. Nhưng lúc đó Hải-quân Tổng trưởng Anh giữ rất bí mật, lâu lắm không cho phát giác. Mãi sau mới cho công-bố đoạn sử thủy chiến bí mật này ra.

Nguyên hồi 1914, Hải-quân Anh nầy ra một người có tài giỏi lặn dưới đáy biển, tên là Mi-lê (E. C. Miller). Chẳng những Mi-lê có tài lặn tuyệt giỏi mà thôi, lại có đồng-cảm, có sức mạnh để xuống dưới biển sâu mà không bị mãnh-lực của nước sâu đè ép. Ban đầu Mi-lê làm thầy dạy nghề bơi lội ở cu-lao Kinh-ngư, nổi tiếng cau dầm, các nhà đương cuộc Hải-quân Anh nghe mà kinh phục, rồi thâu dụng Mi-lê từ đó.

Bữa kia, một chiếc tàu ngầm Đức bị bắn chìm ở gần mé biển Anh, nhà đương-cuộc Hải-quân Anh chợt nghĩ đến sự gọi nhà thợ lặn đại-tài Mi-lê lặn xuống đáy biển, mò vào trong tàu ngầm ấy để điều-tra một bộ máy bí mật của Đức.

Mi-lê phụng mạng, lặn xuống chỗ chiếc tàu ngầm chìm đắm, đục một lỗ lớn ở vỏ tàu mà chun vô trong. Nhờ có đem theo một thứ đèn điện chiếu sáng rất mạnh, Mi-lê xem xét bộ máy kia hết sức kỹ-lưỡng. Sau mò lần về phía đuôi tàu ngầm, thấy có cửa đi thông qua phòng việc của viên cai tàu, Mi-lê vịn hết thân-lực, mở bung được cánh cửa ấy ra, vào trong phòng vỡ được một cái hộp bằng sắt, liền đem hộp sắt ấy lên.

Té ra trong hộp đựng nhiều tập sách và nhiều giấy tờ vụn vặt. Sau bộ Hải-quân Anh tìm tới trong sách ấy có hai kiểu chữ đánh

Người Anh khám-phá những sự hành-động bí mật của tàu ngầm Đức ra thế nào?

giấy thép bí mật của Đức. Lại có một kiểu chữ ba nửa dùng để thông báo tin tức với những tàu Đức đang ở ngoài biển. Đèn mờ giấy vụn vặt kia là giấy ghi dấu những chỗ mà tàu ngầm Đức vừa đặt thủy-lôi 3 ngày hôm trước. Khi nói thì ai cũng dự biết sự vui mừng của bộ Hải-quân Anh đã vớ được mấy món quý báu ấy.

Bởi Mi-lê lặn dưới đáy biển thành công như thế, bộ Hải-quân liền tổ-chức ra một đội du-kịch tàu ngầm, đủ hết các máy móc kỹ-cụ để lặn dưới biển. Mỗi khi ở gần bờ biển Anh, có chiếc tàu ngầm nào của Đức bị đánh chìm, thì đội du-kịch tiếm-dính mau mau tới đó tra xét.

Cách sau mấy hôm, gần mé biển thuộc quận Yorkshire lại có một chiếc tàu ngầm Đức bị tàu trận Anh bắn chìm, đội du-kịch hay tin, lập tức đến chỗ.

Nhưng khi lặn xuống xem xét, thấy vỏ chiếc tàu này kiên-cố lạ thường, không sao đục lỗ để chun vô được, Mi-lê tính chỉ có cách bắn vỡ đài tư-lệnh (Kiosque, tàu ngầm có cái vòm cao để khi tàu lặn dưới biển, viên cai tàu ngồi trong đó chiếu kiếng periscope dòm thấy trên mặt nước), mới có đường vào trong tàu.

Ông ta bèn đem cốt-min và giấy lửa, lặn xuống cột vào đài tư-lệnh của tàu ngầm bắn hồi rồi trở lên, sai người châm lửa vào sợi giây dẫn lửa xuống biển đốt cháy cốt-min, tiếng nổ vang dậy, bắn nước vọt lên tung tóe một vùng.

BAO NHIÊU THẦY MA TRONG TÀU XÚM LẠI BÊN MINH TÔI

LẦN sau lặn xuống, Mi-lê thấy trên chòm đài tư-lệnh đã bị bắn bể, thành một lỗ trống; từ-thị một tên thủy-binh Đức thò đầu lên trên, giống như va đang trời đầu nghển cổ ra ngoài để dòm xét sự gì vậy. Thấy mà rùng mình!

Nhưng chưa thắm gì với cái cảnh tượng rùng rợn quái lạ này.

Lúc Mi-lê chun vào trong tàu, lần mò từ bước giữa đám thầy ma ngồn ngang tứ-phía. Bỗng dưng những thầy ma ấy làm như chồm tới một loạt, vây bọc lấy Mi-lê, làm cho ông ta khó bề đi đứng.

Nếu phải người nhát gan yếu vía, thì có thể sợ hãi chết được, tưởng rằng lũ oan-hồn từ-thị ấy bu lại hại mình. Nhưng Mi-lê bình tĩnh như thường, vì hiểu biết cái hiện tượng ấy là lẽ tự nhiên của vạn vật. Có gì đâu! Chỉ tại trong bộ áo lặn của Mi-lê đang mặc, có chứa bầu không-khí dễ thở; chính không-khí ấy hút lấy những từ-thị chung quanh, làm như chúng bu lại vây bọc Mi-lê vậy.

Mi-lê bị lũ từ-thị quần quýt, phải gỡ ra từ cái dễ lấy lối mà đi, hết bọn ngày giờ.

Từ đó về sau, mỗi lần phải lặn xuống tàu ngầm tra xét, việc làm trước hết của Mi-lê là đem theo giấy nhơ trời chặt các từ-thị nằm đầu yên đó đã rồi mới có thể đi lục lạo trong tàu được.

Lần này, gỡ mãi mới khỏi bị từ-thị xăn vắn đi theo, rồi Mi-lê vào trong chiếc tàu ngầm đã bị bể chìm như thế, có những loài cá lòi

rương kiên-cố phi-thường. Ông ta hề hui mất nhiều công-phu mới đem nổi cái rương ấy ra bên ngoài tàu ngầm, và cột chắc vào đầu giây sắt, rồi ra hiệu cho người trên mặt nước kéo rút lên.

Chừng lên mặt nước rồi, Mi-lê phá rương sắt ấy ra, phát-hiện bên trong có một cuốn sách kiểu chữ đánh giấy thép bí-mật của hải-quân Đức mới đặt ra (vì họ biết kiểu chữ cũ đã bị Đồng-minh khám phá ra rồi). Luôn cả cái kế-hoạch gài thủy-lôi dưới biển cũng đổi mới, chớ không xài kiểu cũ nữa.

Nhà đương Hải-quân Anh vớ được hai món bí-mật ấy, cho nên lúc theo trừ tàu ngầm Đức rất gắt và lại thông tin cho các tàu buôn biết chỗ nào có thủy-lôi mà tránh.

Từ bận này trở đi, phàm có tàu ngầm Đức bị đánh chìm, mà tìm ra chắc chắn chỗ nó chìm rồi, Mi-lê lặn xuống, cốt nhứt là là lặn mò tìm kiếm những cái rương sắt trong tàu nào cũng có.

Tính ra trước sau Mi-lê lặn xuống tàu ngầm Đức chìm hơn 60 chiếc. Nhờ vậy mà các rương sắt đựng các quân lịnh, chỗ đặt thủy-lôi và kiểu chữ giấy thép bí-mật để ở xéo nào trong tàu, ông ta thuộc lòng hết.

LÚC TÀU NGẦM SẮP CHÌM, HỌ BẮN LẤN NHAU ĐỂ MÀ CHẾT

MI-LÈ làm công việc rất mau lẹ. Một buổi chiều kia, một chiếc tàu ngầm Đức bị hải-quân Anh bắn chìm ở phía ngoài bờ biển Dover. Mi-lê tức tốc đến nơi, cũng dùng cốt-min bắn vỡ đài tư-lệnh rồi, chun vô trong Tàu, rồi rầm thì thể của thủy-binh Đức, thấy nhiều thầy ma đang còn hơi nóng chút đỉnh, chỉ tỏ ra họ vừa mới chết.

Thì ra chiếc tàu này đựng nhăm thủy-lôi của họ mới đặt mà chìm. Mi-lê nói:

— « Tôi lục lạo xem xét khắp mọi chỗ, thấy các bộ phận máy móc trong tàu gần như không bị tổn thương gì. Té ra lúc tàu lặn xuống, muốn trôi lên mặt nước mà lên không nổi, rồi chìm « ngấm luôn.

« Số không khí chứa trong tàu « lặn hồi dùng hết rồi, trên 50 « người vừa quan vừa lính, tự biết « không còn cơ sống sót được nữa « họ rồi ren khùng hoảng la rùng. « Tôi dòm cảnh tượng rõ ràng « nhiều người dùng súng sáu bắn « chết người ta rồi quay mũi súng « lại tự bắn mình. Cảnh tượng ấy « thật nào nùng thể thắm.

« Có nhiều chú lính đã viết sẵn « bức thư để lưu lại cho vợ con « cha mẹ.

« Tôi tìm cách đem những bức « thư ấy lên để sau này gởi dùm « cho thân nhơn của họ.

« Trong tàu, tôi thấy có lắm nét « mặt tỏ vẻ quần quai hãi hùng, « bây giờ tôi cũng không quên « những nét mặt đáng thương ấy. »

Có người ta hỏi Mi-lê cho biết trong chiếc tàu ngầm đã bị bể chìm như thế, có những loài cá lòi

vào đục khoét thịt người mà ăn không?

Mi-lê trả lời:

— « Có chứ! Minh vào trong « lâu rồi, nhiều khi được n. ó thấy « những quanh cảnh không sao tả « ra cho được. Một lần, tôi bị một « con thuồng-luồng rất lớn, hàm « he muốn xực tôi. Có giống tôm- « hùm dưới biển sâu, mình dài « hơn 2 thước. Chính mắt tôi được « thấy một bầy hơn 20 con rắn biển « dài bảy tám thước. Nhưng chúng « nó ham-mê xúm quanh những « thầy ma mà đục xương khoét thịt. « Ngó mà ghê hồn! »

Mi-lê chuyên nghề lặn biển để tra xét tàu ngầm, có lần xuống sâu nhứt, tới 210 thước.

Ty kiểm duyệt bỏ

Ông ta tự-thuật những lúc mình lặn xuống vùng biển đầy đặc thủy-lôi và tối tăm mù-mịt, chỉ lấy tay và đầu gối khua quanh tứ-phía để tìm xem chiếc tàu giặc chìm ở chỗ nào. Sánh lại những cảnh mạo-hiêm rùng rợn của nhà tiểu-thuyết đầu ghê gớm đến đâu cũng chưa bằng được cảnh lặn xuống đáy biển của Mi-lê.

Biết bao những thứ giống kỳ-nghư quái vật, ngồn ngang quanh mình, thấy mà ghê sợ. Có khi lược qua chỗ đất cát sạch trơn. Có khi phải lặn lội qua đám rong rêu cây cỏ dưới biển, cao tới ngực mình. Sự cô-độc và sự hiểm nguy xiết bao kinh hãi. Khi lặn xuống biển, nhiều thứ nguy nan hiểm trở có thể xảy tới cho mình khôn lường. Mi-lê đã trải lắm phen một sống muôn chết.

NHÀ VUA TRIỆU VÀO HOÀNG CUNG HỒI CHUYỀN VÀ BAN KHEN

THEO lời Mi-lê thuật chuyện, do sự mục-kích của ông ta ở dưới đáy biển, thì trong tàu ngầm của giặc Đức, có khi phát sanh cuộc rối loạn trong lúc lâm nguy.

Có lần Mi-lê lặn xuống tìm một chiếc tàu ngầm bị đánh đắm, vừa tới đài tư-lệnh thấy viên cai tàu nghiêng mình ngẻo cổ ở bên tay lái; đoán chừng là lúc tàu bị trúng đạn sắp chìm đến nơi, viên cai tàu muốn tìm cách tàu thoát lấy thân, cho nên bị thủy-binh ở dưới bắn lên 3 phát súng lục, chết tốt.

Một lần ở phía ngoài mé biển Orkneyra, trong lúc Mi-lê lặn xuống tìm tòi trong một chiếc tàu giặc bị chìm, ngó thấy một việc thần bí phi-thường. Bao nhiêu thủy thủ trong chiếc tàu này đều là hạng quan to chức lớn. Kế mò mẫm sưu tầm nửa thấy một đồng va-li da, Mi-lê mở những va-li ấy ra xem thì ra bên trong đều đựng áo quần bình dân, cho tới giày, nón, ca-ra-vát, sơ-mi, cùng các đồ dùng phụ thuộc của thường-nhân.

Đoán chừng bọn thủy-thủ bị-mật này, chính là hạng quan thiệt nhưng họ có ý muốn cải trang làm người thường để lén bộ ở mé biển Anh-quốc, rồi bỏ chiếc tàu ngầm của họ đi. Chẳng biết có phải mục đích của họ như thế hay không, trước sau không ai biết. Có lẽ họ định lên đồ-bộ lên nước Anh để thực hành công do thám lớn lao gì đó.

Tóm lại suốt trong mấy năm chiến-tranh dưới biển, Mi-lê nay lặn xuống tàu ngầm nọ, mai lặn xuống tàu ngầm kia để tra xét do thám không mấy lúc được yên-ngĩnh mãi đến ngày 11 Novembre 1918. Âu-châu đình chiến mới thôi.

Sau vẫn chuyên nghề lặn biển, Mi-lê giúp sức cho người ta lấy được trên 500 vạn đồng tiền vàng ở trong tàu chìm *Laurentic* lên. Mi-lê cùng các bạn thợ lặn, làm công việc này trước sau 3 năm. Có một thời-kỳ, người Đức hay thả thủy-lôi ở miền chung quanh, thế mà bọn ông Mi-lê dám lặn xuống những chiếc tàu buôn đã bị đánh chìm hồi Âu-chiến, mò lấy lên được 400 vạn đồng vàng y.

Thấy Mi-lê có biệt-tài như thế. Anh-hoàng George V (thân-phụ của Anh-hoàng bây giờ) dõng vó cung Buckingham bệ-kiến. Mi-lê tàu lại những chuyện mạo-hiêm như đã kể trên đây cho nhà vua nghe. Nhà vua ban thưởng 2 chiếc mê-day và ngợi khen không ngớt.

TA xem hồi Âu-chiến trước, Hải-quân Anh đã khám phá được mọi sự bí-mật và ra sức trừng trị tàu ngầm Đức như thế, huống chi trận Âu-chiến này Hải-quân 2 nước Anh Pháp hiệp lực tuần phòng và làm đạn sắp chìm đến nơi, viên cai tàu muốn tìm cách tàu thoát lấy thân, cho nên bị thủy-binh ở dưới bắn lên 3 phát súng lục, chết tốt.

X. Y. Z.

ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG



Đời văn-minh vật-chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Nhứt là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khỏe luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIEN. Nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc biệt của nó và sự trông nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chế ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kên là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển núi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có tài chủ trị quả quyết: lao tổn (ho lâu năm), tinh khí khô khan, nhức mỏi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cùng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trời sụt rất công hiệu. Đàn ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng được.

CAO THIÊN MÔN

Mỗi ve 1p.50 (Uống hằng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc **ÔNG TIEN** Saigon: 228, d'Espagne, Cholon: 59, Bd. Tổng-đốc-Phương, Dakao: 187, rue Albert 1er, Pnompenh: 57, rue Ang-duong

«TRỞ VÔ LỬA RA» PHAN-KHÔI

HAY LÀ: Tra Phan-Khôi lai cho địa-hạt của Phan-Khôi

NGƯỜI đời xưa bảo :
«Không nên lấy từ hai ý».
Ông Phan-Khôi không nghe lời !
Trong toàn-quyển «trở vô lửa ra», ông Phan-Khôi viết bằng một lối văn giống hệt của ông Ngô-tất-Tổ dùng viết «Tất đèn» ; của ông Lê-biễn-Chánh dùng viết «Nợ đời», «Cười gương vắn, vắn...»

Ông Phan-Khôi viết tiểu thuyết theo hồi tiểu-thuyết chưa tiến bộ. Thử xem một đoạn văn của ông :
«Người đọc truyện nên nhận thấy chỗ này trước nhất : Hết thấy cái lịch-sử của cô thiếu-nữ bạc mạng ấy được chép lại đây cho bà con xem, chỉ bởi cô là một người con gái mà lại quyết lòng cầu học. Giả «Nghi» cứ làm như một người thương, như hàng triệu cô thiếu-nữ khác, nghe lời «cửu Thuởng» (anh họ của Nghi) mà thôi học đi lấy chồng đi, thì có lẽ ngày nay hàng những cô còn sống mà lại gia đình sấm uất, con cái sum-sê, trở nên một bà nhà giàu sang trọng chứ có đâu đến nỗi công bất thành, danh bất toại, rồi cuộc chỉ một mảnh hồn thơ phiêu bạc ở đất người ? Nhưng mà nếu thế, thì lại đã không có chuyện rồi ! » (trang 103).

Tất cả cái ngây ngô, cái non nớt trong nghệ - thuật viết tiểu - thuyết của ông Phan-Khôi đều đủ cho ta thấy rõ trong mỗi một đoạn trên đây.

Đoạn trên đây là đoạn «rao» của ông Phan - Khôi — theo kiểu nhà tiểu - thuyết Lê-văn-Trương, mà không bị được Lê-văn-Trương !
Hãy xin dẫn lấy một đoạn diễn tả tâm-lý ái-tình của ông Phan-Khôi :

«Ái-tình ? Một người biết mình sẽ chết mà còn có ái - tình được sao ? Ồ ! Duy có thế, mới là ái-tình mới là thần thánh. Cũng duy có thế, cái thần-thánh ấy mới chỉ là cái bình thường ! Yêu trước khi gần chết thì cũng như ăn uống trước khi gần chết chứ có lạ gì ! Người ta chẳng vì cô biết, mình tuần sau chết mà tuần này bỏ ăn uống, tui có lẽ nào vì cô biết mình năm sau chết mà năm nay bỏ yêu ? »

Nghe cũng có lý mà trở trên làm sao !

Mời bạn đọc đọc đoạn diễn tả tâm lý ái tình này của thi sĩ Xuân-Điêu mà so sánh...

«Sự rung động của nàng, Phi cũng biết đó là ái tình. Nhưng nàng yêu chính vì lòng nàng thích trong bầu không khí mới này, cũng gần đồng loại với cái thích dưới một sáng trăng. Nàng có tình một cách vô tình, như trẻ con như đàn bà. Nàng không viên vông, không nghĩ ngợi, nhất là không biết đến cái triết lý búng khời của tình yêu. Yêu là dễ, yêu là thường; một cách ăn cơm, một sự xô đẩy của trời đất, » (Sơ-truyện ngắn đăng Ngày nay).

Phan-Khôi cố giải phẫu tình yêu cho dễ hiểu mà thành ra buồn cười. Xuân-Điêu đứng dừng nói chuyện tình yêu mà thành ra sâu sắc.

Một già, một trẻ..., một vấn đề ;
Và kịch sĩ cổ điển Pierre Corneille lại nói :

— La valeur n'attend point le nombre des années. (Giá trị không hề biết đợi niên-kỷ).

Nhưng, hãy trả lại Phan-Khôi cái gì của Phan-Khôi. (Không, Phan-Khôi kêu âm lên cho mà coi)

«Trở vô lửa ra» là truyện một cô gái, từ bé đến lớn đến chết, một

lòng cầu học, đề mong được bình quyền với đàn ông.

Sau khi đậu bằng thành chung ở Saigon, Nghi (tên cô gái) trở về Phan-thiết thăm di và cảm ơn bà giáo. Bà giáo hỏi Nghi định đi học nữa hay thôi, Nghi nói còn muốn học để đi thi tú tài. Nàng phở - ày ý kiến với bà giáo :

«Con thường đọc báo, thấy có tờ báo cổ động nữ-quyền. Họ làm vậy là hữu tâm với phụ-nữ chúng ta lắm. nhưng đàn bà con gái không học, hay là học mà chỉ học đến ấu-học tiểu-học thì còn mong bình quyền với ai ? Bởi vậy con muốn học lên nữa, sức theo được tới đâu thì theo tới đó. »

Mỹ ý đối với phụ-nữ, ông Phan-Khôi không phải chỉ mới có với tiểu-thuyết «Trở vô lửa ra», mà đã có trước kia trên mặt tờ «Phụ nữ tân văn» của ông Nguyễn-đức-Nhuận, do ông chủ trương rồi. Hay nói khác :

«Trở vô lửa ra» sở dĩ có, là nhờ cái mỹ ý trước kia ấy còn sót lại..

«Trở vô lửa ra» có hai nhơn vật chánh :

1) NGHI, được ta thương hại, vì quá ham học, đến chịu kham khổ mà ho lao chết.

2) CỬU THUỞNG, anh họ của Nghi mà ta bắt ghét, ghét đến giọng cuối của quyền truyện, nó là bức thơ này của va trả lời cho Hà-văn-Hải, sanh viên trường thuốc, tình nhơn của Nghi đã viết cho va :

«Qui-nhơn ngày 20 Janvier 1930
«Kính quan lớn.

«Tôi có được tin quan lớn cho biết rằng con Nghi, em gái tôi đau nặng lắm. Không thể qua được bao tôi như có ra cho kịp thấy mặt em thì ra ngay mới kịp. »

«Cảm ơn quan lớn. »

«Nhưng mà em tôi nào có phải như em người ta ? Nó đã đứng đơn kiện tôi (1) ; và còn tởn đến lớn, nó đều phản đối tôi trong mọi việc. Tôi còn anh em gì với nó. »

«Chẳng những thế nó làm thân con gái, chưa có chồng mà nó đi luôn đi Nam rồi Bắc ngày ông ngày bà, cho đến ngày cha mẹ nhai da nẻ thịt để nó ra nữa nó cũng không về. Ngày nay nếu nó đến nỗi chết đường, chết sá như thế là có lẽ bởi vong linh tiên nhân nhà tôi bắt nó, vì nó đã : tội nhiều lắm ! »

«Quan lớn có rộng ơn cho nó vài nhát cước là quí lắm rồi, tôi có ra làm gì. (2) »

Nay kính thơ

Cửu Thuởng

Viết hộ được bức thơ cho cửu Thuởng, Phan-Khôi đã nắm được chìa khóa của Nguyễn-công-Hoan thời xưa (chớ bây giờ, Nguyễn-quân đã là anh «kép Tư Bền» hết thời rồi !) lấy lòng yêu của đọc giả.

..

Đã lấy của Phan-Khôi cái dở, lại trả Phan-Khôi cái hay, giờ xin kết-luận :

(1) Nghi có đứng đơn cùng chỉ ruột kiện cửu Thuởng xin chia gia tài, đăng lấy tiền đi học.

(2) Nguyễn văn của P. khời

CỦA

KIỀU - THANH - QUÊ

— «Trở vô lửa ra, quyển truyện đầu tay (theo lời Phan-Khôi tuyên bố) của Phan-Khôi, quyết phải là quyển truyện chót của Phan-Khôi vậy ! »

Ông Phan-Khôi nên dành để nghệ-thuật quý báu của mình (nghệ thuật khảo cứu) mà phụng sự những điều mình sở đắc.

Tiểu-thuyết không phải địa hạt của Phan-tiên sanh.

Chúng tôi thành kính qui tiên sanh về địa hạt của tiên sanh :

khảo-cứu, đề-tài tư-liệu.

Chúng tôi thành thật :

Với tiểu-thuyết, «trở vô lửa ra» tiên-sanh ;

Với khảo-cứu, đề - tài tư - liệu, «trở vô lửa vào» Tiên-sanh.

Và mong tiên sanh đừng để nhà xuất bản Tân - Dân lợi dụng tên «Phan-Khôi» của tiên sanh mà bán Phở-thông Bán-nguyệt-san cho chạy.

Một tấm lòng...
Mong tiên sanh biết cho !

KIỀU-THANH-QUÊ

CHỈ CÓ THUỐC

LẬU SANGHAI

của nhà thuốc Bạch-Ngọc mới chắc chắn chữa hết Bệnh Lậu. Mới mắc: đàn ông đi đại buốt, tức, ra máu, nữ xanh, vàng ; đàn bà thì trước hết ngứa nơi cửa mình, rồi cũng buốt tức ra mủ máu, xây xẩm mảy mạt và ớn lạnh v. v... chỉ dùng hai ba hộp, Lậu Sanghai thì nhất định mau hết. Bệnh Lậu Kinh Niên mắc đã lâu hoặc phải đi phải lại nhiều lần, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, mặc dầu ra ít mủ.

Nhiều người lúc thường không sao, nhưng thức đêm, làm việc quá mệt, uống rượu hay là giao-hợp quá mạnh thì sáng dậy mới thấy chút mủ, hoặc nặn vuốt mới ra chút xiu, thế mà bệnh này nguy hiểm hơn, như là đàn bà vì kinh bất điều, đau bụng, đau trắng v. v. mau mau dùng lối chữa 5 hộp Lậu Sanghai, đảm cam đoan mau hết bệnh một cách mau lẹ êm ái chắc chắn, khỏi lo trở đi trở lại nữa. Một hộp : 1p.20 có trữ bán sỉ và gói lãnh-hóa giao-ngân tại dépôt

KIM-TIÊN

191-193 Rue Frères-Louis — Saigon
Téléphone 21.486

Bazar Mỹ-Long (Dakao) và nhiều nơi có bán. Cần thêm đại-lý, hỏi M. Y-sĩ Huỳnh-Tôi
125 B Maréchal Joffre — Cholon.

Trông chờ trên chín tháng nay ?

Lúc trước bán giá 25p. nay còn với giá phi thường 17p. một cái ao mưa thượng hạng bao-kiết dùng 20 năm không hư — Nhà buôn :

Đồng-Hòa-Lợi

69 Bd Tổng-Đốc-Phương
Cholon — Tél. 30.772

CHỊ EM BẠN GÁI

lở ra mắ phải những chứng bệnh rất khó chịu

BẠCH ĐÁI, ĐAU TỬ CUNG

nên phòng ngừa những lời quảng cáo nói bậy rằng một trăm bệnh cũng dùng một thứ thuốc là hết, kéo tiền mất tật còn. Mỗi một biến chứng, mỗi một thứ bệnh phải có một thứ thuốc riêng mới chữa mau hết được tận gốc mà thôi.

Theo lịch trị thí nghiệm trên ba đời gia truyền nghiên cứu, y-học-sĩ Lý-văn-Trương chủ nhà thuốc có danh tiếng :

BẢO-NAM-ĐƯỜNG

238, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

đã bảo chế được nhiều môn thuốc rất hay. Như là đối với CHỊ EM BẠN GÁI, ông đã có công rất lớn, chế ra 6 thứ thuốc Phụ khoa cứu khổ hoàn trị tuyệt tận gốc 6 chứng bệnh sau đây hết sức mau lẹ. Hằng vạn, hằng triệu BẠN GÁI đã khen ngợi là thuốc THÁNH BẢO NAM, 100 người dùng công hiệu cả 100.

1' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 1 giá 1p.20 chữa những người huyết bạch ra nhiều, dễ lâu ra máu, có mủ, ngứa, đau trắng dạ dưới, và lâu nữa, ra mủ máu, kinh nguyệt không đều, dây dưa 7, 8 ngày....

2' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 2 giá 1p.30 chữa những người sanh dễ trặc trở, hư thai, động trầy tử cung, vết thương sanh ung độc. ra mủ máu, lâu nữa ăn tới ổ trứng... rất mau lành,

3' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 3 giá 1p.30 chữa những người bị sang độc do người đàn ông bệnh truyền sang, đại và tiểu tiện bón gắt, có mủ (mủ này hôi tanh hết sức) các bạn chớ có lầm tưởng là huyết bạch, sau đau trắng dạ dưới, âm hộ, lưng và háng, lâu nữa tử cung mọc NHÁNH, kinh nguyệt dây dưa và không đều, có khi sanh ra Băng huyết nữa, hết sức mau lành tận gốc bệnh này.

4' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 4 giá 1p.00 chuyên trị những bà có thai mà rủi bị sang độc hay đau tử cung bất cứ vì nguyên nhân gì... thiệt công hiệu như thần...

5' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 5 giá 1p.30 chữa các bà sa tử cung, hoặc lỗi hẳn tử cung ra ngoài âm hộ hết sức linh nghiệm.

6' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 6 giá 1p.20 chữa hết Huyết Bạch và phòng ngừa bệnh đau tử cung, làm cho tử cung ấm tốt, mau bề thai nghén.

Nota. — Trong mỗi hộp có 2 thứ thuốc uống, (một thứ uống sớm mai, một thứ uống chiều tối) có toa chỉ dẫn hết sức cần thận, cách dùng điều chỉnh. Lại có tặng không thứ thuốc bơm rửa, có chỉ cách bơm rửa dễ dàng. Thuốc trữ bán sỉ bán lẻ và

CƠ LÃNH HÓA GIAO NGÂN NƠI TỔNG ĐẠI-LÝ :

Dépôt KIM-TIÊN Saigon

191-193, rue Frères Louis - Saigon — Téléphone : 21.486

và ở Dépôt KIM-TIÊN annexe, 51-53 rue de l'Eglise à Giadinh

(ngang chợ, gần ga xe điện Bà chiểu)

Cần thêm đại-lý, xin thương lượng nơi dépôt KIM-TIÊN

Thuốc Tiêu Phong Giải Độc Hoàn

Trừ tuyệt bệnh phong-độc nhập vào máu biến sanh ra như là nổi mề ngứa ngăm ngoài da có dề, hoặc là mề dai u nhọt, ghẻ chốc, hoặc máu độc lưu hành sưng da, sưng thịt, hoặc như mủ gân cốt, hoặc tê rần tay chân, đau tức ngang lưng, đau rang nơi ngực, hoặc nóng nảy bồn uất, nhức đầu da dục và bị kiết.

Các chứng nói trên đây đều do máu phong mà ra, chỉ dùng thuốc TIÊU PHONG GIẢI ĐỘC HOÀN này của Bảo-Nam-Đường là hết bệnh mau lẹ. Đảm cam đoan, trăm phần linh nghiệm.

Người lớn trẻ em đều dùng đặn và đàn bà có thai dùng mỗi ngày đường đại tiêu dễ dàng.

Mỗi ve giá : 0p.40 uống nhiều ngày

Cầnthờ có bán tại số 32, rue de la Prairie ; Dakao ; Bazar Mỹ-long 146-148 Boulevard Albert 1er.

Cần kíp

Ngõ cùng quí bà, quí cô :

Vì thấy 6 thứ Phụ-khoa-cứu-khổ-hoàn và Tiêu-phong giải-độc-hoàn với các môn thuốc của Bảo-Nam-Đường bán hết sức chạy, cho nên có người vì chút lợi riêng đã quên mối hại lớn cho đồng-bào quốc-dân, chính là một người đã được gần gũi bốn đường trong ít lâu, cho nên đã phỏng theo cách bào chế của bốn đường, cũng nói rằng có chế được 4 thứ thuốc đau tử-cung, đảm tự xưng là có gia-truyền nghiên cứu để lừa gạt quí bà, quí cô.

Vậy xin quí bà, quí cô nhớ nhìn kỹ hiệu Bảo-Nam-Đường mới khỏi lầm thứ giả mạo không thể tốt bằng, không thể sánh kịp.

Nota. — Thuốc ho VẠN-LINH của Bảo-Nam-Đường trị các chứng ho lâu, ho lao, ho tởn, ho ra máu, ho khan, ho có đàm hay vô cùng, không thuốc nào bì kịp.

NGU'OI NGA TRANG

Ở THƯỢNG - HẢI

của **TAN-PHU'ONG**

3.) *Cây đàn violon.*— Cách đây ngoài phố đi tìm những tình-duyên mấy hôm, Cherpanoff dắt tôi lại chơi nhà nhạc-sĩ Pavlovich ở Route Vallon. Nhạc-sĩ tuổi ngoại ngũ tuần, trông người còn trắng-khỏe. Cherpanoff bảo tôi đây là chú của Zina. Đời nhạc-sĩ đã trải nhiều truân-chuyên, gian - hiểm. Năm 1917, tháng 11 Pavlovich làm trung-ủy ở St Pétersbourg. Ba ngày đánh nhau với quân của Lénine, thọ 4 vết thương trong người. Thất trận. Pavlovich bị bắt cầm tù. Chàng vượt ngục, trốn qua xứ Ukraine, chiêu binh mong cứu-vãn ngôi của Nga-hoàng. Bị tập-nã riết quá, chàng chạy sang Tân-cương, chết đói chết khát trong rừng núi. Lần lần chàng vào nước Tàu, đến ẩn thân ở Hán - khâu, Âm - nhạc giúp chàng sinh - nhai qua ngày tháng. Chàng kéo « violon » có biệt tài. Năm 1927, Bồ - lôi - đình (Borodine) hoành - hành ở Hán-khẩu, tàn-sát lắm người — Bồ-lôi-đình có Moscou âm - trơ — chàng những giết tróc bọn Bạch-Nga, mà còn âm-mưu hạ sát Tướng - giới-Thạch nữa. Bồ-tổ-cáo Tướng bài-xích Đệ-tam Quốc-tế... Pavlovich cũng hơn mười bạn đồng-chí, một tối, cầm súng lục xông vào báo quán « Peoples Tribune » tìm giết Bồ - lôi - đình. Công việc không thành, đồng chí tan - nát, Pavlovich đào-lý đến Thượng-hải. Hơn mười năm nay, cây đàn « violon » lại giúp chàng sống ở đây. Sống một cách vất-vả, như tất cả những nghệ-sĩ giang-hồ.

Không biết Pavlovich có bao giờ nghĩ tới sự khôi-phục nữa không? Tôi chẳng muốn hỏi ông tay đều đó, nghĩ rằng tôi sẽ làm thêm khổ-tâm vô-lịch cho người đã chịu đau-khổ hơn 20 năm trời. Pavlovich có thể liệt vào hạng thượng-lưu trong đám Bạch-Nga ở Thượng-hải. Cùng hạng với nhạc-sĩ, ta có thể sắp những ông giáo-sư dạy tiếng ngoại-quốc, và một ít ông chủ hiệu tạp-hóa, chủ tiệm bán rượu, bán bánh. Ở phố Brenier de Montmorand có một nhà khiêu-vũ lớn, nhà: « Venus ». Ông Pavlovich đêm đêm tới đó ru những bước nhịp-nhàng trên sân gỗ bóng bằng những điệu đàn êm-ái, du-dương. Cái mả-vĩ trên tay ông là một chiếc đũa thần. Khi bay-múa, khi vuốt-vẽ, khi nỉ-non, khi mon-trón, nó đưa những khách tình khản-khít lên thế-giới thần-tiên... Nhưng tôi hiểu rằng những điệu đàn say-dắm ấy không bao giờ dịu được nỗi lòng chua-xót của nhà nhạc-sĩ tóc hoa-râm!

4.) *Hoa độc.* — Trong những tiệm bán tạp-hóa, trong những nhà bán rượu, bán bánh, ta thường thấy mấy cô gái Bạch-Nga có nhan sắc, nói thạo hai ba thứ tiếng ngoại-quốc, đứng tiếp khách. Mỗi thiếu-nữ ấy đều có một tâm-sự đáng xúc động lòng trắc-ân. Phần đông, họ là con cháu những nhà quyền-quý ngày xưa, thuộc hoàng-đế Nicolas II còn an-vị. Họ có những « ngón-ngữ », cử-chỉ sang-trọng khiến ta không lầm-lẫn được với những cô gái khác. Ở mấy phố to như « Nanking Road », « Avenue Edward VII », « Avenue Foch »,... ta được thấy nhiều đóa hoa ấy. Tuy là phiêu-dạt, dọa-dây, họ vẫn còn giữ được dung-nhan những ngày rừ-là phong-gấm. Họ không phải là đồ chơi một đêm của mấy anh thủy-thủ ở phương xa lại, họ cũng không bao giờ nhớn-nhờ

ngoài phố đi tìm những tình-duyên cao giá đô-la. Họ có thể là vũ-nữ, và chỉ có thể thế thôi. Ở trên sông Hương, nếu thật có những bà chúa bán rẽ tiết-trinh, thì trong những phòng khách-sạn ở Thượng-hải người ta chưa từng gặp những nhan sắc Bạch-Nga cao quý ấy

Ty kiểm duyệt bỏ

Ty kiểm duyệt bỏ



Một cô gái Bạch-Nga ở Thượng-hải

Song đáng sợ nhất vẫn là những nụ cười son, những bàn tay ngọc có sức quyến-rũ, mê-hoặc lạ-lùng. Anh uống một cốc nước cam, mua một gói bánh, chọn một quyển sách, hay nói một câu gì... những đồ đệ của Mata-Hari và Xuyên-đảo Phương-tử đều lắng tai, để mắt. Anh phải giữ mình cẩn thận!...

5.) *Anh thợ cạo và ông Thầy tướng.* — Cuối Rue Doumer có một tiệm hớt tóc khá sang. Phía trong chỗ hớt tóc, một căn phòng nhỏ, che màn nhung xanh. Một ông già râu bạc phủ ngực chờ khách ở đó.

Người ta bảo ông Thầy tướng ấy trước kia làm ngự-y cho vua Nga. Sau đôi mực-kính trắng, hai con mắt nhỏ, sắc như dao, nhìn thẳng vào mắt mình một cách khó

chịu. Phần đông người đến tiệm còn hy vọng trở về tổ quốc. Chúng tôi hớt tóc đều có vào phòng trong tối khổ sở nghèo nàn thật, song cho ông Thầy xem tướng. Một điều nhất định không để cho ai lợi dụng là những học-sinh ngoại-quốc, hay những tay vào những việc những nhà báo, những quan binh âm mưu gì.

được ông già ấy đặc-cách cho. Khi tôi khoác tấm màn nhung hưởng phần nửa giá tiền xem trở ra thì thấy anh chàng thợ cạo tướng nghĩa là một đồng đô-la. đã cầm sẵn cái áo ngoài cửa tôi xỏ. Ông già ấy nói rất ít, mà hơi rất tay. Về nhà tôi mới chợt nghĩ đến nhiều — trái với những ông thầy một điều khác thường. Tôi bao giờ khác. Ông ấy gọi chuyện cho mình cũng để cái bốp-phơi ở túi áo bên nói. Trong lúc đó hai con mắt sắc phải, những giấy tờ quan hệ ở túi của ông chăm chú xem tướng bên kia. Thế mà ban nãy lúc sờ mình. Kể ra ông xem tướng cũng đến bốp để trả tiền, tôi lại thấy nó khá, song không có gì uyên-thâm sang túi bên trái giấy tờ sang cả cao-kỳ. Tôi nhớ một câu của ông bên phải.

ta: « Chúng tôi ở đây là ở tạm, và Bọn Bạch - Nga ở đây đáng tất nhiên là nghèo cực, nên làm thương xót mà cũng đáng sợ thật đủ nghề. Ông ở xa đến chắc cũng ngạc-nhiên... Nhưng chúng tôi

HẾT

(Septembre 1939)

— MỜI CÓ LẦN THỨ NHỨT TẠI SAIGON —

Nếu Quý Ngài đã phải thất-vọng vì quảng-cáo nói thiệt hay mà làm thuốc không phù hợp thì cứ mời lại coi ông danh-y

= ĐOAN-HIỆP-HOÀ =

dám nhận chữa có giấy bảo-kiết hết thấy những bệnh hiểm, các thầy thuốc khác đã chê. Ông chuyên-môn về khoa Phụ-nữ: Ho, xuyên, lao, sản-hậu, trĩ, yết hầu, lậu, giang-mai, tử-cung. Ông chữa theo một phương-pháp cấp kỳ mau lẹ, chắc chắn, sẽ mau lành mạnh. Hiện ông đang coi mạch hốt thuốc tại:

dépôt **KIM - TIEN**

191-193, Rue Frères-Louis Saigon — Téléphone 21.486 là một tiệm bán sỉ bán lẻ, đại giảm giá đủ các thứ thuốc thần hiệu của trên 60 nhà thuốc danh tiếng như: Đông-dương.

NOTA — Ai cắt tẩm quảng-cáo này đem lại mua thuốc tại dépôt Kim-Tiên thì sẽ được trừ lại 20 phần trăm — 1 cắt chỉ phải trả có 8 xu — 1p.00 trả 0p.80.

**Cho được một cặp
kiềng đeo mắt thật tốt**

Các ngài nên tới lựa mua tại tiệm: MY-KHOUAN, N° 221 Marins, Cholon. Nơi này có thợ thiện-nghệ, coi mắt lựa kiềng kỹ lưỡng, sửa kiềng, thay gọng cẩn thận. Kiềng đủ hiệu, đủ hạng, giá rẻ không đâu bằng.

Công hiệu rất chắc chắn

Quý Ngài có muốn cơ-thể đặng thơ thới nhẹ nhàng và tẩy trừ bá-bệnh thì hãy dùng một cây:

Thuốc - Xô - Ngọt

của ông Đặng-văn-Dân chủ nhà thuốc Đông-Phương Batri (Bentre) là một môn thuốc đủ được toàn-thể quốc-dân tin dụng, mặc dầu chưa bao giờ làm quảng-cáo, vì chất thuốc ngọt, xỏ êm, tẩy nhiều đàm, trục sền lỏi, khỏi cứ ỉn, chính là món kẹo của trẻ em và giúp cho các bà đẻ khí huyết điều hòa kinh-kỳ hết trời sụt.

Có bán khắp nơi, cần thêm đại-lý, Saigon bán nhiều như tại:

BACH - LOAN VÀ DÉPÔT **KIM-TIEN**

191 - 193 Rue Frères-Louis Saigon — Téléphone 21.486.



HỘP 6 HOAN LP

**Nhưng phải quả - quyết tìm lại cái
hạnh-phúc đã bị mất.** — Ngài nghe người ta đồn

CÔ-TINH-ICH-THO PHỤC-HUNG trị khỏi được Di-tính. Ngài không tin. Đến bây giờ Ngài được các bạn thân giới-thiệu thứ thuốc ấy cho Ngài, và hết sức khen ngợi nữa.

Vậy Ngài còn ngần ngại chi? Ngài hãy quả-quyết dùng CÔ-TINH-ICH-THO mà trị cho dứt bệnh Di-tính của Ngài để tìm lại hạnh-phúc đã mất.

Ngài hãy dùng thử 1 hộp xem. Mua một hộp thôi. Có mua nhiều đâu mà ngại. Chúng tôi tin chắc uống hết 1 hộp, Ngài sẽ cười và bảo rằng:

— Không hề thuốc ấy uống coi chơi mà khá thật. Chừng ấy Ngài mua dùng tiếp cũng không muộn. Nếu bệnh Mộng-tính, Di-tính nhẹ, Ngài uống 2 hộp là đủ. Bệnh nặng đến Huột-tính, lâu 5-7 năm. Ngài ráng uống cho được 5 hộp thì thế nào cũng dứt bệnh.

Vô-dinh-Dân

323, Marins Cholon — 118 Espagne Saigon, 4, Ohier P. Penh — 8, Cantonais Hanói, và các đại-lý

CÔ-TINH-ICH
trị mộng-tính di-tính, h

QUINA FORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới đỏ, xanh xao, yếu đuối, ban rết, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bò huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRƯỞNG TẠI:

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân



TẠI SAO?

Qui ngait cần hỏi đến

SECURITAS?

LÀ VÌ...

Mỗi năm chỉ đóng một số tiền rất ít SECURITAS sẽ giao cho quý ngài một tờ giao kèo giúp đỡ và bảo trợ để giải quyết mọi khi quý ngài hữu sự.

1.- TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ HỘ

hoặc thuộc về gia-tộc, kế nghiệp, bất động sản, đất, ruộng, sở, khân đất, cho vay có thể chừa (úp bộ) nợ, tiền thế chừa, ký hạn, điều đình hôn nộ v.v...

2.- TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ THƯƠNG-MẠI

hội hè, ban thương-nghiệp, tư-hỗn, đặt đơn từ và thơ tín, tố tụng, tính sổ sách, thanh toán, bảo hiểm, điều đình và hiệp nghị thanh toán, phá sản, thu xếp với các chủ nợ v.v...

3.- TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ MẶT CAI TRỊ

VÀ TỔ TỤNG

làm giấy tờ, quốc-tịch, xem và chỉ cách nhập tịch, đơn từ, đặt giấy tờ về vận-dộng mọi việc, dấu giá, tờ tá, giấy quyền miễn (licences) thuế, sanh ý, thương chánh, đơn thừa kiện đơn tố cáo, những việc trọng yếu hay là bí mật văn, văn...

VÀ TẤT CẢ CÁC VIỆC KHÁC

tại Saigon hay ở Lục-tinh

Hỏi thăm khối trả tiền - Xin viết thư hay mời đến hỏi chúng tôi.

SECURITAS

CÔNG-TY BẢO-TRỢ TƯ-PHÁP

46 bis, rue Lagrandière Saigon - Téléphone 21.906

Thay mặt ở Cao-miên:

Xin đi: 14, rue de Badens - PNCMPENH

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ-tùng như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút bụi gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài v.v... Đại-lý nhiều hiệu máy xay chạy dầu cày, máy chày, mấu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mãng.

ÉTABLISSEMENTS

21, BD GALLIÉNI

(TEL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

KAOLO... KAOLO...

Bán sỉ giá thiệt rẻ, không nơi nào có bán. Nơi bán hiện có trữ bán giấy journal appretté, papier couleur 18 kilos, papier marbré, và nhiều thứ giấy khác.

Thuốc nhuộm tóc Peacock

Một thứ thuốc nhuộm tóc một ký-sơ Nhựt bào chế, kết quả rất mỹ-mãn sau khi dùng qui vị sẽ vui lòng sự công hiệu của nó.

Có trữ bán thật nhiều tại:

NAM-HƯNG

165, Boulevard de la Somme

SAIGON

ĐÔNG TÂY CHIẾN SỰ YÊN VẮN

Uông-tinh-Vệ đã tỏ-chức xong

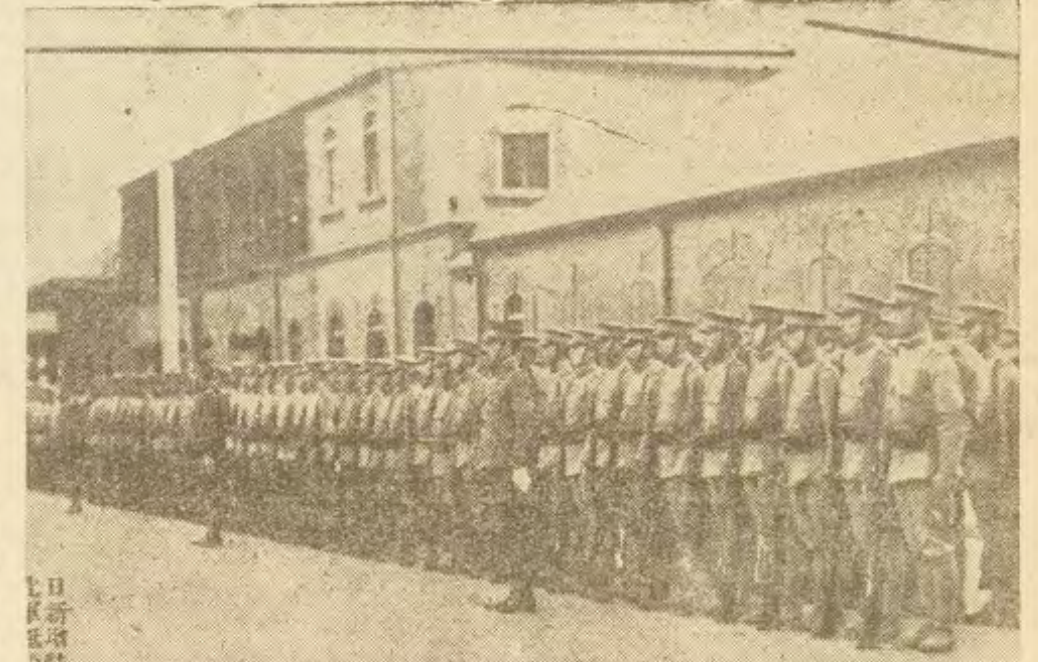
HAI ĐẠO-QUÂN RIÊNG CHO MÌNH

Tổng số trên 10 vạn

ĐẠO THỦ NHỰT LẤY TÊN LÀ «HÒA BÌNH CỨU QUỐC QUÂN» ĐÓNG Ở CHUNG QUANH THƯỢNG-HẢI. ĐẠO THỦ NHỰT LẤY TÊN LÀ «PHỤC HƯNG QUÂN» HIỆN TÁC-CHIẾN Ở MẶT TRÁN QUẢNG-ĐÔNG

TRONG cuộc chiến tranh Trung-Nhật, gần đây có một việc rất quan-trọng, song trừ một đôi tờ báo Tàu có nói sơ qua bằng những lời mặt-sạt còn ngoài ra hầu hết các hãng thông tin của Tàu và của ngoại-quốc không hề cho hay nên không có báo chí nào đăng tin cả. Ấy là việc Uông-tinh-Vệ đã tỏ chức xong một đạo quân ở Hoa-trung lấy tên là «Hòa bình cứu quốc quân» đại-bán-dinh đặt tại Thượng-hải và một đạo quân ở Hoa-nam lấy tên là «Phục-hưng quân» đại-bán-dinh đặt tại Quảng-châu mà trong một bài trước chúng tôi đã nói sơ cho bạn đọc biết. Ngại vì việc này là một sự kiện trọng đại quan-hệ trong cuộc chiến tranh Trung-Nhật nên chúng tôi rần tìm kiếm góp nhặt tin tức để thuật chuyện cho bạn đọc rõ được chừng nào hay chừng này.

Muốn làm «Franco Trung-quô» Uông-tinh-Vệ cần phải có một đạo quân, lớn-lao-mạnh mẽ để trước là giúp sức cho quân Nhựt chinh-phục những khu-vực chưa chiếm-cứ mà mở rộng địa-bàn cho mình, sau là khi nào lực-lượng đầy-dủ sẽ công-nhiên khai-chiến với Tưởng-giới-Thạch và cuối-cùng là để đóng giữ những phần đất mà Nhựt hứa sẽ triệt-binh lần lần, giao lại cho chánh-phủ thân Nhựt của Uông cai-trị. Vì nghĩ vậy nên khi ở Thượng-hải, Uông ngoài những công-việc hoạt-dộng tuyên-truyền về mặt chánh-trị, Uông lại lo tỏ-chức một đạo quân riêng của mình. Nhờ nhà đương cuộc Nhựt bỏ ra cho một số tiền khá nhiều và cấp cho một số người đã có sẵn, nên Uông và Chữ-Dân-Nghị là một nhân-vật văn-võ kiêm-toàn được người ta coi như là cánh tay mặt của Uông, tiến-bành công-việc tỏ-chức quân-dội theo một qui-mô rộng lớn rất đả-lực và không bao lâu đã có kết quả rất khả-quan.



Một đội-quân Tàu vừa luyện tập xong.

Uông cần người, nhà đương cuộc Nhựt phải hao tổn binh tướng, khốn đốn nhiều phen nên uy-danh của Huang đã lừng lẩy khắp xa gần, được chánh-phủ Tàu khi-trọng đặc-biệt, nhưng rồi vào khoảng tháng ba năm này, đạo quân du-Nhựt phải hao tổn binh tướng, khốn đốn nhiều phen nên uy-danh của Huang đã lừng lẩy khắp xa gần, được chánh-phủ Tàu khi-trọng đặc-biệt, nhưng rồi vào khoảng tháng ba năm này, đạo quân du-

SUỐT CẢ BỜ BIỂN TÀU LỘT VÀO TAY NHỰT RỒI

TRUNG-KHÁNH CHỈ CÒN ĐƯỜNG MIỀN-ĐIỂN, NHUNG TRẮC TRỞ NHIỀU ĐOẠN

BÁO Presse Indochinoise ngày 8 Septembre đăng tin sau đây của viên thông tin riêng John B. Fraser.

Hải-cảng Tô-châu (Shiou-chon) là cửa biển chốt hết của miền Hoa-trung trước vẫn còn mở và chưa vào tay người Nhựt, mới đây cũng bị Nhựt chiếm nốt rồi. Một chiếc tàu Anh chở muối từ Thượng-hải tới, bị một chiếc tàu ngầm của Nhựt tịch-thu. Có-nhiều gặp trường-hợp ấy nhà đương cuộc Anh không nghĩ hẳn hoi và cho chiếc tàu diệt-ngư-lò «Wescott» lại bảo hộ chiếc tàu buôn kia. Thế là suốt cả bờ biển nước Tàu, từ cực bắc xuống đến cực nam, nay đã hết thấy về quyền người Nhựt kiểm xét.

(Coi qua trang 14)

CHIẾN-LƯỢC CỦA Staline

HÔNG-QUÂN XÂM-LẤN BA-LAN



Các mũi tấn trên bản đồ là đường các đạo-quân tiến đánh Ba-lan bên một mặt phía đông bị quân-dội Nga cũng vừa tiến sang

MỘT tin làm cho người ta đều sửng sốt, ngày 25 Juiilet 1932. Nghĩa là hai bên ký kết không xâm phạm đến bờ cõi giữa lúc đương bị Đức đập gót sắt, chính trị đầu ở trường hợp nào cũng không được can thiệp vào. Thế mà Staline phân biệt, ngưng ngưng đem binh thức vào lòng Ba-lan, trợ chiến Hitler để hồng chia sẽ quê hương Ba-lan. Theo đề-ước ký ngày 5 Mai 1939, còn phải thi hành đến 31 Décembre 1945, điều ước ký tại London ngày 3 Juiilet 1933 định nghĩa bờ cõi, và quyền hạn giữa hai nước. Theo báo Magyararajag, thì cho rằng việc Nga đem binh tấn công Ba-lan, đã làm cho tình thế của biên cảnh Ba-lan đại hơn 900 cây số. Trước kia Ba-lan phải chống cự với Đức phía tây, nay lại phải đối địch với quân Nga ở phía đông. Một cơn tai họa trùng điệp, nếu dân tộc Ba-lan không có một khối tinh thần đoàn kết, để chống cự hành động công khai đã phạm với Đức.

CUỐI NĂM NAY HITLER CHẾT và dân Đức đói khổ vì chiến-tranh

(Lời tiên-đoán của cô Therese Neumann)

A I cũng phải nói Hitler gây nên cuộc chiến tranh ở Âu châu bây giờ là một việc làm liều mạng từ-từ. Vì sức mạnh của Anh-Paáp ngày nay hơn lúc Âu-chiến 25 năm trước nhiều, còn tình-thế của Đức thì lại có-lập và không được thuận tiện như hồi Guillaume II. Thế mà thươc đó Guillaume II còn phải thua chạy mất ngôi, nữa là Hitler bây giờ.

Sanh binh Hitler tin việc bởi toán lằm. Mấy năm nay, trước khi muốn làm một việc gì, Hitler cũng bảo năm bảy thầy bói toán càn phải coi tướng số kỹ lưỡng rồi mới làm. Chẳng biết mấy lão thầy bói này xem số từ-vị ra sao mà Hitler tàn bạo đánh Ba để gây ra Âu-chiến? Trái lại một cô tiên-tri người Đức, từ mấy tháng trước đã đoán số Hitler cuối năm nay chết. Tuần báo Candide thuật câu chuyện ngộ nghĩnh sau đây.

(Coi qua trang 14)

độc-tài đồ, để bảo-vệ lấy quê hương. Những lúc này, người ta mới nhận thấy sức dũng mãnh của một dân tộc như Ba-lan. Trước thái độ ngang ngược của quân Nga, chánh-phủ Ba-lan đã chất vấn. Nhưng Nga chỉ trả lời là bệnh vực cho dân thiếu số của mình. Họ trả lời nghe xuôi quá. Nếu chánh-phủ Nga bỏ to lên rằng quê hương mình là một cảnh thiên đân, mà Staline là một vị chúa cứu thế, đã giải phóng cho giai-lớp vô-sân thì dân thiếu số kia việc gì lại không sáp nhập cho rồi? Làm gì phải đợi để Staline đem binh vào Ba-lan, giữa lúc đất nước đương bị người ta xâm lấn? Staline cứ thế thật rằng trước miệng mỗi ngọn lửa không hề làm ngờ cho Hitler nuốt một mình mà quyết gỡ gạc ít nhiều để kiếm lợi. Hy nừa, người ta chưa quên hôm Ribbentrop và Staline gặp nhau, đã ký một-ước với nhau phân chia Ba-lan làm ba khoản sau này:

- 1) Về biên-giới Đức-Nga mới
- 2) Để Nga chiếm các địa-phương trong xứ Uk-aïne và xứ Bạch-Nga. Nhưng chưa vĩnh viễn chia định ranh giới.
- 3) Đem thiếu số dân Ba-lan lập thành một xứ cộng-hòa xã-hội người Sô-viét, chia dưới quyền bảo-hộ của Nga.

Các giới ngoại-giao ở Londres cho rằng Nga đem binh sang Ba-lan là chiến theo mặt-ước đã ký với Đức. Trong ấy, đã nhủ nhận cho Nga có quyền chiếm đất Ba-lan từ Curson đến Llaerly gần xứ Ukraine và cả thiếu số dân Bạch-Nga trong đó. Kể đó, là tạo lập một quốc-gia độc-lập chấn ngang Đức-Nga, gần chỉ có 17 triệu dân. Trong đó lại còn định thêm rằng tình thế hiện thời đất Ba-lan nay không có người Nga ở thì phải ở dưới quyền quân đội Đức. Nhưng một thuyết nữa nói sự giao thông Đức-Nga như trên sẽ còn xảy ra nhiều chuyện rồi rầm cho Âu-châu, vì rồi đây sớm muộn gì Hitler và Staline sẽ xung đột y-kien nhau về quyền-lợi. Báo Tribune des Nations đã bình-phẩm: «Mặc dầu những hiệp-ước đã ký với nhau và trong những khoản bí mật của hiệp-ước ấy, Staline không có tín nhiệm ở lời nói của Đức chút nào. Vậy thì ta có thể cắt nghĩa sự binh Nga tràn vào Ba-lan là kết quả của sự lo lắng của chánh-phủ Nga để tầm ngừa quân Đức tiến tới nữa. Staline có lẽ khi cho binh mình tiến sang xứ Ba-lan biết đâu chẳng tỏ sự kiêu hãnh, và để cho thỏm mẩn lòng tham-vọng, muốn làm một vị anh hùng đã coi mình như xứng đáng kể vị danh dự cho quân Nga đã đi xâm lấn đất người như hồi dưới triều Nga-hoàng.»

T. V.

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dormato-Vétérinaire

de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

et Mme Marie QUYÊN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cunlac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NIT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v., do tay Mme QUYÊN săn sóc, Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 - Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

AI MUỐN?

Trở lại tuần trăng mặt, khỏi thất vọng về phòng sự?

Bởi hồ nguyên khí, và thêm sức mạnh?

Vui vẻ trẻ trung hoài, hãy dùng ngay:

Mạnh-hồ-hoàn mỗi hộp 4 hoàn: 1p.80

của nhà thuốc VẠN-LINH

2-4 rue Martin des Pallières Saigon (Trước ga Dakao)

là một môn thuốc dùng cơ-quan sanh-dục của loài vật (hormone) chế luyện với Săm nhưng thiết tốt nên uống vào thuốc dần ngay xuống cơ-quan sanh-dục của người làm cho cơ-quan đó mạnh lên, trẻ lại, không khác gì phương pháp tiếp bạch của Bác-sĩ Voronoff. Sức thuốc rất mạnh lại nhờ sự bảo chế tinh vi cho nên Mạnh-hồ-Hoàn cam đoan trị tuyệt bệnh liệt dương bất kỳ một nguyên nhân nào, giúp cho sự giao hợp lâu, bền, được theo ý muốn.

Ở xa mua hai hộp trở lên thư và mandat để cho M. Lê-nghêc-Huê 2-4, rue Martin des Pallières Dakao - Saigon

Thuốc trữ bán và gửi lãnh hóa giao ngân tại: depot KIM TIẾN 191-193, rue Frère Louis Saigon - Tél.: 21.486

Nota. - Nhà thuốc chuyên chữa hết các thứ bệnh phong-tình, có giấy bảo kết: Phong-tình được cures 4, Martin des Pallières Dakao - 191-193, Frères Louis Saigon - Téléphone: 21.486



TÔI ĐI LỤC-TÌNH VẺ...

Sau khi đi thăm các bạn ở Saigon và Lục-tinh nay tôi đã về Hanoi-Bắc kỳ. Vay có lời cảm tạ các bạn đã có lòng tốt tiếp rước tôi như là bạn Cao-bác-Cơ ở Hecmon.

Muon phong cươp trôm!

Gồng Trá-Kha! đòn đánh không đau! Búa bô, dao chém không đứt!

Hơn một năm nay tôi đã dạy bao nhiêu người có Gông để giữ mình, bằng lối gồng bả luyện sẵn hay dạy tập nhai. Chỉ 3 tới là thành thỉ. Ở gần xin tới tập nhai cam đoan thành thỉ mới lấy học-phí. Ở xa trả trước mandat 5p. Không có 5p, khó mạnh thêm lên! Kiên cố ít, chỉ kiên 5p thì cho, rắn, lươn, khế. Trừ được 10 ms. Nhả búa muốn búa phát thì nên lấy búa chém tại, búa được bực 4 ngửa, lấy búa chém tại, chông hay chỏi bỏi, hất ghèn, bải bực các bả nên lấy búa thường, tại gỏi thất vọng vì tình nên lấy búa yếu nhả đạo. Mỗi thứ búa 5p.00.

Gửi mandat kèm theo tên tuổi sau 5 hôm sẽ có bả luyện sẵn không mất thì giờ phiên-phúc. Sách đã có bán: Sách dạy Gông Trá-kha-thể của cô Nhựt, bả thươe rẻ tiền. (Sắp hết). Bắp thịt trong 30 ngày của Tino và Vũ-Oa có tựa của M. Abadie Vice-Président de Fédération Sportive du Tonkin, Président Boxing Club Hanoi và U.S.H.H. Sách đã in lại lần thứ hai. Giá 5p.25. (Sắp hết).

Saigon Tổng phát hành: hiệu MAI LINH 120 Guyanem (Trước ba Tân-đạo).

Thơ từ mandat để: M. Vũ-ôn 120, bis Chancelaine Hanoi-Tonkin

Bà hộ mạng trẻ con

Tổn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập?

Tại sao??

Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm ẻo-ớt, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đói, đầu cổ tay chơn như bé bụng lại bình bình...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chửa đầy sên-lãi... Qui bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con «ONG» của nhà thuốc «GIA-BỮU-ĐUỜNG» cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lãi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thường. Đứa không bình ăn vào đó đã thắm thịt, chơi giòn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là món thuốc thần (hình viên bánh như cục bòn bôn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con «ONG». Có bán các tiệm thuốc bắc.

PHÁT HÀNH GIA-BỮU-ĐUỜNG

90, Boulevard Tông-dộc-Phu-ong - CHOLON.

Lúc này người Tàu bỏ đi, hết nhiều

GIỜ Ở HẢI-PHONG, PHỐ XÁ LẠI RẼ, GÀ VỊT LẠI Ế ẨM THỪA THẢI

NHƯ ai nấy đã rõ, mấy lúc trước nhiều nhà giàu bên Tàu chạy nạn tràn qua ở Hải-phong ta quá đông, làm cho giá sanh-hoạt vọt cao lên. Từ gà vịt rau đậu cho đến phố xá tăng lên vô chừng. Những phố xá cho muốn, trước kia chỉ đáng hai ba chục một tháng, người Tàu dám trả một hai trăm, mà lại trả tiền trước sáu tháng mới sống.

Vì mỗi lợi đó mà hồi giữa tháng Aout có 500 nhà bị chủ phố kiểm chuyên đòi phố lại, cốt để cho nạn dân phú-hộ Tàu mượn được trời giá gấp mười gấp trăm.

Tình hình quốc-tế đã cứu những nhà rục rịch bị đuổi ấy.

Thật vậy khi có chiến-tranh bên Âu-châu khởi ra, phần nhiều nạn dân Tàu ở Hải-phong — và nhiều tỉnh khác cũng thế — tự nhiên rủ nhau kéo đi xứ khác hết bộn. Thành ra bây giờ ở Hải-phong phố xá lại rẽ bớt, và gà vịt hôm trước bán giá một hai đồng có người khách xĩa tiền mua ngay, bây giờ cầu bán bốn năm cắt mà còn ế ẩm.

Au-châu đại-chiến

Vì thời thế khẩn-ngặt, ngọn lửa đại chiến sắp cháy lan khắp hoàn-cầu, nên báo Đông-Tây phải tạm thu nhỏ việc Đông-Á, mà từ kỳ này sẽ toàn nói về thời cuộc Tây - Âu.

Muốn đọc-giã khỏi loạn tâm rối mắt về các tin điện các báo hàng ngày, bản báo phải thu-tóm tình trạng mỗi ngày, biên thành nhật-ký; có đầu đuôi mạch-lạc, sáng-sủa rõ ràng, giúp-ích cho các bạn không cần đọc hết các báo mà lại hiểu biết thời sự một cách rất rõ ràng và sẽ cảm thấy vô cùng hứng thú. Muốn thấy rõ sự oai - hùng của các nước Anh, Ba, Pháp, lúc ra quân, xin hãy thử đón xem tập « Âu-Châu Đại-Chiến » số một giá 0.04.

Kính cáo

ĐÔNG-TÂY-BÁO

17, Francis Garnier, HANOI

TÒA TRƯNG-TRỊ ĐẢ TUYÊN ÁN

VỤ BAO DÂN MƠI

SÁNG hôm 19 Septembre 1939, tòa Trưng-trị người Pháp, do ông Pierre ngồi ghế biện-lý, đã tuyên án vụ bao Dân-mới bị truy tố về tội đăng bài có tánh chất phá rối cuộc trị an.

Ông Nguyễn-bảo-Toàn, Bùi-công-Trí và Trương-lập-Tạo bị khép vào tội trên đây, còn ông cũ-nhơn Phan-văn-Thiết phải chịu thêm tội phỉ báng.

Hôm thứ ba, tuần trước tòa đã đem vụ này ra hỏi. Ông Nguyễn-Bảo-Toàn, và Bùi-công-Trí chịu nhận các trách nhiệm về các bài vở đăng trong báo Dân-Mới. Những bài mà nhà cầm quyền cho là có tánh cách phá rối cuộc trị an. Ông Trương-lập-Tạo, rất ngạc nhiên vì mình thời cọng sự với tờ báo này đã lâu mà còn bị truy tố. Còn ông cũ Phan-văn-Thiết rất khiêm tốn xin tòa xét lại bất của ông viết chỉ lo cổ động việc Pháp-Nam hợp-tác mà thôi.

Sau khi trạng-sư Couget, Trịnh-Đình - Thảo, và Vương - quan-Nhường biện hộ cho các bị cáo, Tòa đã tuyên án ông Phan-văn-Thiết phải 4 năm tù, năm năm biệt xứ và mất quyền công dân. Ông Nguyễn-bảo-Toàn và Bùi-công-Trí mỗi ông 2 năm tù, 10 năm biệt xứ, mất quyền công nhân, và công-dân. Ông Trương-lập-Tạo được tòa tha bổng.

Sách mới

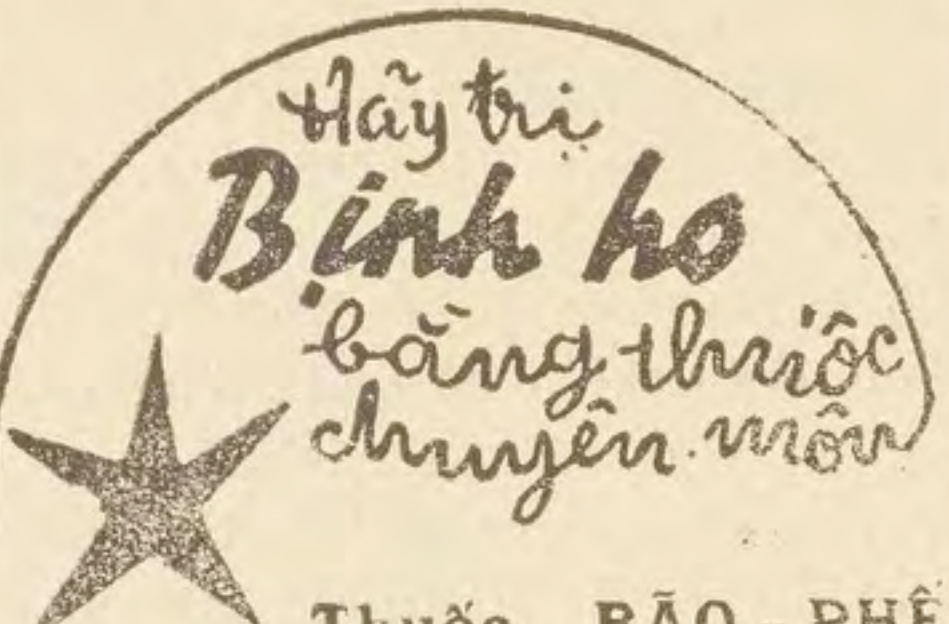
Pháp-Việt Từ Điển (Dictionnaire Français-Annamite. Tập thứ tám, của ông Đào-duy-Anh. Do Quan-Hải Tùng-thư ở Huế xuất-bản.

Ngoại Tinh, tiểu-thuyết của ông Vũ-trọng-Can, do nhà in Lê-cường Hanoi xuất-bản. 200 trang giá bán 0p.40.

Dã-Trang, tiểu-thuyết của Thiết-Can, do nhà in Đức-Lưu-Phương xuất-bản, dày 300 trang, giá bán 0p.70.

Bồn-báo xin vui lòng giới-thiệu cùng bạn đọc.

MAI



Thuốc BẢO - PHÊ LINH-DƯỢC chuyên trị các bệnh ho lâu năm của người lớn. Những bệnh ho thường người ta nói trị không khỏi. Bảo-Phê Linh-Dược trị hết.

Còn những bệnh ho mới phát, như ho cảm, ho gió, có thai ho hoặc ho sản-hậu nó trị còn mau nữa. Trong đôi ba ngày là mạnh.

Thuốc B. P. L. D. còn trị được cả bệnh ho trẻ con như ho gà, nóng ho. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Thật đáng gọi là một thứ thuốc chuyên môn. Mỗi hộp 1p.20. Gởi C. Rem từ 2 hộp do nơi:

NHÀ THUỐC Vô - đình - Dân

323, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Ohier Pnompenh
8, rue des Cantonnais Hanoi



Nº 1

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Trị tử-cung đệ nhứt. Trừ huyết trắng vô song

Đời văn-minh ! người văn-minh ! người càng văn-minh thì bệnh phải rất văn-minh mà nếu không có phương thuốc văn-minh thì làm sao trị được.

Và như phụ-nữ đời nay, bệnh cần yêu ngặt nghèo hơn hết là bệnh (đau tử-cung và huyết trắng), mà các bộ y-thơ của Thánh-hiền truyền lại chưa có bộ nào tường thuật phát minh về bệnh ấy cho rõ. Nếu từng theo sách xưa, đã lâu đời mà trị bệnh đời nay thì không có phù hợp chút nào. Duy tôi nhờ hết s.c gia-tâm khảo cứu nhờ thí nghiệm nhiều phương dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc Bắc, chế ra một thứ thuốc bột tên là « BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN » trị bốn chứng đau tử-cung và huyết trắng hiệu nghiệm như thần.

1. Hư trệ tử-cung. — Bởi trong mình kinh huyết không đều tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sọ giấy chẳng yếu nên tử-cung sa huyết trắng cứ ra dầm dề hoài... có khi trong, có khi đục, đục như nước cơm vo gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm.

2. Nội thương tử-cung. — Bởi đàn bà khi sanh dễ trặc trở lam cho động tử-cung hai sọ giấy chẳng yếu tử-cung sai và có vết thương nên đau trắng hai dạ dưới ra thứ huyết trắng vàng vàng mà lỏng bính như mủ, có khi lộn máu khi tiền-tiền, đau rất, khi có đường kinh hết rồi trước lại, dây đưa năm bảy ngày chưa hết là vì những máu trong vết thương lần lần chảy ra.

3. Nhiễm độc tử-cung. — Người đàn-bà hay con gái hoặc người tu hành, không chống khi có đường kinh không ưa sự dơ dáy lấy đồ bằng bỏ lại không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung, sưng tử-cung, và có khi đường kinh bị tử-cung sưng nên ra huyết đến năm bảy ngày mà chưa hết, đau trắng trắng dạ dưới, ra huyết trắng vàng vàng có giấy có nhớt, đường tiểu không thông.

4. Ngoại thương tử-cung. — Chứng này nặng hơn hết. Đàn bà bị ngoại thương truyền nhiễm bởi người chống trước kia có bị sang độc nay lại độc uống thuốc hết rồi mà chưa uống trừ cang. Khi giao cấu, người đàn bà phải bị nhiễm độc, trong tử-cung có mủ có nhớt và lở làm cho đau trắng trắng hai bên dạ dưới mà ra huyết trắng có giấy, có nhớt, có mủ, có máu, đường tiểu nóng rất mà không thông đi độc ứ đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngan lưng và đường đại bôn ứ thì nguy xen THANH TẠNG BỒ TÁ HOÀN dạng cho thông đường đại. (THANH TẠNG BỒ TÁ HOÀN) mỗi hộp 0p.20 uống nhiều lần.

Bốn chứng đau tử-cung tôi kể trên đây, bất luận lâu mau nặng nhẹ thể nào nếu trường phục thuốc này thì chắc dứt, uống vào thì chắc chắn hiệu nghiệm khỏi cần bơm rửa mà bệnh mau lành.

Đàn bà khi sanh dễ bị ứ-nhà vô ý làm cho não động tử-cung, sưng tử-cung, hoặc sót nhau ra không hết, sưng tử-cung đau trắng dạ dưới, lỏng tức nơi ngực đường tiểu không thông đi tiểu bắt rặng lúc đương ngặt nghèo bệnh tại thì nguy uống vào 1 gói trong 2 giờ đồng hồ bính bớt liền, như có nhau sót đều tuồng ra hết uống hết hộp thì bính hết dứt. Rất lạ lùng. Rất linh nghiệm.

Bệnh nhẹ uống 2, 3 hộp. Bệnh nặng uống 4, 5 hộp thì thấy đoạn căn không bao giờ trở lại. Thuốc này đã trị bệnh mà lại bổ, thiệt là một thứ thuốc văn-minh xuất thế, để giúp cho hàng phụ-nữ trong mình đặng vui vẻ, mà chẳng lo chi bệnh hoạn, đã rẽ tiền mà bệnh mau lành.

Quý cô quý bá có bệnh mua uống thử mới biết thuốc hay. Nếu uống nhiều thì điều kinh huyết thêm sức lực, ăn đặng ngủ đặng, mà lại mạnh mẽ trong mình. Khi bệnh hết rồi muốn thuốc bổ sẽ uống thêm « SONG LIỆU ĐIỀU KINH HOÀN » của bốn niện.

Xin lưu ý : Người nào tử-cung tích tụ những đồ độc hay là có mụn, uống thuốc này vào trong hai ngày đầu, thuốc rửa tử-cung và làm cho dập mụn, nên huyết trắng và mủ còn tuồng ra nhiều hơn, qua ngày thứ ba thì lần lần giảm hết.

Quý vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc của Y-học-sĩ Võ-văn-Vân Thudaumot chế ra nhãn hiệu « Thăng nhô che dù » mới khỏi lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG ;

Sáng uống một gói — Tối uống một gói — Uống với nước trà. Cử ăn dưa chuột rau sống, đồ sống lạnh và đồ bằng bột nếp.

GIÁ BÁN :

Mỗi hộp lớn 10 gói 1p.00 — Mỗi hộp nhỏ 5 gói 0p.50

Võ-văn-Vân Dược Phòng

THUDAUMOT

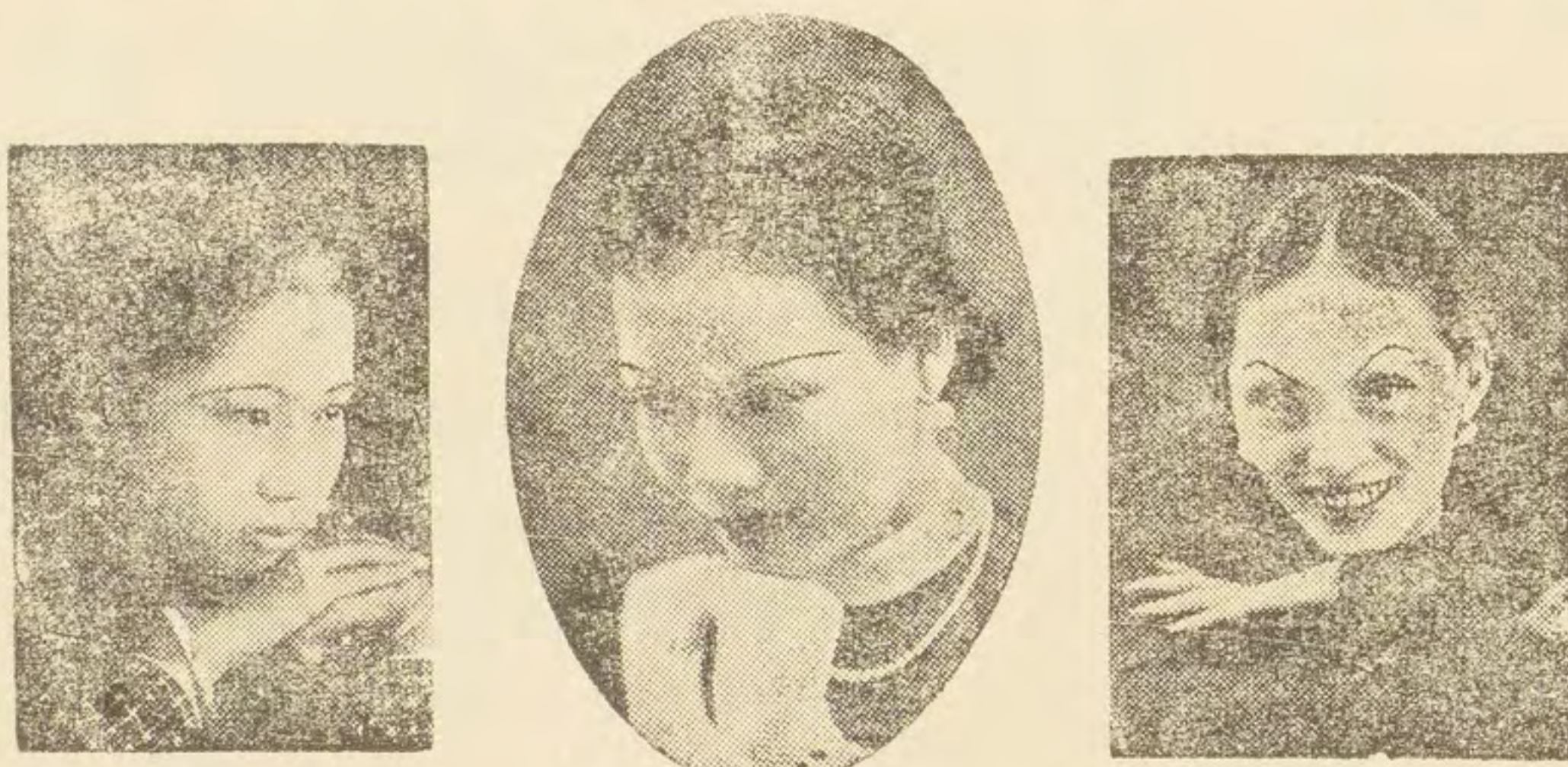
Hanoi
86, rue Colon

Tourane
Avenue du Musée

Pnompenh
Av. Aristide Briand

Địa mới

BÉKA 1940



J. KELLER

72 rue Mac Mahon-Saigon

BA TIÊN ĐEN

(La Fée Brune)

Hay là sự lợi và hại của Nha-phiên

TRÊN một bộ ván, một cái mâm, một cây đèn dầu phồng, vài cây sắt nhỏ và nhọn, một ống đèn lớn và dài.

Một bên đó, một người nằm nghiêng, một bàn cẳng gát trên đầu gối kia có lại. Nghe một giầy rô-rô rồi khói bay lên mù-mịt. Không nói các bạn cũng đã biết vì đã thường thấy cái cảnh êm đềm, khoái lạc này. Đó là một anh đang vầy cuộc với « bà Tiên Đen ».

Nha-Phiên không phải mới có và người ta mới biết dùng đây. Đấng Tạo-Hóa có ý tứ lắm và coi chừng từ chút tới sự mạnh khỏe của nhơn loại.

Bên xứ người da đỏ (Peaux Rouges) có rắn lớn nhiều, và nọc độc vô cùng kêu là Jararacus. Thôi lại sanh ra một thứ chim hề gập rần ghê gớm ấy thì lại mồi đầu cho vớ sọ. Rắn quất đuôi lên quần lấy chim rồi siết lại cho tan xương. Một trận đau vô biết bao kịch liệt ! Hay rắn chết hay chim chết !

Nếu chim chỉ bị thương xoàn thì lật đặt bay về rừng kiếm một thứ cỏ mà có một mình nó biết. Ăn vào giả nọc không sai. Chim phải bay riết vì tri hướn thì phải chết. Nước cỏ vào chỉ vài phút thì mạnh rồi bay trở lại làm sao cũng giết được con rắn ấy. (Chuyện này do ông R. P. Tapie thuật lại trong quyển sách « Bên xứ người da đỏ » (Chez les Peaux Rouges).

Bên Bê-xin (Brésil) có rét rừng rất độc. Từ đời thượng-cổ, dân xứ đó biết rằng trong rừng có một thứ vỏ cây nhai rồi nuốt nước thì hết

bệnh. Họ kêu là ki-kina nghĩa là vỏ cây. Ấy là cây quinquina, trong đó người ta rút ra chất kí-ninh (quinine) mà bây giờ ai cũng biết. Người ta hay đau đòn ! Nha-phiên làm cho bớt sự đau đòn.

của Dr. LÊ-VÂN-NGÓN
(Cần-thơ)

cây nha-phiên mọc dài theo mé biển Địa-trung-hải (Méditerranée). Đến thế-kỷ 17, ông Sydenham có nói : « Nội các thứ thuốc mà Trời ban cho loài người đáng làm bớt sự đau đòn, thì không chi hiệu nghiệm bằng Nha-phiên.



Không phải bây giờ thuốc Tây-Nam mới biết dùng nha-phiên để trị bệnh. Hai ngàn năm trước người ta đã biết nó rồi. Nhà đại văn-hào Homère trong cuốn Olyssée có nói đến một thứ thuốc kia hề uống vào thì quên cả các sự buồn rầu.

Người ta hay vẽ bà Morphée — mà người ta cho là bà chúa về Áo-Mộng — đầu đội trái nha-phiên (pavot). Cũng vài ngàn năm rồi,

Rồi lần lần mấy người Ả-rập (arabes) đem qua trồng ở Bê-t (Perse), và Ấn-độ. Qua thế-kỷ thứ tám, bên Trung-quốc mới khởi sự trồng nó.

Không phải hồi nào người ta cũng biết hút nha-phiên. Trước khi biết hút, người ta nuốt. Theo mấy nhà cổ học, thì người ta khởi sự hút nó bên Tàu hồi đời Tàn-Minh. Ông vua Minh chột hết ở trên ngôi từ 1626 tới 1644.

Rồi lần lần, cách hút nha-phiên không dạng mẹt, có thơ nhờ bà trăng ra, từ Trung-quốc đi cùng các xứ Thế-giới cũ và mới, nhờ tàu bè thông thương, xe cộ nhậm lệ.

— tuy lâu đương chạy ngoài khơi—ta cũng nghĩ rằng một mùi lạ lạ thơm thơm. Rồi từ đó mỗi khi tàu đậu thì mùi lạ, thơm đó bay phất phưởng chung quanh mấy nhà hàng nhứt là khi ta bước chon lên xứ Ấn-độ (Ceylan) hay Xanh-ga-bo (Singapore).

mà cấp thì thuyền giảm. Hút vài điều thôi làm như hồn bay vào trong một miếng cực lạc nào, một thế-giới mới tốt đẹp vô hồi. Trí hóa trở nên thông minh lạ thường, có thể phun châu nhả ngọc, xuất khẩu thành-thị, coi mình có sức lực thêm muôn phần nhờ được nhiều chuyện hay mà mình đã quên, làm công việc chi cũng dễ, sự buồn rầu cực nhọc chỉ đã bay mất.

Đây này, hãy liêm diêm nghe lời cầu khẩn của ông Thomas de quincey :

« Ô Nha-Phiên đây thế lực kia !
« Trong quã tim của kẻ nghèo hay giàu, trong những sự hoạn nạn làm cho loài người không chịu nổi, có một mình Bà có thể lực làm cho mọi việc đều êm. Trong bầu tối tăm mờ mịt, với sự mơ tưởng, tuy có Bà làm cho tôi thấy được đài các nguy nga không đâu bì kịp. Trong giấc-mộng, Bà cho tôi thấy những hình dạng tốt tươi không Bà thì không khi nào thấy được. Duy có một mình Bà, ô Nha-phiên đây thế lực, một mình Bà cho loài người những sự quý báu vô giá ấy. Thiệt Bà cầm trong tay Bà cái chìa khóa mở cửa Thiên Đàng. »

Cũng một ván đó chiều đó, đèn đỏ, một cách làm đó, cũng như thứ ông đó, cũng mấy con thằng lẳng chuột đó lại hầu hạ. Vì loài vật cũng không thua chi loài người như ông Claude Farrère đã nói : « Ấy là một bà tiên vô cùng thế lực. Không phải trí hóa loài người dưới quyền bà mà thôi đâu. Đến loài vật ngu si cũng vậy. Bà chỉ phung ra thì ai cũng cúi đầu qui thuận cả. »

Nhà văn-sĩ « ghiền » hay viết sách tả cái khoái lạc của mình ! Người hút hay rú người khác chia sự sung sướng của mình.

Vì anh em bạn quên rú, vì bệnh hoạn có người khuyên hút cho khỏe, mà nhiều người — đầu lớn tuổi đầu trai tráng — nắm tay bà Tiên khởi sự làm quen.

Vì bà Tiên vô cùng phép tắc tấu tấu, đau bụng ầu tấu, đau bao tử, có « bà Tiên » mới cứu dạng mà đau ruột, gan, tức, thở khó, ngủ hồi.

Rồi lần lần sự khoái lạc bay đi theo lẳng khói trắng từ từ trong miệng anh bay ra đi mất.

Điều này qua điều khác dạng quên sự buồn bã, quên sự đau đớn kiếm sự khoái lạc lại. Không bao lâu, tới giờ thì anh nhớ đến ống điếu anh luôn. Tới giờ không hút, anh sẽ khó chịu, một sự dỗi lạ thường làm cho anh ngồi đứng ! không yên. Đói nhưng thấy mỹ vị trên châu cũng không thêm, chỉ

Đau bụng ầu tấu, đau bao tử, có « bà Tiên » mới cứu dạng mà đau ruột, gan, tức, thở khó, ngủ hồi. (Còn nữa)

Ty kiểm duyệt bỏ

Không!
Tôi Không
Thế' ăn được!!



Đến bữa ăn mà

ngài không ăn được, nghĩa là trong mình ngài không được giỏi, hoặc tại ngài làm việc quá sức

Đã làm việc quá sức mà ăn không được ngon để lấy lại sức, thì lần lần ngài sẽ tiêu tụy gây mòn, trên đường đời không the cạnh tranh phần đấu gì nữa.

Ngài hãy uống CỬU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc đứng trên tất cả thuốc bổ ở Viễn-đông. CỬU-LONG-HOÀN vào trong thân thể ngài chừng 15 phút đã làm cho ngài khoẻ khoắn vui vẻ. Huyết mạch vận động mau, bao nhiêu cái lao, cái mệt, cái xấu trong máu và bao nhiêu cái bần thần ngơ ngẩn trong mình ngài đều bị đuổi sạch ra ngoài.

Rồi ngài thấy liền ngài muốn ăn, muốn ngủ. Sức lực nhờ đó mà được tăng gia.

Cái hay của CỬU-LONG-HOÀN là ở chỗ đó, ngài chớ nên trì hoãn hãy dùng thử một hộp xem.

Cửu-Long-Hoàn

của nhà thuốc

VÔ ĐÌNH DÂN

323, rue des Marins -- Cholon
118, rue d'Espagne -- Saigon

4, rue Ohier -- P. Penh
8, rue des Cantonnais -- Hanoi

Hai đạo-quân riêng cho mình

kích Hùng bị quân Nhật đánh tan quét sạch, Hùng và một số đồng tướng tá quân-sĩ bị quân Nhật bắt sống nên Hùng tình-nguyên đầu hàng; kế Hùng-kiểm-Đông, có đại-tướng Đặng-kính-Liệt trước kia chỉ-huy đoàn thứ nhì của các đạo quân Tự-vệ của Tàu ở Thượng-hải Ngô-Tùng, vốn cũng là một tướng đồng-cảm thiện-chiến, đã từng lập được nhiều chiến-công xứng đáng về-vang, nhưng sau lại thay lòng đổi chí, kéo toán quân của mình tới đầu hàng quân Nhật. Ngoài ra lại còn nhiều tướng-tá và mấy đạo quân du-kích Tàu khác nữa cũng đều hoặc bị bắt sống, hoặc đầu-hàng và xét ra có đủ tư cách nên nhà đương-cuộc Nhật đã giao hết cho Uông-thâu-dụng.

Với những tướng-lãnh quân-sĩ ấy, Uông-tinh-Vệ đã tổ chức thành một đạo quân lấy tên là « Hòa-bình Cứu-quốc-quân », tổng-số theo tin-tức của Nhật và của phái Uông thì có tới 40.000 người, có đủ nhưng-trang khí-giới kiểu tối-tân, nhưng các báo Tàu theo cánh Uông-giới - Thạch tự nhiên là luôn luôn dụng ý mặt sát Uông nên họ nói chỉ có độ vài ngàn, người quân áo lòi thối, súng ống cũ-kỹ. (Không biết tin theo bên nào nên vì cái thái-độ trung-lập trong khi làm báo-phận thông-tin, ở đây cũng như ở chỗ khác, chúng tôi xin đánh lại tiếng chuông của hai bên để cho bạn đọc nghe và tự phán-đoán lấy.) Đạo - quân Cứu-quốc này chia ra ba sư-đoàn (theo lệ-thường mỗi sư-đoàn có từ 15.000 người trở xuống, 10.000 người trở lên), đại-tướng Hùng-kiểm-Đông được phong chức Đề - nhứt sư - trưởng thống-lãnh chỉ - huy sư - đoàn thứ nhứt, đại tướng Đặng-kính-Liệt được phong chức Đề-tam sư-trưởng thống-lãnh chỉ huy sư-đoàn thứ ba, còn sư-đoàn thứ nhì do tướng cầm đầu, và những tướng nào lãnh những chức phó-tướng, bộ - tướng, đoàn trưởng, dinh - trưởng, liêu-trưởng... trong mấy sư-đoàn ấy, thì báo Tàu không nói đến còn các báo Tây ở Thượng-hải thì cũng có nói sơ qua, song lại để tên âm theo tiếng Anh, tiếng Pháp khó mà nhận ra, nên chúng tôi xin tạm đánh dấu hỏi ở khoản này, để chờ sau tìm kiếm được sẽ cho bạn đọc rõ. Ba sư-đoàn quân Cứu-quốc này đều mặc nhưng phục bằng kaki màu tro cũng mang giày đối nón, thật nít như quân đội các nước theo lối Âu-Mỹ ngày nay và dùng cờ sắc trắng giữa thêu bốn chữ đen « Hòa-bình Cứu-quốc » chung quanh có vòng tròn màu đỏ ở góc có mấy chữ đen nhỏ nhỏ ghi số hiệu của toàn quân.

Hiện nay ba sư-đoàn quân cứu quốc của Uông chia đóng ở các yếu điểm chung quanh Thượng-hải nhiều nhứt là ở mấy huyện-thành Gia - định, Thượng - thực Thái-Thượng, v.v. và có mấy lần hoặc một mình xuất-bình hoặc hiệp sức với quân Tự-tĩnh của chánh-phủ bù nhứt i kéo đi đánh dẹp các đạo quân du-kích, quân tự vệ của Tàu ở gần đó,

Ty kiểm duyệt số

Sau khi đã tổ chức được ba sư-đoàn ấy làm cái hạch-tử cho đạo quân Cứu-quốc của mình, Uông-tinh-Vệ lại muốn khoáng-sung cho đạo quân này thêm lớn-lao đông-dúc, lực lượng cho được hùng-cường, nên gần đây Uông lại bổ thêm 500 vạn đồng, một mặt chiêu-mãi các đạo quân du-kích Tàu ở dọc hai đường xe lửa Thượng-hải-Nam-kinh và Thượng-hải-Hàng-châu, một mặt trưng-mô

dân Tàu ở đông-bộ tỉnh Giang-tô để tổ-chức thêm. Cái tin Uông « chiêu - binh mãi-mã » truyền ra làm cho trọn đông-bộ tỉnh Giang-tô và cả bộ tỉnh Triết-giang hết sức sôi-nổi xôn-xao, nên liền mấy ngày sau đó dân Tàu ở chung-quanh Thượng-hải lũ-lược kéo tới đầu quân rất đông-đảo và có nhiều tướng-lãnh các đạo quân du-kích Tàu tới tiếp-hiệp bàn việc mua bán, tình-hình nào-nhiệt một cách phi - thường. Có một yếu-nhân Tàu họ Tiết vì có quen lớn nhiều tướng lãnh cầm đầu các đạo quân du-kích Tàu ở dọc hai đường xe lửa Thượng-hải - Nam-kinh và Thượng-hải - Hàng-châu đứng làm trung gian cho Uông thâu-mãi được nhiều đạo quân du-kích tổng - số tới 30.000 người bằng một giá tiền 300 vạn đồng bạc. Ngoài họ Tiết ra còn nhiều người khác nữa cũng chuyên việc đi thâu mãi chiêu-hàng quân Tàu, đáng chú ý nhứt là vợ của đại-tướng Hùng - kiểm-Đông thâu-mãi được 5000 quân du-kích ở vùng Gia-định, Thái-thượng và 2000 quân du - kích Tàu ở Thượng-thực hết thảy bằng một số tiền 50.000 đồng, với những đạo quân du-kích mới thâu mãi ấy và trót vạn trắng dinh Tàu mới chiêu mộ được, trên 3 sư-đoàn mới gần 500.000 người nhập với 3 sư-đoàn cũ mà khoáng-sung đạo quân Cứu quốc thành một đạo đại-binh có 6 sư-đoàn và gần 9 vạn người.

Nhưng các báo Tàu theo cánh Uông-giới - Thạch lại nói bốn năm nay quân của Uông mới tổ-chức sau đó chỉ là hữu danh vô thiệt. Vì mặc dầu nhìn nhận quả thiệt dân Tàu kéo tới Thượng-hải đầu quân rất đông-đảo, quả thiệt họ Tiết có đứng làm trung-gian tiếp-hiệp cho Uông thâu-mãi được nhiều đạo quân du-kích, các báo ấy nói rằng đó chỉ là một cái kế xoay tiền, bọn Uông « ngu đại » quá đưa tiền trước, họ lấy chia nhau xài, rồi đến khi Uông phái người đi kiểm-duyệt, thì ai nấy đều lãnh mất hết, nên rốt cuộc Uông mất tới 500 vạn mà đạo-quân gần 50.000 người kia chỉ là một cái ảo-ảnh tan biến như khói mây, không còn lấy một con muỗi !

Các báo ấy lại nói rằng sự thiệt sau cùng vợ Hùng-kiểm-Đông chỉ mua được 200 quân cướp Tàu ở Thượng-thực và mấy trăm quân du-kích Tàu ở Gia-định mà thôi. Bởi vậy kết luận, phe Uông nói rằng đạo quân của Uông ở Thượng-hải hiện nay tổng-số chỉ được năm ba ngàn là nhiều !

Ấy tin tức của hai bên nói khác nhau xa như vậy, ta không thể quả quyết bên nào nói đúng với sự thiệt.

Có một điều ta dám tin chắc, vì cả hai bên đều xác nhận, là Uông-tinh-Vệ đã tổ-chức xong một đạo quân ở Thượng-hải kêu là « Hòa-bình Cứu-quốc-quân ».

Sau khi đã tổ-chức xong đạo quân Cứu-quốc ở Thượng-hải, vào khoảng cuối tháng 7 đầu tháng 8 vừa rồi nhân xuống Quảng-châu để sắp đặt lập ra chánh-phủ thân Nhật cho Hoa-nam, Uông lại tự lập hết thảy những đạo quân Tàu của chánh-phủ bù nhứt mà tổ chức ra một đạo quân riêng cho mình ở dưới ấy nữa, lấy tên là « Phục-hưng-quân ». Đạo quân « Phục-hưng » này nghe dân chỉ mới có 20.000 người, song nhờ đã huấn-luyện lâu và có đủ khí-giới tối-tân trước đã nói liền sau khi tổ chức xong một phần quân Phục-hưng này đã ra trận lần thứ nhứt ở đông-bộ Quảng-đông vào khoảng trung-

Lọt vào tay Nhật

bắt đầu từ Saigon đi, nhứt là từ Haiphong, cửa biển rất tập nập ở trên một nhánh sông Nhì-hà.

Kỳ thiệt từ lúc Âu-chiến phát khởi chánh-phủ Pháp đã gài cửa biên-giới Việt-Hoa lại rồi.

Còn như con đường Rangoon, kinh-dô xứ Miến-điện vẫn có thể giao-thông tới Trùng-khánh đi qua Vân-nam, và tuy hiện thời chánh-phủ Anh chưa đóng lại, nhưng con đường này vốn trở trở khó khăn không phải đi suốt được đâu. Mỗi năm đến mùa mưa không sao đi được.

Quả thiệt chánh-phủ Tàu đã đắp xong con đường này trong một thời gian rất ngắn, mà chỉ dùng nhơn lực, chứ không có máy móc giúp sức chút nào, nhưng hiện thời chỉ dùng vào quân sự từ chặng biên-giới Miến-điện trở vô mà thôi. Kể ra con đường này thật là quan hệ, vì chỉ còn nó làm ngõ giao thông chắc chắn cho Tàu với bên ngoài.

Bởi suốt bờ biển đã bị Nhật binh chiếm hết, cho nên chánh-phủ Trùng-khánh phải lo chỉnh bị việc giao thông vận tải bằng xe cam-nhông.

Trùng-khánh phái người qua tận Chicago nước Mỹ giao thiệp để mua 3.000 chiếc xe cam-nhông lớn mà phần nhiều trong số đó đã chờ tới do đường Rangoon và Haiphong từ mấy tháng trước.

Chánh-phủ Tàu còn định mua thêm 2.000 chiếc nữa để mở đường giao - thông cho được đều đặn. Đứng đầu công cuộc này có những kỹ sư Mỹ. Có 7 người trong bọn ấy sắp đến Trùng-khánh nay mai.

Tàu muốn vay Mỹ thêm 25 triệu đô-la để dùng vào việc mua xe này, nhưng hình như các nhà băng Mỹ còn ngóng đợi xem vấn đề tiền tệ của Tàu ra sao đã.

Tuy rằng Trùng-khánh mua về nhiều xe - cam nhông như thế, nhưng mà vấn đề giao thông vận-tải chưa phải có nhiều xe là giải-quyết được đâu. Vì còn cần phải có đầu sãng thì cam-nhông mới chạy được chớ.

Bởi vậy hiện thời làm sao có đủ đầu sãng mà dùng, chính là rất khó cho Tàu, vì tiền mượn rất cao, và lại khó bề chờ vào đất Tàu mà không bị nguy hiểm nợ kia.

tuần tháng 8, giúp sức cho quân Nhật lãnh lấy mấy huyện miền đông và chiếm trọn đường xe lửa Quảng-Cử và luôn luôn đều thắng trận thành-công một cách lớn-lao mau-chóng. Nay lại có tin cho hay rằng có mấy toán quân Phục-hưng giúp sức cho quân Nhật đánh lấy các thị-trấn ở mặt trận Tây-giang nữa.

Đồng-thời, theo tin ngoại-quốc, trong quân rồi nhà đương-cuộc Nhật có phái thêm gần 1000 tướng-sĩ thanh-niên Tàu mà trường-quân-sự của họ lập ở Bắc-kinh mới huấn-luyện xong, xuống Quảng-châu giúp Uông huấn-luyện chỉnh-đốn dạy quân Phục-hưng này cho thành một đạo quân hùng-cường tinh-nhuệ để sau này dùng vào việc đảo Trùng cho đắc-lực.

Tóm lại, thế là Uông-tinh-Vệ đã tổ-chức được hai đạo quân riêng, một đạo ở Thượng-hải kêu là « Hòa-bình Cứu-quốc-quân », một đạo ở Quảng-châu kêu là « Phục - hưng - quân », binh-lực nhiều ít thế nào thì chưa dám biết chắc, song cứ theo tên của Nhật thì tổng-số ít lắm cũng được tới 10 vạn người.

Ty kiểm duyệt số

QUẾ-SƠN

C. ời năm nay HITLER chèn

số mạng nơi cô Thérèse Neumann là người xâm mình cắt máu đã nổi tiếng thiên hạ, là « Cô đồng-trình lụy tuôn ra máu » (La Vierge aux larmes de Sang).

Đoàn đũ các việc rồi, nàng Thérèse nói với Hitler :



Hitler

« Ô ! thưa quốc-trưởng, số « mạng của ngài ngắn ngủi lắm. « Cuối năm nay ngài chết, trong « khi dân Đức mang họa đói khát « và chiến-tranh, tự nơi lồi ngài « mà ra. »

Hitler bảo nàng phải nói lại khác hơn mấy câu trên đây, nhưng nàng không chịu.

Nàng nói rằng mình đoán tiên-tri, tự trời ứng sao nói vậy, không thể nói khác được.

Trở về biệt-thư Berchtesgaden rồi, Hitler cho đòi ngay đốc-tor Goebbels đến và nói cách gián dữ : « Con nhỏ xem bói đó là con « điên rồ, sao lại để cho nó nói « những chuyện tâm bậy như thế. « Nhà người liệu ngay việc ấy đi. « Ta muốn nó phải tuyệt tích.

Lập tức, nàng Thérèse bị bắt giam vô trong một trại tập-trung (Camp de concentration) vì cái tội đã nói hậu-vận họ Hit không tốt.

Song nhờ có câu chuyện ấy, thiên hạ đồn đãi, thành ra quân nhỏ Konnersruth trở nên thanh vượng, những người ủng hộ nàng kéo nhau tới văn cảnh có hàng muôn. Sau họ tìm ra tung tích nàng bị giam, vận động cho nàng được thả ra, nhưng nàng không chịu về cô - hương, qua nương nấu bèn nước Thoại-sĩ rồi chết tại đó.

C Ô lẽ Hitler cũng tự tin số-mạng của mình đến lúc chung cuộc, cho nên hôm mừng 1 tháng này, bắt đầu khua binh xâm lấn Ba-lan, Hitler nhóm nghị-viện Đức và dặn dò hậu-sự bằng mấy câu gỡ miệng sau đây, mà điển-tin Havas đã truyền đi khắp thế-giới.

« Nếu mạng ta có bề nào thì Goering lên thay ; lại nếu Goering chết thì Hess kế vị ; chừng tới Hess chết nữa thì ban Thượng - nghị-viện do ta tổ-chức sẽ bầu cử người nào xứng đáng nhứt và can-đam nhứt.

Xem tình thế Âu-chiến như bây giờ, cô lẽ Hitler phải tự từ cuối năm nay thiệt. Để coi.

65 I, đường Carabell, góc Catinat - Saigon - Tél : 21.312

+ DOCTEUR +

BẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

Trị các chứng bệnh phong tinh và bệnh ngoài da.

Chuyên môn bệnh đàn bà

Diplômes de Vénérologie, de dermatologie, de gynécologie...

Mai : 8 giờ tới 12 giờ — Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

Bảng cơ đáng tin

HUỆ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 là một kiện tướng trừ tuyệt nọc bệnh phong-tinh đã vang danh là Vua Thuốc Lậu.

LỤC SỨC HỒI SANH HOÀN SỐ 13. TÔI GÁ SỐ 29 cấp cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, chó, gà vịt. Nông-gia diên-chủ nhiệt liệt hoan nghinh cho đến cổ R. Père Piquet (cha tây) ở Phan-rang, cổ Ignatio Thích ở Saigon đều viết thư khuyến khích ngợi khen.

THANH HUỆT ĐIỀU KINH HOÀN, bà đầm Fabry Clairet ở Namvàng viết thư khen tặng.

Mới phát minh ra thuốc RẾT SỐ 30 chế toàn chất thuốc An-nam, nhai không đắng, đốt không cháy, ấy là không có pha trộn quinine sai phép, chặn cử rét dứt liền, trị rét rừng hay độc đặc.

Thuốc TIÊU TÍCH TRỤC ĐÀM HOÀN SỐ 33 trị tiêu thực, nhuận trường, trực đàm độc thấy ghê, trừ bụng lớn, đầy da, tích khối, trường đàm, huyết, di rừng chó nước thiệt đại tài.

Sự công hiệu bao giờ cũng hay hơn lời quảng-cáo, ông Tham-Thiên-Đường Haiphong đã viết trong Bồ-Phê-Lô-Thuyết-Minh-Thư giới-thiệu mấy món thuốc này là hay chắc chắn.

N H A **ĐÌNH-THÀNH-SONG**

THUỐC 412, rue d'Espagne Saigon (sáng lập năm 1925)

Chi nhánh tại Namvàng : hiệu XIÊU BAO rue Paul Beau (Chợ mới) và có trữ bán khắp nơi.

Tình và thơ

NGUYEN TAC VE THƠ

của TRONG-MIEN

MỘT bài thơ chỉ xứng đáng với tên thơ là làm cảm-động tâm-hồn trong sự nâng cao. Vì giá trị của một bài thơ là ở ngay sức mạnh cảm-động và nâng cao. Nhưng tất cả những cảm xúc về tình-thần đều qua mau. Cái lực-lượng cảm-động cần cho một bài thơ để đứng với tên thơ, không thể đứng vững trong một bài dài. Trong nửa giờ là nhiều, sự cảm động yếu dần và biến mất. — một sức phản động nổi lên, và từ đây, bài thơ hết là một bài thơ.

Song một bài thơ có thể hư hỏng vì quá ngắn. Sự ngắn ngủi quá hạn biến đổi ra thành thơ phú-thích (épigramme). Một bài thơ quá ngắn có thể đưa ra một hiệu-lực chối lợi và rực rỡ; nhưng không phải là một hiệu lực sâu sắc và bền bỉ. Phải có một thời gian để gần đây đủ để cho cái ấn tích in lên trên sấp. Những vần thơ quá nhẹ nhàng không ghi sâu dấu vết trong sự chú-ý của người đọc, và như những tờ rơi chỉ hiện ra để gió cuốn đi.

Ta để trong óc cái ý nghĩ làm một bài thơ chỉ vì tình thơ thôi, và nhận rằng cái ý định của ta khi viết ra là thể, tức là thú chịu rằng cái cảm tưởng chân chánh của thanh thể và sức mạnh của thơ làm cho ta hoàn toàn thiếu kém, mà sự thật ta chỉ phải đi sâu vào mình trong chốc lát, để rồi tìm thấy chỉ có và chỉ có thể có tác-phẩm đáng hoàn toàn tin phục, thanh cao tuyệt đích, một bài thơ chân chính là một bài thơ chỉ là thơ và không gì nữa, một bài thơ viết ra vì tâm tình thanh khiết đối với thơ.

Nếu ta chia thế giới tinh thần ra ba khoản phân cách rõ ràng, thì có trí tuệ tinh khiết (l'Intellect pur), Thị-hiểu (le Goût) và Lương-tâm (le Sens moral). Tôi đặt Thị-hiểu ở giữa, vì chính phải là chỗ choáng ở trong trí. Thị-hiểu liên lạc thân mật với hai cực điểm, và chỉ cách Lương-tâm bởi một sự phân biệt nhỏ nhất mà Aristote không ngại ngần đặt chung vài hiệu lực của thị-hiểu ngang với những dũng-cảm. Tuy vậy, bốn phần của mỗi quyền-lực này khác nhau bởi những tánh cách chia lìa. Cũng như trí tuệ tìm tòi thật tế, thị-hiểu gọi Đẹp, và Cảm-thụ luân lý chỉ lo về Bồn-phận. Còn ý thức (Conscience) dạy cho ta sự bắt buộc Bồn-phận, và Lý lẽ chỉ sự ích lợi, thị-hiểu bày những vẻ đẹp, đánh đồ trụ-lạc trong chốn tinh thần bạc nhược, những sự không đều, lòng oán hận vì sự cần thiết, điều hòa, âm điệu, tóm tắt là vì Đẹp.

Một bản-năng bất diệt, cảm rễ sâu trong trí não loài người, là ý tưởng về đẹp. Chính ý tưởng này là nguồn của khoái trá tìm thấy trong những hình thể vô tận, những tiếng, những hương, những cảm-giác. Cũng như hoa bách-hợp (fleur de lis) in bóng xuống mặt nước hồ, bởi đây ta thấy sự diễn-tả lại giản-dị bằng lời hay viết với những hình thể, những tiếng, những mùi hương này hai nguồn hứng thú. Nhưng mà sự diễn-tả lại giản-dị này không phải làm thơ. Ai tự phân giới hạn đề ca hát, mặc dầu là nổi cảm hứng lớn lao nhất, hay là diễn-tả lại hết sức trung

thành những hình thể, những tiếng, những hương, những sắc, và những ý tưởng chung của người với của nhân loại còn lại, tôi nói rằng người ấy chưa có một quyền gì hết với cái tên thiêng liêng là thi-sĩ. Người còn phải đạt đến nhiều điều nữa. Ta bị một sự khát khao bất tuyệt day vô, và người không chỉ cho ta những nguồn suối trong sáng để làm dịu bớt. Sự khát khao này chung với Bất-tử của người, cùng là kết cấu và dấu hiệu về sự bất diệt. Sự khát khao là ước muốn của con đom-đóm với các vì tinh-tú. Sự khát khao không phải là chỉ rõ giá trị của vẻ đẹp dưới mắt ta, nhưng là một hiệu lực ham mê để đến cái Đẹp cao cả.

Cảm hứng do một khoa tiên-tri xuất thần (prescience extatique) đến những danh vọng bên kia thế giới ta tranh đấu bằng cách tổ-hợp lại, giữa những vật và những ý tưởng của thời gian, để đạt đến một phần tử của Đẹp mà những chỉ tiết chân chính có thể chỉ thuộc về bất diệt. Thì các Thơ hay Nhạc nghệ thuật xuất cảm nhất về các lời thơ làm cho ta tràn nước mắt, ta khóc không phải vì quá khoái trá, nhưng vì sau một sự đau thương thấm thía sôi nổi, đợi chờ mòn mỏi, mà ta nhận thấy sự bất lực của mình để nắm lấy ngay ở trên mặt đất này, một lần và đời đời những vui thú thần tiên và luyện ái, mà ta chỉ thấy được qua thơ hay qua nhạc, những tia sáng ngấn ngời và mơ hồ.

Chính sự cố gắng tuyệt đích để nắm lấy cái Đẹp siêu-phạm, — sự cố gắng ở những tâm-hồn hun đúc tự nhiên đem đến tất cả những điều mà chưa bao giờ loài người có đủ sức để hiểu và cảm về thơ.

Lẽ tất nhiên, ý tưởng thơ có thể trùn lấy nhiều lối khi biểu diễn: Hội họa, Điêu khắc, Khiêu vũ, — nhất là Âm-nhạc, và trong một nghĩa độc nhất và rộng rãi, Nghệ thuật trồng hoa (l'Art des Jardins).

Đầu đề này chỉ nói về sự diễn-tả ý tưởng thơ với lời. Ở đây, tôi xin phép nói vài hàng về âm-điệu. Không phải ngừng để tìm kiếm những sự góp thành tinh túy và nhất định của Âm-nhạc, tôi chỉ rõ rằng trong các lối khác nhau về luật, điệu và vần, âm nhạc chiếm một vai rất quan trọng trong thơ, mà chỉ có người cuồng dại mới không nghĩ đến. Có lẽ bởi Âm-nhạc mà tâm hồn càng đến gần mục đích to tát mà âm-nhạc cảm-xúc rất mạnh khi ý tưởng thơ gọi hứng: phát-minh ra cái đẹp cao-siêu. Cái mục-đích cao quý này, về thực-tế, ở hạ-giới, thỉnh thoảng có thể đạt tới được. Thường thường ta có khi cảm thấy, rung rẩy vì khoái trá, một chiếc đàn sắt (har-pe) phàn trần vừa rung lên những tiếng mà các bậc tiên thánh vẫn nghe, Bởi thế không còn nghi ngờ gì được rằng trong sự hòa hợp của Thơ với Nhạc, theo nghĩa thường, ta sẽ thấy chốn rộng rãi nhất cho sự tiến bộ những thể-lực thơ.

Kết cấu, tôi cắt nghĩa qua lối thơ bằng lời: một sự Phát minh nhịp nhàng về đẹp. Mà giám thị duy nhất là Thị-hiểu-Thị-hiểu chỉ có những giây liên lạc không ngay

thắng với Trí tuệ và Ý thức-thị-hiểu chỉ có thể bắt ngờ, có vài sự liên lạc chung, khi với bốn phần, khi với sự thật.

Vài lời diễn giải luôn có cần ích. Sự khoái trá vừa tinh khiết nhất, thanh cao và lớn lao nhất trong những khoái trá, là do sự cảm ngấm cái đẹp. Chỉ trong sự cảm ngấm cái đẹp mà ta có thể đạt được cách siêu thoát say sưa, cách cảm-xúc của tâm-hồn mà ta nhận thấy nguyên là ý tưởng thơ và phân biệt rất dễ dàng với thực-tế, chỉ là sự thỏa mãn của lý lẽ, và với ham mê chỉ là sự cảm-xúc của trái tim. Bởi thế cái đẹp — gồm với sự tinh nhuệ — là đối-tượng của của thơ, theo qui-tắc sơ-đẳng của Nghệ thuật, mà những đối tượng phải tuân thủ từ nguyên nhân: hẳn không một ai dám chối cãi rằng sự nâng cao độc nhất là một mục-đích để đạt đến trong một bài thơ. Không thể nào theo sau được hết những sự kích-thích của Hàm-mê hay những luật-lệ của Bốn phần hay đến những bài học của thực-tế, chẳng làm sao tìm ra một chỗ trong một bài thơ, và với sự may mắn, tất có thể bắt ngờ thành các phương cách khác nhau về ý định chung của tác phẩm, nhưng mà nhà nghệ sĩ chân chính sẽ luôn luôn tìm thấy cái phương-tiện phân chia những điều này dưới cái Đẹp

là thế-giới và tinh túy thật của Thơ. Mặc dầu quá mau và không đầy đủ, cố bày tỏ cái quan niệm của tôi với Nguyên-tắc về thơ, tôi không bày ra mục-đích nào khác là đưa ra sự suy nghĩ: nếu cái Nguyên-tắc này chắc chắn và chỉ là sự cảm xúc tâm hồn người đến cái Đẹp siêu phạm, thì sự diễn tả luôn luôn phải ở trong một sự cảm-động nâng cao tâm hồn, không phụ thuộc vào Hàm-mê làm hứng khởi trái tim, và Thục-tế làm thỏa mãn lý lẽ. Những cái gì thuộc về Hàm-mê làm san ngã tâm hồn chứ không phải nâng cao. Ái-tình, trái lại, ái-tình chân chính, không thể nói ngược lại được, là đầu đề thanh-khiết và chân chính nhất trong tất cả những lý-thuyết về thơ. Còn Thực-tế, nếu là do một thực-tế độc nhất, ta tìm ra âm điệu mà trước kia không thấy, và lúc đó ta cảm ngay cái hiệu lực đúng đắn của thơ, nhưng mà cái hiệu lực này chỉ có thể nhập với điệu thôi, và không dính dấp gì hết với Thực-tế chỉ dùng để làm nổi cái âm-điệu này.

(Dịch theo bài diễn văn của nhà đại-thi-sĩ Mỹ EDGAR POE).

TRONG-MIEN



A Monsieur le Professeur
H. H. A AMIL

Nº 164, rue Mac - Mahon - Saigon

Saigon, le 12 Aout 1939

Kính ông,

Tôi rất cảm ơn ông và cho chúng bạn biết hồi năm ngoái tôi có cây ông làm một cái phép. Nay công chuyện đã được kết quả tốt.

Vậy tôi có mấy lời để khen tặng ông và xin giới thiệu cho các bạn biết luôn.

Kính chào ông

Mme NGÔ-THỊ-ĐÌNH (Giadinh)

TA NÊN TRONG NOM CON TRÈ KHI MỚI LỚN LÊN

Nhiều khi người ta thấy lắm có thiếu nữ đang vui và mạnh khỏe như thường, bỗng dưng đến thời kỳ xuân-tinh phát-động thì hóa ra xanh xao, đã dưới.

Muốn giúp cho các cô chịu được thời kỳ ấy, thì không có gì tốt hơn là cho uống thuốc viên Morrhuol Chapoteaut, là thuốc rút lấy tinh chất bổ dưỡng trong dầu cá thu mà chế tạo ra.

Đề uống. Không ngần,

RO RANG TRỜI PHÁT GIUP ĐO

Cho nên ông y-sĩ Nguyễn-văn-Vang chủ nhà thuốc Nguyễn-Đức-Đường số 17 đường Huỳnh quang-Tiên (Cầu Rạch-bần) Saigon, mới phát minh được thuốc công hiệu lạ thường, chữa dứt bệnh củi hủi hoa-lê và các chứng bệnh ngoài da, bại liệt và ghiền á-phiện.

Ái bị củi hủi phong đơn lâu thế nào uống ba bốn tháng thuốc HÓA-THÂN CHÍ-BỮU và NGŨ-SÂM SẮT TRÙNG mà không lành lặn đôi mắt may xui ra tươi đẹp thì ông cam đoan trả tiền thuốc lại. Còn các bệnh tê bại, ngứa ngăm như kiến bò ở da, rụng liệt mà uống thuốc SƯU-PHONG BỒ HUYẾT thì bá phát bá trúng. Đền như thuốc bỏ á-phiện thì công hiệu phi thường, uống rồi hết ghiền dễ như chơi.

Thuốc của y-sĩ Nguyễn-văn-Vang đã cứu vô số người khỏi bệnh hiểm nghèo. Ông dám cam đoan chữa lành bệnh.

Thuốc Hóa-thân chí bửu mỗi hộp.....	1, 20
Thuốc Ngũ-sâm sát trùng mỗi hộp.....	1, 20
Thuốc Sưu-phong bồ huyết mỗi hộp.....	0, 80
Thuốc bỏ á-phiện mỗi hộp.....	1, 00

Nhà thuốc Nguyễn-Đức-Đường

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch-bần) Saigon.

Đại-lý: Bazar Võ-văn Mỹ-tho, maison Văn vovan Bến-tre.

NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO-CHẾ

Muốn khỏi hư da mặt và được trẻ trung luôn, quý bà quý cô nên dùng

LAIT INNOXA

ĐỀ RỬA MẶT TRƯỚC KHI ĐI NGỦ,

MOUSSE INNOXA

TRƯỚC KHI ĐÁNH PHẤN,

POUDRE INNOXA

CHO DA MẶT MỊN MÀNG TƯƠI ĐẸP.

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN

VÀ TẠI TỔNG ĐẠI-LÝ NAM-KY

Ets BICHMAC

9 rue Carabelli - Saigon

Mua bán có giá rẻ

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique - Saigon

TIN TỨC THI-TRƯƠNG

GIÁ LÚA

Ngày 26 Sept. 1939 theo giá lúa	Taux Officiel	101.00
các nhà máy Cholon bán nguyên	Banque de l'Indochine	10.00
bao 68 ki-lô.	Banque Franco-Chinoise	10.00
Lúa thượng-hạng :	Honkong et Shanghai	10.00
Lúa hạng nhì :	Chartered Bank	10.00
Lúa hạng nhì 40% Japon		3,35—3,40
Lúa h. nhì 50/55% Java		3,35—3,40
Lúa thường dùng		3,85—3,90

GIÁ GẠO

Ngày 26 Sept. 1939 bán dọc theo		
mé sông, không kể tiền sở phí.	Đỗ mỗi 100 ki-lô	3p.80 4p.70
Gạo số 1, 25% tấm	Trắng	(không định giá)
Gạo số 2, 40% tấm		
Gạo số 3, 50/55% tấm		
Gạo lức 5% lúa		
Tấm số 1, số 2		
Tấm số 3		
Cám trắng		
Cám lức		

HEO

Mỗi 100 ki-lô	32,00—34,00
GIÁ ĐƯỜNG	
Đường cát trắng 100	29,00

GIÁ BẠC

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

Ngày 30 Aout 1939 0p.99

GIÁ BẮP

Đỗ mỗi 100 ki-lô 3p.80 4p.70
Trắng (không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Cholon 100k 13p.00—13,50

GIÁ CAO-SU

Paris 1-9-39 Cpt. fr. 15,25 p. 1 k
Londres 19-9-39 cpt. 8 d. 3/8 p. a
Londres 18-8-39 ter 8 d. 1/2
Singapoure 1-9-39 cpt. SG 0p.281/8.
New-york 30-9-39 cpt. U.S. 16.40p

Nhà chuyên môn đóng găng và đồ phụ tùng máy xay lúa gạo

Quý ông chủ máy xay, muốn sắm món đồ vừa ý, thì cần phải chọn lựa một tay thiện nghệ, mới khỏi thất công, lo ngại, mà đáng bền bỉ, chắc chắn, món đồ ấy nó sẽ làm cho tâm tánh quý ông trở nên vui vẻ hẳn hoi và vừa lòng như là mau lẹ, và giấy bảo-kiết lâu dài. Vậy quý ông muốn lập nhà máy mới, hoặc đã có muốn dời, sửa sang, ráp, hay đóng đồ mới như : bàn găng từ 15 18-24-36 đến 45 lỗ, bù dài, xa gió, xa hút, bàn đảo v. v... Đức cối trắng, cối lức, piston, chemise, bague segment, sửa ráp, mua, bán, đủ hiệu máy mazout, vapeur à gaz v. v...

Tous articles pour Rizerie, prix concurrence

Etablissements PHAN-VĂN-GIÁO

N° 200, rue de Tho-Ky Binh-tây — Cholon



SÂM NHUNG DƯỢC TÍNH VIÊN-ĐÔNG
Đại Dược Phòng Cholon

CÓ BÁN KHẮP NƠI MỖI VE 0 p.60

Xin nhớ kỹ hiệu « **ÔNG GIÁ** » kéo lăm thứ giả mạo.
Saigon bán sỉ bán lẻ và gửi lãnh hóa giao ngân từ
6 ve sấp lên tại **depôt Kim-Tiên** Saigon 191-193

Rue Frères-Louis — Téléphone : 21.436.



Cùng M. Nguyễn - văn - Tiến.—
Được tin này thầy cần trở về nhà
báo lập-tức, vì có việc cần bàn
tính với thầy. Mong thầy đừng
viện lẽ gì từ chối.

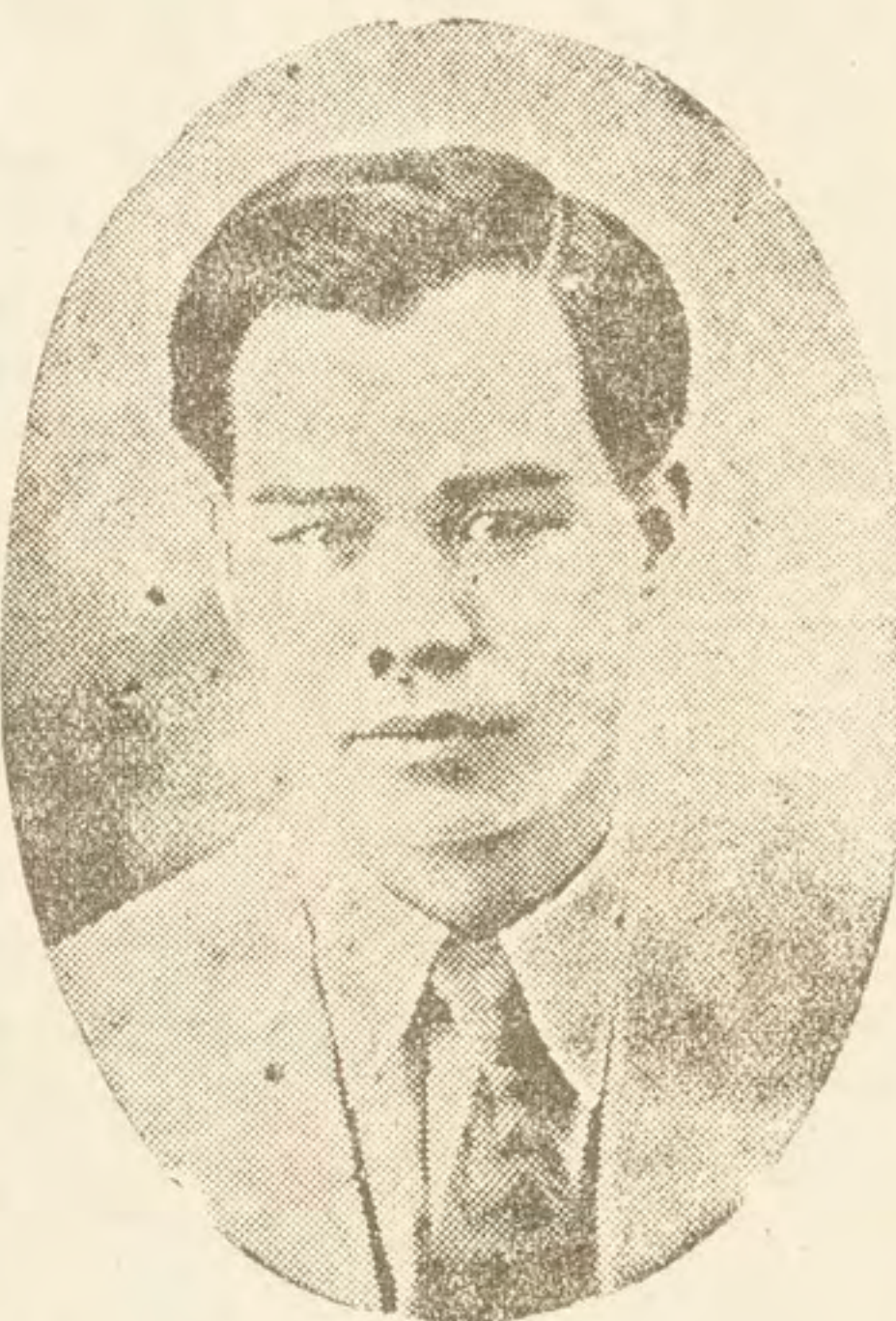
— MAI —

Kính cáo cùng quý độc-giả

Bắt đầu từ 20 Septembre 1939
thầy tướng Phan-Khá ở đường
Hamelin số 32 Saigon sẽ lần lượt
đến viếng quý ngài ở miền Lục-
tỉnh. Bắt đầu đến Nam-vian trước
rồi sẽ kế tiếp các tỉnh lân cận.

Quý bạn nào muốn biết vận
mạng, chuyện đã qua và sẽ tới ra
sao hãy đón chờ ông Phan-Khá
đến xem một lần sẽ rõ.

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUỲNH-QUỚI-NHƠN
chủ nhà thuốc hiệu Chia Khóa
Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho
tổn, suyễn, ra máu, hạch đàm,
mạch lương và ung độc.

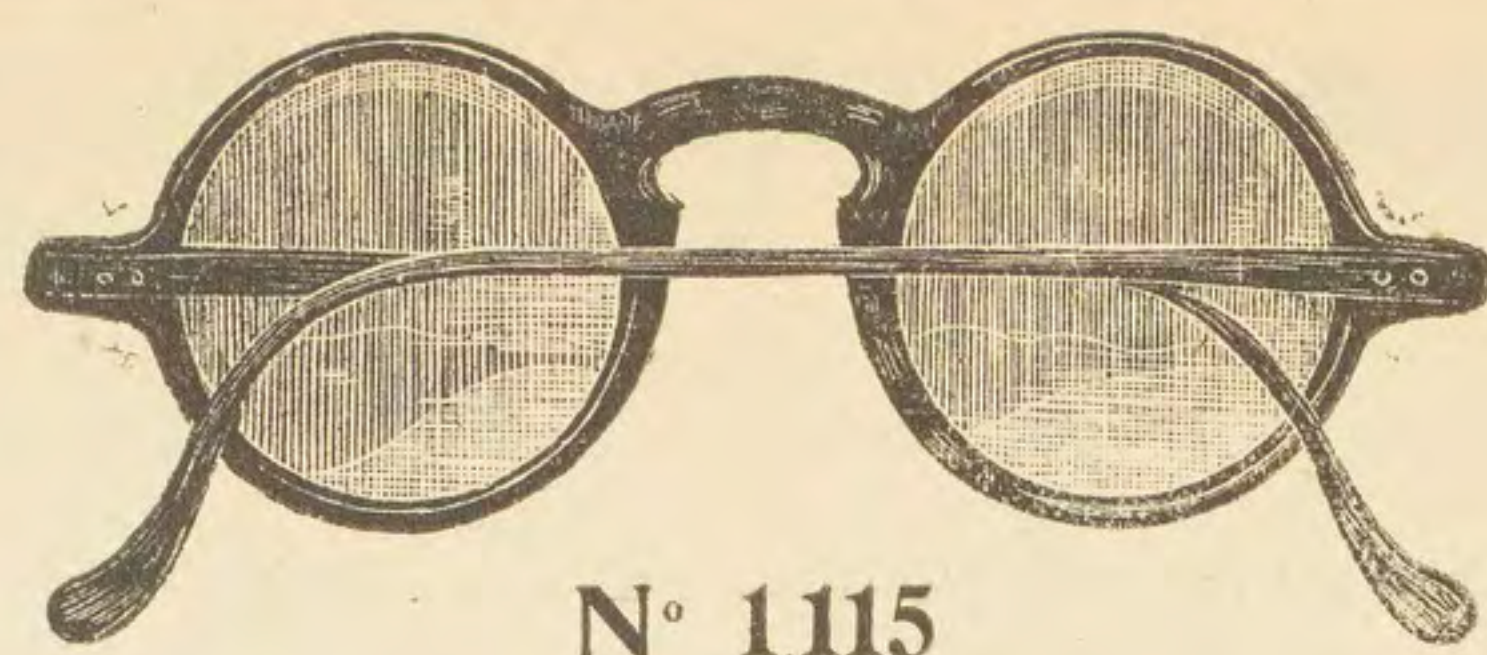
Ho. Bình ho

Bất kỳ ho lâu mau, ho lao, ho
có đàm trắng, xanh, vàng, đàm lộn
máu, ra máu. Bệnh đã dùng đủ
thuốc Tây Nam mà không mạnh.
Mau mua thuốc gia truyền chuyên-
môn hay lắm, vì thuốc đã cứu
được cả muôn người rồi.

Thuốc thượng hạng lựa toàn vị
quý giá 10 đồng.

Thuốc hạng nhưt giá 5 đồng.
Ngừa lao và bổ phổi 3p.80.

Viết thư kèm mandat cho M.
Trịnh-văn-Tú Ancien Instituteur
à Hiệp-đức Mytho.



N° 1.115

Có cặp mắt tốt, vô bệnh tật, là có cái hạnh
phúc rất lớn, muốn giữ được hạnh-phúc ấy
lâu dài, quý ngài nên dùng ngay kính hiệu:

LUNA

TRỞ BÁN TẠI TIỆM

TRẦN-NGUYỄN-CÁT

81, Boulevard Charner — Saigon — Tél. : 21.289

và bán lẻ tại Bazar LÊ-CHÍ-BỬU n° 88

rue Amiral Pétain Svray-Rieng (Cambodge)



Đeo chỉ
trái sắt
nặng nề !

HO
HO LAO

"Tôi mắc phải bệnh ho uống thuốc gì cũng không hết. Mỗi buổi
mai, lúc thức dậy, thấy trong mình yếu ớt, và bài hoải không thể làm được
việc gì. Một người bạn mách cho tôi một thứ thuốc **Pneumosérum** tôi
dùng trong vài bữa thấy hết ho. Tôi mừng lắm, ngủ an giấc và làm việc
vui vẻ. Mỗi lần nghe rất rõ, tôi liền uống một muỗng **Pneumosérum**
trong giây lát hết liền." M. X... Rue Paul Blanche — Saigon.

Quý vị chớ nên chậm trễ, hãy dùng thuốc **Pneumosérum** là một thứ
thành-được có trị trừ tuyệt các bệnh ho như : ho gió, ho lỏng phổi,
ho đàm, ho tức ngực, suyễn, ho thở huyết, ho lao.

PNEUMOSERUM

CỦA BÁC-SĨ HARDYL — PARIS

Đại-Lý Đông-Pháp :

Grande Pharmacie de Saigon

NG-V-CAO Docteur en Phie

120-122-124, Bd. Bonard — SAIGON (Ngân nhà thương thị)

GỎI THUỐC ĐI LỤC TỈNH TRONG 24 GIỜ

DỪNG HAY THUỐC mạnh

KHÔNG DỪNG

Ài mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc

ĐẠI-QUANG

Khí huyết đầy đủ thì thân thể mới mạnh mẽ, tâm thần mới
thông minh.

Huyết Trung Bửu Đại-Quang

là thứ thuốc Bổ Huyết rất tài.

Ăn ngủ chẳng được, tinh-thần đã đuối, thân thể gầy ốm,
da mặt xanh xao, uống HUYẾT TRUNG BỬU ĐẠI-QUANG
7 ngày sẽ kiến hiệu ngay.

TRỞ VÀ BÁN TẠI :

N° 27 Boulevard Tổng-Đốc-Phương Cholon. Tél. : 30.055

N° 231 Rue d'Espagne Saigon. Tél. : 21.816

N° 23 Rue des Cantonnais Tél. : 805.

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BÔN

Hội Đông-pháp sang lập bởi hội Lập-bôn
to nhưt hoàn cầu ; Hội SÉQUANAISE lập bôn

Quản-lý ở Saigon 68, đường Charner . Tel. 21.583

Các chuyên xe lửa và xe hơi đồ chạy đúng giờ

Muôn có một cái đồng hồ hiệu có danh tiếng kiểu đàn bà và đàn ông viêng Quận - Chứa nhiều kiểu khác nhau

ĐỒNG HỒ ĐÀN ÔNG

Võ kiểu Sport tròn, rectan-
gle, cong theo cườm tay
convexe, fond acier inoxy-
dable, mouvement ancre
15 rubis, garanti sur facture
giấy da heo, mịn, thiết lịch
sự, máy chạy êm (silen-
cieux) giá từ : 18p. đến 120p.

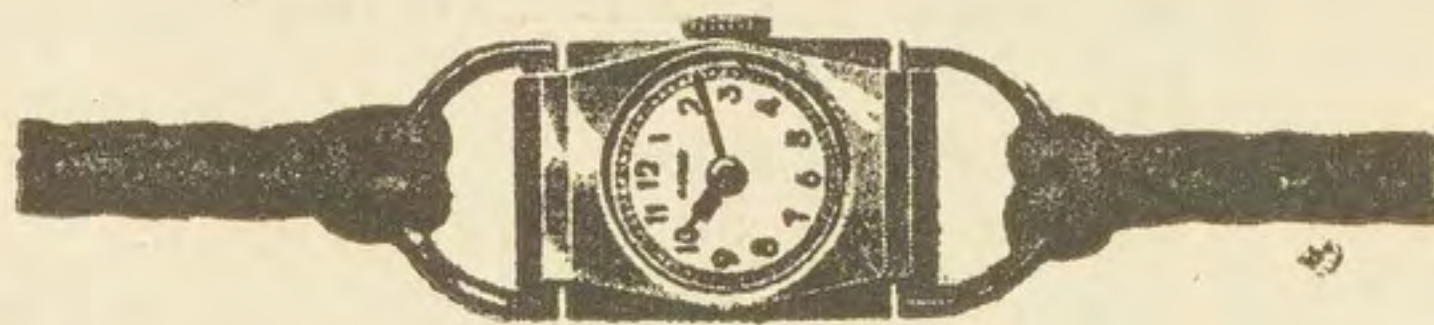
MULCO suisse

CORTÉBERT

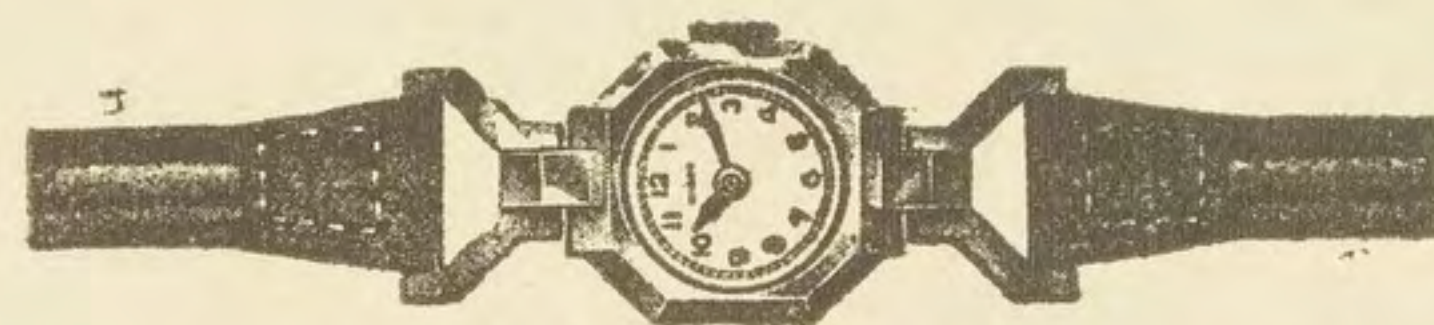
MIDO suisse



P. D. 18 — 15 rubis 25 \$.



P. D. 19 — 15 rubis 25p.



P. D. luxe 16 — 15 rubis 32p.00

ĐỒNG HỒ ĐÀN BÀ

Đủ võ tân-thời bằng fond
acier inoxydable, mouvement
ancrer 15 rubis, garanti sur
facture, giấy da tròn, đẹp,
thắt (tressé) tùy theo kiểu
cadran và số chỉ giờ đẹp
lắm. Chạy đúng giờ, bảo
kiết không trễ. Giá bán
tháng Aout mỗi cái giá từ :
23p.50 đến 120p.

MULCO suisse

CORTÉBERT

QUAN CHUA

21 Rue Amiral Courbet Saigon — Sắp mở lớn ra một gian
hàng bán đồng hồ treo Westminster — carillon — régulateur.

BỆNH LẬU RẤT DỄ CHỮA

Đỡ ngay, khỏi hẳn. Thuốc hay dị kỳ. Mua thuốc
cấp giấy cam đoan, không khỏi trả lại tiền

Thuốc hay nức tiếng, được hết thảy các giới tín-nhiệm và hoan
nghênh nhà thuốc sắp mở chi điểm tại Haiphong, Thanh-hóa,
Vĩnh. Đây công kinh nghiệm nhà thuốc chế ra nhiều thứ thuốc,
lậu khác nhau, hợp với các biến chứng và thời kỳ bệnh nên dùng
thuốc sau 5, 6 giờ đã thấy bệnh chuyển. Thuốc lậu số 1 chữa
bệnh mới mắc, mủ trắng đặc hay loãng, đài gât, buốt, rớt lại giọt
máu loãng mỗi lọ 0p.60. Thuốc lậu số 2 chữa bệnh đã 15, 20 ngày.
trở lên mà chưa khỏi, đài thông cường dương đau, có nhiều mủ
xanh, vàng, lọ to 1p.20, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 3 chữa bệnh kinh
niên, phải đi, phải lại, nhiều mủ hay chỉ ướt quí đầu, nặn mạnh
có giọt mủ đặc xanh, miệng đài vít chặt, đài nóng, đỏ, thỉnh
thoảng như nước gạo, lọ to 1p.50, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 4 chữa
bệnh lậu kinh niên, ngày sạch như thường sáng dậy nặn mạnh có
tý chút mủ trắng, đài có nhiều vẩn và bệnh lâu kém rất tài tình
chỉ 2, 3 lọ khỏi dứt, mỗi lọ 1p.00. Thuốc tuyệt trùng lậu số 5.
Thuốc hay nức tiếng trị tận gốc uống sau 3, 4 giờ đại tiểu tiện có
mùi thuốc, lau mồ hôi ngửi thấy mùi thuốc. Kết luận thuốc
ngấm khắp các cơ thể, trị được tuyệt nọc mỗi lọ 1p.20. Bệnh
giang mai (tim la), hạch soài, hạ cam sang dùng thuốc AN-HOA
nhẹ chỉ 2, 3 ngày lên vẩn thành sẹo.

Cai á-phiện Ghiền nặng, hàm kẹo, nước nóng
cũng nhứt định 5, 7 ngày bỏ hẳn,
thuốc dễ uống, không vật, không sinh bách chứng, khỏi rồi
ngửi thấy mùi á-phiện là ghê kinh, buồn nôn ọc nên bỏ được
hẳn mãi, làng bẹp không dùng thuốc Cai AN HOA nhứt định
không bỏ được bệnh ghiền. 1p.50 một chai nặng lắm chỉ 6, 8
chai. Có nhận chữa khoán.

Phong tê phù thấp Mặc chứng bệnh thấp
xinh phù bắp chơn,
sưng đầu gối, mắt cá, chốc bàn chơn, xương thịt nhừ nhối, buồn
mỏi phải dùng thuốc AN HOA mới khỏi hẳn được. Lọ to 1p.20,
phong nhỏ 0p.30. Tê bì, da khô, cẩu ít đau, tê khoèo phải dùng
thuốc ngâm rượu mỗi chai 1p.00. Mặc các chứng thấp không
dùng thuốc AN HOA nhứt định không khỏi hẳn được.

Bạch đới, khí hư. — Các cụ, các bà, các cô mắc bệnh
Bạch đới hay khí hư dùng thuốc AN HOA nhẹ chỉ 4 ngày tới
tuần lễ, nặng 2, 3 tuần khỏi dứt. Mỗi hộp 1p.20. Tê uống khỏi
dứt 6p.00. Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân.

Hỏi tại nhà thuốc **AN-HÒA** 20 Hàng Than (rue de
Charbon) Hanoi và Đại-lý Mai-Linh Haiphong - Quý Lợi A Tonq.

Mới ra đĩa

trong tháng Aout

Cô Thủy-Hoa ca vọng cổ
LỖ BƯỚC GIANG HỒ (2 đĩa)
TIẾNG SÁO TRONG SƯƠNG (2 đĩa)
Và Tây-thi Cổ-bản
**TỈNH GIÁC MỘNG HỒN, TÀI-
TỬ NGỘ GIAI NHÂN** (2 đĩa)
Cô Tuyết-Hồng ca vọng cổ
KHÓC BẠN TRI ÂM (2 đĩa)
Sắp ra 20.000 cuốn bài ca vọng
cổ số 4.

asia

37, rue Colonel Grimaud -- Saigon
Téléphone : 21.424

Thuốc hoàn

**NGUYỆT
NGUYỆT
VIÊN**

rất linh nghiệm về sự sửa
máu xấu ra tốt. Phụ - nữ
uống nó sẽ trở nên mập
mạnh, tươi xinh, dứt các
bệnh lật vật.

Có bán khắp nơi. Mỗi
tháng chỉ uống ba hộp. Mỗi
hộp 0p.50.

Tổng phát hành :

**Vĩnh-An-Hòa
Được - Phòng**

287, rue des Marins -- Cholon

CHIRURGIEN - DENTISTE

+ Phan-văn-Nguồn +

96, RUE LACRANDIÈRE -- SAIGON
(Sau chợ mới gần trường Lê-bá-Cang)

Tốt nghiệp trường đại học nha-y ở thành Lyon
Cựu phụ-tá dưỡng-dường Edouard Herriot ở Lyon
(Ancien assistant à la clinique de stomatologie à l'hôpital
E. Herriot de Lyon)

Chuyên trị } Các chứng bệnh răng, trồng răng.
Sửa hàm răng xấu trở nên đẹp.
Làm răng theo cách nhà chế tạo.
Jacket (cách Huê-kỳ : Emaillage)

Có máy vô-tuyến-điện « RADIOGRAPHIE »
Sớm mai : từ 7 giờ tới 12 giờ — Chiều : từ 2 giờ rưỡi tới 7 giờ

ông Trần-quang-Minh

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO VÀ ĐAU TIM +

Những thơ từ khắp nơi gửi đến ngợi khen thuốc ho lao và đau tim
từ quan chí dân rất nhiều. Nhiều cao đến đôi, chúng tôi không có thể
nào đăng lên báo hết, chỉ để in ra thành sách mà thôi. Thậm chí đến
người Ấn-độ, người Pháp và China cũng thường có đăng lên tờ báo
« MAI » này mà ngợi khen chúng tôi nữa. Gần đây các báo như Dân-
Nam, Phong-Sự và Đông-Dương cũng thành thật giới-thiệu. Bà con xa
gần có đọc báo lâu nay đều thấy rõ. Điều cần nhứt là lâu nay chúng tôi
không có gởi thuốc cho đại-lý nào bán cả. Ai có bệnh phải tới nhà hay
là viết thư mua thuốc. Vay trong lục-châu chư-quân, ai có bệnh ho lao,
đau tim, ho ra máu, khạc ra máu, thốn ngực, nặng ngực, yếu hô hấp,
đàm và nhớt nhiều, mặt chơn thỉ, đàm xanh, đàm vàng. Thờ nên mau
viết thư kể rõ chứng bệnh, hay là đến tận nhà mua thuốc về uống,
chúng tôi đảm chắc đầu cho bệnh nặng nhẹ thể nào cũng phải dứt
tuyệt, vì thuốc này đã trị hết cả trăm, ngàn người rồi. Thơ từ hồi về
thuốc men thì đề tên TRẦN-QUANG-MINH, còn mandat mua thuốc
xin đề tên em tôi cho dễ lãnh.

CHÂU-VĂN-TẠO 45 bis Route Communale 12.
(Gần Ngã tư Cây-quéo) Giadinh

ĐẠI - BO NINH KHANG HOAN số 25

CỦA ÔNG NAM-THẢO-ĐƯỜNG BẢO CHẾ BẰNG NHỮNG DƯỢC VỊ HẢO HẠNG VÀ SÂM-NHUNG CHÁNH
HIỆU 100 % LÀ THUỐC TIỀN ĐỀ TRỊ NHỮNG BỆNH ĐAU TIM, BẠI THẬN, KÉM HUYẾT, DI-TÍNH
V. V... XIN HỎI Ở SỐ 59 QUAI DE BELGIQUE - TÉL. : 20.010 (Cầu-ông-lãnh) MỖI HỘP 4 HUON : 2p.20



NGƯỜI ĐÀN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

« Biết nhận rồi cái lẽ phải
« nhưng phải day trở làm sao ? Có
« muốn ăn năn cũng không biết
« làm thế nào ! »
« Thân chết đương vợ vẫn trước
« mắt, không biết giờ phút nào
« nó sẽ đem tôi ra khỏi cõi này !
« Cô Tư ơi !
« Thì buổi đầu, cùng một cảnh
« với nhau, tại sao mà ngày hôm
« nay cảnh của đôi ta lại khác,
« trời vực đôi nơi ! Phải chăng
« tại tôi không nghe lời cô khuyên
« giải. Cô đã nói, đầu ở trong
« hoàn cảnh nào người đàn bà
« cần phải giữ vẹn tiết trinh làm
« góc. Rồi đến trong công cuộc
« sinh tồn, trước mắt những sự
« khó khăn, muốn tìm đường giải
« thoát phải cho bền gan chắc dạ.
« Những lời của cô khuyên thật
« là một cửa báu. Nhưng tôi
« không chịu nghĩ đến lại cứ đem
« thân mình hiến cho kẻ làng chơi,
« đã không biết như thế nào còn
« nói như thế là sung sướng. Lừa
« gạt chút phần trên mặt, chút son
« ngoài môi, sống ý lại nơi sắc
« đẹp đã không biết hổ lại nói là
« sang trọng. Cô Tư ơi ! Tôi làm !
« Bây giờ tôi mới biết nhận rằng,

« đời khổ là tự nơi người bước
« lấy, hạnh phúc không riêng dành
« cho ai, không phụ bạc ai mà chỉ
« vì người phụ bạc nó mà thôi.
« Ngày nay nằm tại đây, nào
« đâu là tình là nghĩa, nào đâu là
« tri âm tri kỷ ! Ôi mà tình nghĩa
« với ai ! Tri âm, tri kỷ với ai !
« Bởi với ai cũng tình cũng nghĩa
« nên ngày hôm nay mới đến đời
« này. Lầm tưởng hề nhiều tình
« thì nhiều nghĩa chớ nào dè đa
« tình lụy thân. Đến ngày nay mới
« biết lo biết sợ.
« Cô Tư ơi ! Rồi đây thân tôi sẽ
« bị dập trong một cái thùng chôn
« dưới ba tấc đất, loài thú sẽ đến
« bươi ra chia thân người tôi
« thành mảnh mùng. Cũng như
« khi còn mạnh, còn chút sắc đẹp,
« tôi đem chia sớt cho mọi người !
« Tôi sợ lắm cô tư ạ !
« Tôi van xin cô vì nghĩa xưa
« đến cứu vớt dùm cái thân này
« khỏi phải bị khốn nạn ghê gớm
« như thế !
« Tiếng kêu gọi thê thảm này
« xin vĩnh biệt cô và mừng cho
« cô được khéo bền tâm chọn
« đường hạnh phúc. Thơ này đến
« tay cô tôi đã chết tại nhà thương
« thiết trong thơ, cô tư mũi lòng rơi
« lệ. »
HAI TIỀN

Vừa cảm động với những lời
lẽ thống thiết, vừa tội nghiệp kiếp
đời bạc mệnh của một người đồng
phái với mình, cô Tư đọc thơ mà
quên cả những chuyện đáng phiền
trách của cô hai Tiền đối với cô.
Nên đọc thơ mà nước mắt không
ngớt giọt. Cô hỏi người đem thơ :
— Thế cô hai hiện giờ còn trong
nhà thương ?

Người đó đáp :

— Thưa cô phải ! Thơ này cô
hai viết cách một tuần nay, nhưng
vì có lời cô dặn khi cô chết rồi
mới được đem đến cho cô. Trông
lúc cô còn sống, cô thường nhắc
nhở đến cô mãi. Bao giờ nói đến,
cô đều có tỏ lòng ăn năn tiếc hận
một cách thương hại. Đêm rồi
trước khi tắt hơi nghỉ, cô hai có
kêu tôi đến căn dặn đem thơ này
đến cho cô và xin cô hãy tha thứ
cho những điều gì phiền giận.

Lau nước mắt cô tư nói :

Cô hai là một người bạn của tôi
đôi với tôi có điều gì gọi là phiền
giận đâu, cô là một người đàn bà
cũng như nhiều hạng đàn bà vô
phước khác, vô phước bởi không
để trí suy nghĩ trước khi bước vào
đường đi.

Nói rồi cô tư đem bức thơ trao
lại cho chồng xem và xin đi vô
nhà thương thăm cô hai tiền một
lần chót, Thầy Tịnh rất vui lòng
và thầy cũng đi theo.

Vô tới nhà thương thầy Tịnh
vào phòng việc xin lãnh chôn xác
cô hai Tiền. Được giấy tờ xong,
thầy đi ra Cholon tìm một nhà
âm công thầy đặc sát cả công cuộc
một đám táng.

Cô Tư vô nhà xác thấy cô hai
Tiền nằm trên bàn chết mà hai
mắt không được nhắm, mặt mày
coi đau thương lắm. Đứng nhìn
mặt bạn, nhớ lại những lời thống
thiết trong thơ, cô tư mũi lòng rơi
lệ.

Bước lại gần vuốt mặt bạn cô
nói :

— Đây chỉ là cõi tạm thôi. Sống
mà đời bị bao dây khổ sở. Cô chết
là yên vậy !

Rồi dòm lại thân thể lả lợ,
không mền che không khăn đắp
mặt, cô tư đưa tiền mượn người
đi mua đủ cả vật liệu cần dùng
cũng có nhan đèn giấy bạc.

Một lát thầy Tịnh trở về, kể giàn
đồ khiến lại Công chuyện làm
mau vì vật liệu không thiếu sót
món nào mà việc làm lại rành rẽ.
Không coi ngày giờ, tần liệm xong
rồi thì khiêng đi chôn.

Thầy Tịnh mượn giàn đồ như
nên âm công nhứt món gì
cũng tinh hảo đẹp đẽ. Mới trong
qua ai cũng tưởng như một đám
táng của một nhà quý phái. Nhưng
lúc ra đi xem nó buồn bã lạnh lẽo
làm sao. Một cái bàn vong đi trước,
kế tiếp cái giàn đồ, một người đòn
cò, một người vồ trống cơm theo
sau đưa đám. Lúc mới ra đi còn
có người đứng coi đông đảo,
chúng ra khỏi Cholon thì vắng
teo, người đi đường cũng không
buồn để ý đến.

Ngồi trên chiếc xe hơi, chậm
rãi đi theo đưa đám, cô Tư
ngó trước điều hiêu, trong sau
quanh quẻ. Nghe tiếng trống cơm,
giọng đòn cò, nhớ lại quãng đời
của mình đã qua mà lạnh lùng ghê
sợ. Cô Tư ngả đầu dựa vào vai
chồng khóc mà nói :

— Minh ơi ! mình có thấy cái
cảnh của cô hai Tiền ngày hôm
nay đó không ? Nếu như mình
không sớm ăn năn, thì có lẽ ngày
cuối cùng của em còn khổ hơn cô
nữa.

Nắm tay cô Tư, Tịnh siết chặt
và nói :

— Minh sợ mà nói như vậy
cũng phải. Nhưng nếu như ngày
trước, khi tôi phụ mình, mình

thối chí quyền sinh tánh mạng,
ngày hôm nay làm sao mình được
gặp tôi. Hoặc giả trong lúc khổ
sở, nếu mình không biết nghĩ mà
quỉ trọng trinh tiết, thì có chắc gì
ngày hôm nay vợ chồng ta được
đằm ấm như vậy ! Đấy mình xét
coi, có phải nào tại riêng nhờ tôi
sớm ăn năn mà được, mà chính
nhờ nơi mình biết bèn chí nhẫn
nại trong bước đường đời kia vậy !

Vẫn theo sau đám táng cô hai
Tiền, chiếc xe hơi xin-xít chậm
rãi chạy. Dưới gầm trời nắng
chàng quạnh quẻ, tiếng đòn cò,
tiếng trống cơm, hòa lẫn nhau một
giọng nào nùng ai-oán, tựa hồ
như tâm hồn Nguyễn-Du tiên-sanh
cũng đằm nước mắt trong mấy
câu thơ :

« Sống làm vợ khắp người ta,
« Thương thay thác xuống làm
ma không chồng !

« Nào người phượng chạ loan
chung ?...

« Nào người tích lức tham hồng
là ai ?...

« Đã không kẻ đoái người hoài.
« ...

= CHÚNG =

TÀI BÚT : Tài-liệu bộ truyện này
của anh tôi Nguyễn-hữu-Nhờ.
Váng lời anh dạy, bộ này sẽ
xuất-bản và để mãi mãi trong
kho sách của các con và cháu
gái.
H. PUCHO

Phan-ăn-Thiết

licencié en droit

1ère année de l'E.P.S.

Cours d'Instruction Civique

Op.50

STYLOGRAHE l'Abeille

plume en verre

2p.00

Nhà thuốc



TRẦN-VĂN-LUÂN



71-73-75 rue Colonel Grimaud angle rue Bourdais 186 -:- Saigon

Bào-chế-su' Đại-học-Đường Montpellier

Chính tay bào-chế-su' chế toa rất kỹ lưỡng

Thuốc rất đủ — Thuốc rất mới — Thuốc rất tinh khiết

TIẾP ĐAI VUI VÈ, MAU MẢN



BỆNH VỰC CHO GAN ROMASCOL

Thuốc riêng về cổ này không bắt chiếc được ROMASCOL, danh tiếng lừng lẫy cả hoàn cầu, chữa tất cả các bệnh đau gan, các sự ăn uống khó tiêu vì gan chạy không khoẻ, nhức đầu, vẩn, vẩn...

ROMASCOL là thuốc tiên làm cho sống lâu làm cho ai cũng có Gan lành lặn thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường

Lọ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc - Bán tại các hiệu bảo chế Phòng chế thuốc MOREL & C^o, HOUDAN (France)

MỘT CÔNG VIỆC LỚN TRONG NGHỀ GIÁO-DỤC

THI TỬ-TÀI

Khắp Lục-châu đã có nghe tiếng trường CHẤN-THANH số 54-72 rue Marchaise -/- Saigon

Trường có số học-sinh đông hơn ở đâu cả : 1098 trò, trong ấy có 300 internes. Trường có nhiều học trò thi đậu mỗi năm : Kỳ này có 54 trò đậu Certificat, thi Diplômes thì đậu 11 trò sous-admissible, 7 trò đậu oral. Trường chăm nom học-sinh kỹ lưỡng : có rào, có cửa, khó bề cho học-sinh trốn ra lén lờng.

Bắt đầu từ ngày tựu trường 1er AOUT này trường CHẤN-THANH có mở các lớp THI TỬ TÀI tày :

- a) Lớp Seconde B nhận học-sinh đã có học 4e année ;
- b) Lớp Première B nhận học-sinh đã có học Seconde rồi. Nếu chưa có học lớp đó mà cũng muốn LÊN Première thì phải thi concours d'admission vô.

Trường CHẤN-THANH nói ít mà làm nhiều chớ chẳng đi hô hào những việc không có, hay là khoe khoang bằng cấp của giáo-sư « hữu danh mà vô vị » để lường gạt bà con ở xa.

PAGEOL

trừ tuyệt bệnh lậu, và chữa lành nhưng một nhọt ở bộ phận sinh lý của người ta. Thuốc này có trình viện Y-khoa Hàn-lâm. Các tiệm thuốc có bán, tổng pha't hành CHATELAIN n. 2 rue de Valenciennes Paris.



FAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOTTESSIER-SAIGON

Descours
Cabaud
representant exclusif



Thưa quốc dân,

Bệnh phong-tính hiện nay càng ngày càng thêm nhiều, các ông lang đua nhau mà làm quảng-cáo cho môn thuốc của mình, nhưng thuốc hay thì thiệt ít mà thuốc dở thì rất nhiều, nên nhiều người mắc bệnh đã quá nghe lời quảng-cáo khiến đến nỗi tiền tài bị sành kiệt, gia đình bị ly-tán... thương thay cho các bạn! ...

NHÀ THUỐC

THƯỢNG-ĐỨC ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

số 15, Phố Nhà Chung (Rue de la Mission) -/- HANOI

do một nhóm y-học-sĩ cử-nhân, tú-tài, có kinh nghiệm, có thực học uyên thâm, khảo cứu về y-học Á-đông đem dung hòa với y-học Âu-mỹ, đã dày công nghiên cứu, theo kinh nghiệm và lương tâm, bào chế được nhiều phương thuốc hết sức hay... Nhưng sở trường hơn hết là môn thuốc chữa bệnh phong-tính : chất thuốc hòa bình chế luyện hết sức cẩn thận tinh khiết, cho nên uống vô đã thấy công hiệu liền mà lại còn không hại sanh dục, không chút chi mệt mỏi, thiệt là thuốc tiên vậy.

LIÊU HOA HOÀN

SỐ 19, GIÁ 0p.50

đã nổi danh khắp miền Viễn-đông là

VUA THUỐC LẬU

Bệnh lậu buốt, tức, ra mủ máu, xanh, vàng, bắt đi tiểu hoài, đại tiện bốn uất... Đàn bà ra huyết bạch, bất điều kinh, đau bụng nhức đầu, ù tai, mờ mắt v.v... Mối mắc thì chỉ dùng 2 ve thuốc lậu LIÊU-HOA-HOÀN số 19 giá mỗi ve 0p.50 là hết bệnh. Bệnh lậu kinh niên, phải đi phải lại, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, nhiều lắm cùng chỉ 6 ve LIÊU-HOA-HOÀN là khỏi hẳn.

Số 84, Tây Bách Độc Thủy, giá 0p.40

Bị lậu ra mủ nhiều, nên thật thuốc này dạng mau hết êm dềm, mát rượi, không đau xót... Mỗi chai thật được 2 lần. Thuốc này lại dùng để rửa những mụn loét Hạ-cam, Giang-mai, Sầu-quảng rất thần hiệu nữa.

Số 82, Thoái Nhiệt Trừ Lâm, giá 0p.16

Bị lậu ít đi dài, đi dài nóng. (Lậu nhiệt dùng 1 gói này sắc uống thì đi dài thông và được khỏi ngay. (Dùng các thuốc Lậu khác, mà dùng thuốc này sắc lấy nước làm thang uống. Càng mau hết hơn.

Số 57, Tiết Trùng Lậu, giá 1p.00

Thuốc này tức là thuốc triệt nọc, ai khỏi lậu chỉ uống hết 1 hộp này được 10 đêm là không bao giờ tái phát nữa. (Các bệnh lậu kinh niên sanh ngứa lở, rứt thịt, rứt gân, buồn ống tiểu, dùng thuốc này càng mau hết bệnh hơn).

Số 21, Thuốc Giang Mai, giá 1p.00

Bệnh Giang-mai bất cứ đã lâm vào thời kỳ nào, dầu đàn ông hay đàn bà dùng thuốc này đều khỏi mau lẹ. Nhẹ 1 hộp, nặng uống 2 hộp.

Số 53, Phi Nhi Tiết Nọc, giá 1p.00

Các trẻ em bị cha mẹ truyền bệnh cho, sanh ra đau mắt, lở ngứa trên da, ăn ngủ thất thường, nước tiểu vàng, nhẹ cân, dùng thuốc này chỉ 2 hộp là hết nọc và khoẻ người, trở nên ngon ăn mau lớn.

Số 29, Bồi Nguyên Tiết Trùng, giá 1p.50

Sau khi vừa khỏi các bệnh phong-tính, hoặc bị các bệnh ấy đã lâu ngày tới 15, 20 năm mà còn thấy những bệnh như trong mình mệt yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiểu tiện khi vàng, khi trong vẩn có dục, thường ra chất nhờn ở ống tiểu, giao hợp nóng, thức khuya ăn độc lại phát bệnh. Như thế chỉ dùng thuốc này một hộp là kiến hiệu, khoẻ người, và hai hộp là khỏi hẳn bệnh. Thuốc này dùng nhiều cũng được, càng tốt.

Bạn nào muốn biết rõ về căn bệnh và cách điều trị có kết quả chắc chắn xin viết thư cho ông chủ nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, cũng là giám-đốc trường « Bắc Nam y-học Hàm-thụ học hiệu » ông sẽ vui lòng chỉ giáo minh bạch cho, hay là đến các đại-lý THƯỢNG-ĐỨC mà xin tặng một cuốn THÂN-HOA-LIÊU nói rất rõ ràng về hết thấy các thứ bệnh phong-tính và cách trừ tuyệt tận gốc các bệnh ác liệt ấy.

Còn gần một trăm thứ thuốc chữa đủ thứ bệnh hiểm nghèo cho hết thầy Nam, Phụ, Lão, Âu hết sức linh nghiệm, nói ra không hết được. Ai có dùng qua rồi thấy đều công nhận là hay và trung thành với thuốc THƯỢNG-ĐỨC. Ai chưa dùng hãy dùng thử sẽ khen tặng chẳng sai.

Thuốc trừ bán sỉ, bán lẻ và gói lạnh hóa giao ngân khỏi chịu cước phí từ 2p.00 sắp lên tại Tổng đại-lý :

Dépôt **KIM-TIÊN**

191-193, rue Frères Louis -/- Saigon
TÉLÉPHONE : 21.486

và ở mấy đại-lý lớn bán nhiều nhưt sau đây : dépôt KIM-TIÊN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh, (sau chợ Bà-chiều, gần ga xe điện Bà-chiều), Longxuyên : Nguyễn-hữu-Thuật dit Thái, Bao-lieu : Trang-hiếu-Nghĩa, 60 Lamorthe Carrier, Bentre : Tân-Thanh, Cantho : Nguyễn-văn-Nhiều Kiosque, Mytho : Tân-Việt, Dakao : Mỹ-Long, 146-148 rue Albert 1er, Saigon : Nguyễn-thị Kính và Xuân Nga 181 Bd de la Somme.

Kiến-trúc-sư kiêm thầu khoán

Lãnh vẽ họa đồ cất nhà, cho
giá, sơn phết trang hoàng,
đồ đạc bàn ghế, cất nhà
tâm, cầu tiêu máy
vân, vân...

TRẦN-VĂN-TẤT

nhà chuyên môn về kiểu
nhà và bao thầu cất nhà.

Travinh



DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BANG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HOC

Hiện giờ dời ở 88 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 10 đường Larègnère
Téléphone n° 21-163

(Sau vườn B8-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lác, ghẻ, lở, loét, phong,
lợn, ung độc, thẹo, mụn, bời, mề đay v.v... BỆNH MÁU :
PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu
sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rết, kiết v.v... BỆNH
VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông : CÁC THỞ LÃO, ống đái
teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà :
huyết bạch, tử cung, giây chằng, chàm trắng, kinh kỳ bất
thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
Ngày chưa nột và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhân nằm. Có máy điện
nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

+ Đường Đường PEELLERIN +

Số 98 đường Pellerin
Téléphone : 20.912

Bảo sanh

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ

Có nhiều phòng rộng rãi, nuôi bệnh và người dễ, nằm riêng mỗi
người một phòng (để tính giá riêng). Có nhà mồ, và dễ khó.
Chữa bệnh : phổi, lao, tim gan ruột, trĩ, bang, tử cung, bạch đới,
hạch lao... vân vân...

RÖY KIẾN (Rayon X)

Chụp hình, vẽ hình : Phổi, tim, bao tử.

Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie, Ultra-Violet.



TIN BUỒN

Bồn-báo vừa tiếp được tin ông
cử hương-sư Nguyễn-văn-Tinh ở
làng Phú-xuân-hội quận Nhà-bè,
thân phụ của ông giáo-sư Nguyễn-
văn-Hằng ở Caolanh, vừa từ trần
ngày thứ năm 21-9-39 tại biệt-xá
núi trên. Và đến ngày 26-9-39 làm
lễ an-táng ông.

Bồn-báo vừa cảm-động vừa chổ
thân tình cùng ông giáo-sư Ng-
văn-Hằng, xin trân trọng kính
chúc hương hồn ông cử hương-
sư từ nay được siêu thăng tịnh độ
về cõi Niết-Bàn, sau chia buồn
cùng tang-quyển.

NGUYỄN-VĂN-THẮNG

T. B. - Bồn-báo xin trích bài văn
tế đã đọc hôm làm lễ an-táng
ông Nguyễn-văn-Tinh, để tỏ lòng
cảm-động và thương tiếc người
quá cố.

Cháu Nguyễn-thị-Hậu, con gái
của Madame và M. Nguyễn-đức-
Kính, từ trần tại Prekkak Kgcham.
Cháu Hậu lúc mới sanh và lúc
chết, đều không có mặt cha. Rất
thâm thương.

Bồn-báo xin chia buồn anh chị
Ng. đức-Kính và chúc cháu Hậu
được tiêu-diên cảnh lạ. MAI

Bài-văn-lê

HỒI ỒI ! Trời đất diên
trường hỷ-kịch,
Bi-hoan ly-hiệp dữ trò,

người đời như giấc chiêm-bao, nổi, anh tự-tại trên đàn thọ-vết,
sinh-tử thịnh-suy lắm lối, chữ buồn bã thay, già nhớ bạn, trẻ
Phong-Vân khó tránh xưa nay, câu thương cha. chị âu-sầu ở chốn
họa-phúc khôn lường sớm tối. nhân-gian, thế thâm-lấy ; đưa kêu
Nhớ anh xưa ; ông thẳng hỡi Nội, mạch sâu lại

Chứa đức trông nhân hồn tỉnh, lảng chửa chang; suối thăm dăm-
mến yêu phải đạo hiền-lương, ăn đề tuồng xối, phải chi : anh sống
ngay ở thật là : lòng, xa lánh ghê đến kỷ trăm tuổi, được xứng-tâm :
người dãi-dối, vì nhân giữ mực vì rề thảo đầu hiền, vì đầu anh có
công-bằng, xử thế lo cầu phúc vui giắc ngàn thu... đành nhắm
tội, Đức tánh khiêm cung hòa mắt thóa, chỉ cha truyền con nối,
nhả, tổng làng ai cũng kính yêu, đời người chung-thủy phải về, ôi!
nhân từ ái-quả trau củ, luân-lý kiếp thất cô-kim không chạy chối.
người đều cảm bội, gia-phong Thát cò dể danh thơm tinế tốt,
đáng mặt kỳ-hào, thế hệ thật tấm gương soi rúc rõ gia-dinh,
người căn-cội, giới hiền xưa : giáo thất còn nghe kẻ tiếc người thương,
từ hữu-phương, noi đạo cả lễ luân ảnh-hưởng lang trần xã-hội
nghĩ ứng-dối, nền đạo đức trên cuộc đời xoay như chớp nháy sao
hòa dưới thuận, vương chi-lan đẹp vẽ thêm hiền, dấu thơ hương gió thổi, lạo thảo mấy hàng tâm
trong ăm ngoài-êm, sản hoè-quê sự, bài văn suông tỏ dạ trên trần,
an vui dưới, gối, những tưởng : sức ngậm ngùi xút nghĩa suối gia ly
già còn mạnh, sống xem đời, ngắm rượu lạt đưa người dưới suối.
cuộc mà chơi, nào hay ; cổ bệnh Thay trẻ quyền nghi tế bái, anh-
tiệm tăng ; anh thoát-tục tâm tiền linh hưởng-tất tin thành, tuổi già
quá vội, ôi ! người như vậy. đức cân cốt bất kham, hoan-hỷ giỗ
lành như vậy, Trời già sao kịp lòng tha lỗi (1), Hỡi ôi ! thương
rước, mơ-màng hồn-Buồm luống thay ! Phục duy thượng hưởng.

Trà-giang-thôn-lão.

1. - Thay người con đứng tế vì ông suô
tuổi già.

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourin (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie

de la Faculté de Médecine de Montpellier

Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain

Diplôme d'Hygiène Médicale Coloniale de l'Université de Paris

Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie

de Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :

bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước đái đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)

rọi và chụp hình bao tử ruột, vân vân

GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

TAM KỲ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BẢO CHE VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho
trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái,
lớn.

Mỗi hộp 0p.50

Bình tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa,
trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc
thành ngâm một lít rượu uống 15
ngày.

Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng
bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.

Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.

Mỗi hộp giá 0p.50

BỆNH GÌ TRỊ CỨNG MAU LÀNH

Trong các thứ thuốc của cụ NGUYỄN-AN-CU có một thứ thuốc
rượu số 39 mà ai ai cũng đều cho là thuốc thần. Bệnh gì uống
cũng mạnh, hề uống thuốc : số 39 thì thấy ăn được, ngủ được, nói
trong ít ngày thì thấy mập mạnh lên cân. Ông Phan Huy :oi về
guichet phát mandat tại nhà dây thép chánh Saigon hiện giờ, vì
làm việc lâu năm, ông thấy trong mình mỗi một nên ông uống
thuốc rượu số 39.

Mới uống có mấy ngày mà ông thấy sức mạnh trở lại đầy đủ và
cân thử thấy lên được 3 kilos. Trước khi chưa uống thuốc thì cân
có 56, uống thuốc được ít ngày thì cân được 59.

Dưới đây là nguyên văn bức thơ
của ông Phan Tạ-quan-Huy :

Satgon, le 18 Juin 1939

Ông chủ Tam-Kỳ Dược-Phòng

Xin ông bán cho tôi 2 hộp thuốc NHÀ GIÀU số 32 nữa, thuốc này
thiết hay và tốt lắm, tôi uống mới có 4 hộp thuốc rượu số 39 mà
tôi đã khoẻ khoắn trong mình nhiều và lên cân được 3 kilos. Hồi
tôi chưa uống thuốc thì 56 kilogr. sau khi uống một tháng thì
tôi được 59 kilogr.

Thấy tôi được mập mạnh mau anh em trong số đều trầm trở và
ai cũng đều khen thuốc rượu số 39 thật hay.

TA-QUAN-HUY

Secrétaire principal P.T.T.

Saigon-Central

Biểu kinh bổ huyết số 26

Sữa đường kinh cho đều, bổ
huyết, trừ các chứng bệnh cho quý
bà, quý cô. Thiết là một phương
thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết,
lạc huyết. Hay vô cùng, bệnh lao
mà không gặp thuốc này thì rất
vô phúc.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người
sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh,
mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tề sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bón uất, trầm
bệnh trị lạnh một trăm, người ta
thường tặng là Vua thuốc bón.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50